

Biểu mẫu 18**UBND TỈNH QUẢNG NINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẠ LONG****THÔNG BÁO**

**Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của cơ sở giáo dục đại học,
trường cao đẳng sư phạm, trung cấp sư phạm Năm học 2022-2023**

A. Công khai thông tin về quy mô đào tạo (tháng 12/2022)

STT	Khối ngành	Quy mô sinh viên hiện tại							
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		Cao đẳng sư phạm		Trung cấp sư phạm	
				Chính quy	Vừa làm vừa học	Chính quy	Vừa làm vừa học	Chính quy	Vừa làm vừa học
	Tổng số								
1	Khối ngành I	0	0	368	0	134	0	0	0
2	Khối ngành II	0	0	93	0	x	x	x	x
3	Khối ngành III	0	0	99	0	x	x	x	x
4	Khối ngành IV	0	0	0	0	x	x	x	x
5	Khối ngành V	0	0	396	0	x	x	x	x
6	Khối ngành VI	0	0	0	0	x	x	x	x
7	Khối ngành VII	0	0	3956	63	x	x	x	x

B. Công khai thông tin về sinh viên tốt nghiệp và tỷ lệ sinh viên có việc làm sau 01 năm (*Số liệu SV tốt nghiệp 2021, tỉ lệ SV có việc làm khảo sát tính đến tháng 12/2021*)

STT	Khối ngành	Số sinh viên tốt nghiệp	Phân loại tốt nghiệp (%)			Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm sau 1 năm ra trường (%)*
			Loại xuất sắc	Loại giỏi	Loại khá	
	Tổng số					
1	Khối ngành I	67	0	1.5	48	92.1
2	Khối ngành II	0				
3	Khối ngành III	0				
4	Khối ngành IV	0				
5	Khối ngành V	31	3	19	43	100
6	Khối ngành VI	0				
7	Khối ngành VII	423	1	7	71	98.8

(*) Tỷ lệ SVTN có việc làm tính theo công thức: $((\text{SL SVTN có việc làm} + \text{SL SVTN đang học nâng cao}) / \text{tổng số SVTN được khảo sát có phản hồi}) * 100$

C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Đồ họa máy tính	Cung cấp kiến thức tổng quan về hệ thống đồ họa máy tính; các kỹ thuật đồ họa cơ bản trên máy tính; đồ họa trên mặt phẳng (đồ họa 2D). Các phép biến đổi đồ họa trong mặt phẳng (tịnh tiến, co dãn, quay, biến đổi hệ tọa độ...); các kỹ thuật vẽ hình chuyển động; các kỹ thuật đồ họa tương tác; đồ họa trong không gian (đồ họa 3D);	3	Năm học 2022-2023	(1) Điểm chuyên cần: trọng số 10% (đánh giá trên cơ sở số tiết dự lớp, ý thức chuẩn bị bài học, tinh thần, thái độ học tập của SV, kết quả tự học do GV yêu cầu SV thực hiện ở nhà, nộp sản phẩm hoặc trình bày kết quả tự học, tự nghiên cứu trên lớp học) (2) Điểm kiểm tra: trọng số 30% (3) Điểm thi kết thúc học phần: trọng số 60% Hình thức thi: thi viết (tự luận).
2	Khai phá dữ liệu và ứng dụng	Giới thiệu các kiến thức cơ bản về khai phá dữ liệu và các giai đoạn chính của quá trình khai phá dữ liệu và khám phá tri thức. Học phần cũng cung cấp cho người học các bài toán chính (task) trong KPDL như phân lớp, phân cụm, hồi quy, chuỗi thời gian, luật kết hợp...cũng như cách sử dụng các công cụ hỗ trợ xây dựng các ứng dụng KPDL.	2	Năm học 2022-2023	(như trên - nt)
3	Lập trình cơ sở dữ liệu	Học phần Lập trình cơ sở dữ liệu là học phần bắt buộc, nằm trong khối kiến thức chuyên ngành của chương trình đào tạo. Học phần cung cấp các nội dung kiến thức gồm: Lập trình CSDL sử dụng SQL Server, môi trường lập trình Microsoft.Net trên nền ngôn ngữ C#, kiến trúc lập trình CSDL với ADO.Net, các điều khiển liên kết dữ liệu và thao tác dữ liệu, thiết kế báo cáo và kỹ thuật viết chương trình ứng dụng theo mô hình 3 tầng.	3	Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
4	Lập trình hướng đối tượng	Học phần Lập trình hướng đối tượng là học phần bắt buộc, nằm trong khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp, phần kiến thức cơ sở của nhóm ngành. Học phần được bố trí vào học kỳ 5 của khóa học. Học phần có 5 chương, tập trung giới thiệu cách tiếp cận hướng đối tượng đối với việc lập trình, với ngôn ngữ minh họa cụ thể. Mục tiêu là giúp cho sinh viên có được một hiểu biết tốt về các khái niệm cơ bản của lập trình hướng đối tượng như đối tượng, lớp, phương thức, thừa kế, đa hình, và interface, đi kèm theo là các nguyên lý căn bản về trừu tượng hóa, tính mô-đun và tái sử dụng trong thiết kế hướng đối tượng.	3	Năm học 2022-2023	(nt)
5	Lập trình trên Windows	Học phần Lập trình trên Window là học phần tự chọn, nằm trong khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp, phần kiến thức chuyên sâu của ngành. Học phần được bố trí vào học kỳ 6 của khóa học. Học phần có 8 đơn vị kiến thức, trình bày phương pháp lập trình ứng dụng trên nền Windows, những kiến thức cơ sở áp dụng khi xây dựng một chương trình thực tế. Chương 1 trình bày về tổng quan lập trình trên Windows. Chương 2 giới thiệu về ngôn ngữ lập trình C#. Chương 3 và 4 trình bày về lập trình GUI và WPF. Chương 5 trình bày xử lý văn bản. Chương 6 trình bày về lập trình GDI+. Chương 7 giới thiệu về Font, String và MDI. Chương 8 trình bày về đa tiến trình.	3	Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
6	Lập trình và quản trị Web	Học phần Lập trình và quản trị Web là học phần bắt buộc, nằm trong khối kiến thức chuyên ngành của chương trình đào tạo. Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về internet, cách tạo một website đơn giản, cung cấp kiến thức nền tảng trong việc thiết kế Website tĩnh với công nghệ HTML, CSS; tạo tiền đề cho việc phát triển và lập trình web động. Đồng thời học phần này cũng giới thiệu cho SV hiểu được nguyên tắc thiết kế và quản lý một Website tĩnh với cấu trúc đơn giản, cách xuất bản website lên Internet	3	Năm học 2022-2023	(nt)
7	Ngôn ngữ lập trình Java	Học phần Ngôn ngữ lập trình Java thuộc phần kiến thức chuyên ngành. Học phần này cung cấp các kiến thức lập trình Java cơ bản và giới thiệu một số vấn đề về lập trình giao diện, xử lý vào/ra các tệp dữ liệu. Học phần đồng thời cung cấp các kiến thức giúp sinh viên sử dụng được các công cụ hỗ trợ lập trình và phát triển phần mềm với Java. Từ đó, sinh viên có thể sử dụng Java để lập trình giải các bài toán theo cách tiếp cận hướng đối tượng và có thể tìm hiểu, nghiên cứu sâu hơn để xây dựng các ứng dụng Java.	3	Năm học 2022-2023	(nt)
8	Nhập môn an toàn thông tin	Học phần “Nhập môn an toàn thông tin” là học phần bắt buộc, nằm trong khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp, phần kiến thức cơ sở của nhóm ngành. Học phần này cung cấp những kiến thức cơ bản nhất về những nguyên nhân dẫn đến mất an toàn thông tin trong hệ thống thông tin. Từ đó, giới thiệu về cách lưu trữ hệ thống thông tin	3	Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		trên các thiết bị lưu trữ cũng như cách phòng chống virus và một số biện pháp, phương án an toàn thông tin như hệ thống tường lửa, hệ thống Proxy, IDS/IPS,... Ngoài ra, học phần cũng trang bị một số kiến thức về phương thức mã hóa và giải mã dữ liệu, một số kỹ thuật tấn công hệ thống thông tin, xây dựng và bảo vệ hệ thống thông tin trên máy tính, các điều luật về an toàn thông tin,...			
9	Nhập môn Trí tuệ nhân tạo	Học phần Nhập môn trí tuệ nhân tạo là học phần bắt buộc, nằm trong khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp, phần kiến thức cơ sở của nhóm ngành. Học phần được bố trí vào học kỳ 5 của khóa học. Học phần có 5 chương, cung cấp cho sinh viên các phương pháp biểu diễn tri thức và tư duy nghiên cứu phát triển các mô hình tri thức giúp thiết kế các cơ sở tri thức cho các ứng dụng thực tế; giới thiệu các phương pháp cơ bản như biểu diễn tri thức theo logic vị từ, hệ luật dẫn, mạng ngữ nghĩa; các phương pháp mới như các mạng tính toán, mạng các đối tượng tính toán, Một số ứng dụng thực tế ...	3	Năm học 2022-2023	(nt)
10	Phân tích, thiết kế hướng đối tượng	Học phần Phân tích, thiết kế hướng đối tượng là học phần bắt buộc, nằm trong khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp, phần kiến thức cơ sở của nhóm ngành. Học phần được bố trí vào học kỳ 4 của khóa học. Học phần có 6 chương, cung cấp các phương pháp luận để phân tích thiết kế một hệ thống thông tin (HTTT). Học phần giới hạn trong 2 thành phần quan trọng nhất của một HTTT, đó là các thành phần dữ liệu (khía cạnh tĩnh của HTTT) và xử	3	Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		lý (khía cạnh động của HTTT). Đối với thành phần dữ liệu, học phần đề cập đến một cách tiếp cận khác về dữ liệu ở mức quan niệm. Các vấn đề cần đặt ra cho công việc phân tích thiết kế thành phần xử lý được trình bày cụ thể. Kiến thức sẽ được vận dụng ngay vào các bài tập nghiên cứu tình huống. Một số công cụ hỗ trợ phân tích thiết kế sẽ được đưa vào áp dụng cho các bài tập. Giới thiệu UML, công cụ Rational Rose, các bước trong phân tích hướng đối tượng, các bước trong thiết kế hướng đối tượng.			
11	Thực tập 1	Gắn lý thuyết với thực hành, thực tế tại các đơn vị, doanh nghiệp. SV được thực tập tại các cơ sở thực tập, vận dụng kiến thức vào thực tế sản xuất.	2	Năm học 2022-2023	Qua báo cáo thực tập
12	Cơ sở dữ liệu	Học phần Cơ sở dữ liệu là học phần bắt buộc, nằm trong khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp, phần kiến thức cơ sở của nhóm ngành, cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về cơ sở dữ liệu và hệ quản trị cơ sở dữ liệu. Học phần có 6 chương, tập trung cung cấp những hiểu biết: về kiến trúc và các mô hình của cơ sở dữ liệu, về thiết kế cơ sở dữ liệu quan hệ, sự phụ thuộc dữ liệu và chuẩn hóa, bảo mật và các ràng buộc về sự toàn vẹn. quản trị cơ sở dữ liệu; về một hệ quản trị cơ sở dữ liệu hiệu quả, phổ biến trong các dự án xây dựng và phát triển hệ thống. Ngoài ra, học phần cung cấp các kỹ năng cần thiết để sinh	3	Năm học 2022-2023	(1) Điểm chuyên cần: trọng số 10% (đánh giá trên cơ sở số tiết dự lớp, ý thức chuẩn bị bài học, tinh thần, thái độ học tập của SV, kết quả tự học do GV yêu cầu SV thực hiện ở nhà, nộp sản phẩm hoặc trình bày kết quả tự học, tự nghiên cứu trên lớp học) (2) Điểm kiểm tra: trọng số 30% (3) Điểm thi kết thúc học phần: trọng số 60% Hình thức thi: thi viết (tự luận).

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		viên vận dụng xây dựng và quản lý một cơ sở dữ liệu thực tế.			
13	Công nghệ phần mềm	Học phần Công nghệ phần mềm thuộc khối kiến thức cơ sở ngành, cung cấp các kiến thức về quy trình xây dựng và phát triển phần mềm, từ bước thu thập yêu cầu, phân tích thiết kế, lập trình, kiểm tra, đến những vấn đề khi triển khai và bảo trì, nâng cấp phần mềm. Ngoài ra, học phần cũng giới thiệu một số kiến thức cập nhật về phương pháp, kỹ thuật mới trong công nghệ phần mềm hiện nay	3	Năm học 2022-2023	(nt)
14	Đồ họa máy tính	Cung cấp kiến thức tổng quan về hệ thống đồ họa máy tính; các kỹ thuật đồ họa cơ bản trên máy tính; đồ họa trên mặt phẳng (đồ họa 2D). Các phép biến đổi đồ họa trong mặt phẳng (tịnh tiến, co dãn, quay, biến đổi hệ tọa độ..); các kỹ thuật vẽ hình chuyển động; các kỹ thuật đồ họa tương tác; đồ họa trong không gian (đồ họa 3D)	3	Năm học 2022-2023	(nt)
15	Giáo dục thể chất 3	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về lịch sử, nguyên lý, phương pháp tổ chức và thi đấu cầu lông. Trang bị cho sinh viên các kỹ thuật cơ bản, cách cầm vợt, kỹ thuật phát cầu, kỹ thuật đánh cầu cầu cao sâu, kỹ thuật đập cầu.	1	Năm học 2022-2023	(nt)
16	Nguyên lý hệ điều hành	- Trình bày được các khái niệm, lịch sử phát triển và cấu trúc của hệ điều hành. - Nêu và giải thích được cách thức quản lý tiến trình, quản lý bộ nhớ, quản lý tập tin, ... - Thành thạo xử lý tập tin trên hệ điều hành cụ thể. - Phân biệt được các tiến trình xử lý.	3	Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Vận dụng được quản lý hệ điều hành thực tế.			
17	Những nguyên lý CB của chủ nghĩa Mác - Lênin 2	- Hiểu những khái niệm, nội dung cơ bản trong học thuyết kinh tế của chủ nghĩa Mác - Lênin về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa như: Học thuyết giá trị; Học thuyết giá trị thặng dư và Học thuyết kinh tế về chủ nghĩa tư bản độc quyền và chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước. - Hiểu những nội dung cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin về chủ nghĩa xã hội như: Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và cách mạng xã hội chủ nghĩa; Những vấn đề chính trị - xã hội có tính quy luật trong tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa; Chủ nghĩa xã hội hiện thực và triển vọng. - Vận dụng các kiến thức đã học để giải thích các hiện tượng mang tính phổ quát diễn ra trong lĩnh vực tự nhiên, xã hội và tư duy. - Vận dụng những kiến thức đã học vào nghiên cứu môn tư tưởng Hồ Chí Minh và môn đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam và các môn khoa học khác. - Vận dụng các kiến thức đã học để hiểu, giải thích được một số vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội trong nước và quốc tế. - Hình thành và phát triển (một bước) năng lực thu thập thông tin, kỹ năng tổng hợp, hệ thống hóa các vấn đề trong mối quan hệ tổng thể; kỹ năng so sánh, phân tích, bình luận, đánh giá các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội. - Có ý thức đúng đắn trong việc nhận thức, đánh giá chủ	3	Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam. - Củng cố niềm tin vào con đường mà Đảng, Bác Hồ và nhân dân ta đã chọn - con đường phát triển đất nước đi lên chủ nghĩa xã hội.			
18	Phân tích và thiết kế hệ thống	- Trình bày được các kiến thức về phân tích và thiết kế hệ thống thông tin (HTTT) nói chung và kỹ thuật phân tích và thiết kế có cấu trúc (SADT) nói riêng. - Trình bày được quy trình và vận dụng được kỹ thuật SADT để phân tích thiết kế một hệ thống vừa và nhỏ. + Biết cách khảo sát, thu thập các thông tin cần thiết cho quá trình phân tích thiết kế. + Phân tích được hệ thống về mặt dữ liệu và chức năng xử lý. + Thiết kế được cơ sở dữ liệu và giao diện chương trình. - Giao tiếp với khách hàng để thu thập các thông tin yêu cầu. - Viết báo cáo khảo sát và phân tích thiết kế hệ thống. - Làm việc theo nhóm để giải quyết vấn đề. - Nhận thức được tầm quan trọng, vị trí và ý nghĩa của môn học trong chương trình đào tạo.	3	Năm học 2022-2023	(nt)
19	Pháp luật đại cương	Nêu được hệ thống kiến thức lý luận cơ bản về nhà nước và pháp luật, về hệ thống pháp luật Việt Nam; cung cấp hiểu biết về một số ngành luật chủ yếu trong hệ thống pháp luật Việt Nam hiện nay và các vấn đề pháp luật thực định có liên quan.	3	Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Phân biệt được tính hợp pháp, không hợp pháp của các hành vi trong học tập và cuộc sống; có khả năng vận dụng những kiến thức lý luận đã học để giải quyết các vấn đề có liên quan đến công việc của bản thân. Có ý thức pháp luật, trách nhiệm công dân và thái độ tôn trọng, nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật.			
20	Phương pháp NCKH	Cung cấp cho sinh viên hệ thống kiến thức cơ bản về phương pháp luận nghiên cứu khoa học, phương pháp nghiên cứu khoa học và kỹ thuật nghiên cứu. Qua học phần sinh viên có thể viết được các văn bản khoa học, bài tiểu luận, luận văn, bài báo, báo cáo khoa học.	2	Năm học 2022-2023	Chấm tiểu luận
21	RL nghiệp vụ thường xuyên 2	Rèn các kỹ năng nghề nghiệp cho sinh viên	1	Năm học 2022-2023	TB các bài thực hành
22	RL nghiệp vụ thường xuyên 3	Rèn các kỹ năng nghề nghiệp cho sinh viên	1	Năm học 2022-2023	TB các bài thực hành
23	Tư tưởng Hồ Chí Minh	- Sinh viên trình bày được nội dung những quan điểm cơ bản trong hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh. - Sinh viên phân tích, luận giải được những giá trị về tư tưởng, đạo đức, văn hoá Hồ Chí Minh. - Hình thành và phát triển năng lực thu thập thông tin, kỹ năng tổng hợp, so sánh, đánh giá về nội dung những quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh.	2	Năm học 2022-2023	(1) Điểm chuyên cần: trọng số 10% (đánh giá trên cơ sở số tiết dự lớp, ý thức chuẩn bị bài học, tinh thần, thái độ học tập của SV, kết quả tự học do GV yêu cầu SV thực hiện ở nhà, nộp sản phẩm hoặc trình bày kết quả tự học, tự nghiên cứu trên lớp học) (2) Điểm kiểm tra: trọng số 30%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Hình thành thế giới quan khoa học và phương pháp biện chứng, rèn luyện tư duy độc lập, tự chủ, sáng tạo. - Hình thành năng lực vận dụng những quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh vào quá trình học tập, rèn luyện và những vấn đề trong thực tiễn. - Sinh viên có niềm tin, biết ơn con đường cách mạng mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lựa chọn cho dân tộc Việt Nam, biết trân trọng, gìn giữ và phát huy di sản tư tưởng Hồ Chí Minh. - Sinh viên biết phê phán những quan điểm sai trái, bảo vệ những quan điểm đúng đắn của Chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh. - Hình thành ý thức rèn luyện, học tập theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh.			(3) Điểm thi kết thúc học phần: trọng số 60% Hình thức thi: thi viết (tự luận).
24	Đặc trưng văn hóa các dân tộc Việt Nam	+ Lý luận chung về tộc người, văn hoá tộc người và đặc trưng văn hoá các dân tộc Việt Nam + Nhận thức tổng quan về các dân tộc ở Việt nam từ góc độ lịch sử, kinh tế, xã hội, văn hoá, dân số và phân bố dân cư... + Những đặc trưng văn hoá của các dân tộc ở từng ngữ hệ khác nhau. Đồng thời thấy được cội nguồn văn hoá bản địa, phi bản địa cũng như những tiếp biến văn hoá qua các thời kỳ lịch sử khác nhau giữa các dân tộc, giữa các vùng miền, khu vực. + Sau khi lĩnh hội đủ nội dung kiến thức môn học người học sẽ định hướng được công việc nghiên cứu liên quan	2	Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		đến tộc người cụ thể một cách hợp lý và có hiệu quả. Công việc nghiên cứu sẽ góp phần đặc lực vào việc nhận thức, kế thừa, xây dựng và phát triển văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc văn hóa truyền thống dân tộc. + Người học được học tập thực tế trong những không gian văn hóa tộc người để củng cố lý thuyết, bổ sung kiến thức thực tiễn. + Người học được học tập thực tế trong những không gian văn hóa tộc người để củng cố lý thuyết và bổ sung kiến thức thực tiễn.			
25	Giáo dục thể chất 3	Trình bày được nội dung cơ bản: lịch sử phát triển, tác dụng của việc luyện tập môn Bóng chuyền, nắm được những kỹ thuật cơ bản và luật Bóng chuyền. - Thực hành cơ bản đúng kỹ thuật môn Bóng chuyền. - Biết vận dụng các kiến thức môn Bóng chuyền vào rèn luyện thân thể. - Có ý thức tổ chức kỷ luật tốt, chấp hành nghiêm các yêu cầu của tổ chức lớp học và giáo viên. - Nghiêm túc tự giác tích cực trong học tập và rèn luyện thể chất.	1	Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
26	Giao tiếp trong kinh doanh du lịch	Sinh viên có hiểu biết một số vấn đề cơ bản về giao tiếp, giao tiếp trong kinh doanh du lịch, nhận thức được tầm quan trọng, vai trò của giao tiếp trong kinh doanh du lịch, những nghi thức, nguyên tắc giao tiếp trong kinh doanh du lịch, đàm phán kí kết hợp đồng trong kinh doanh du lịch, xử lý các phản nàn phát sinh trong kinh doanh du lịch. - Có khả năng làm việc nhóm. - Biết những nguyên tắc, tiêu chuẩn trong giao tiếp kinh doanh. - Biết ứng xử lịch sự trong giao tiếp - Biết tự đánh giá được điểm mạnh, hạn chế trong giao tiếp của bản thân và đề ra những biện pháp khắc phục, rèn luyện. Có thái độ học tập và làm việc chủ động, hăng say, nhiệt tình, sáng tạo, yêu nghề và có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp. Có thái độ tích cực rèn luyện khắc phục hạn chế trong giao tiếp để đạt hiệu quả tốt hơn.	2	Năm học 2022-2023	(nt)
27	Lịch sử văn minh thế giới	Học phần này giới thiệu những nội dung cơ bản về Lịch sử văn minh thế giới bao gồm các nền văn minh qua các giai đoạn ở các khu vực khác nhau trên thế giới. Hoàn cảnh lịch sử, điều kiện ra đời, đặc điểm của các nền văn minh. Học phần gồm các nội dung cơ bản sau: Văn minh Bắc Phi và Tây Á, Văn minh Ấn Độ, văn minh Trung Quốc, văn minh khu vực Đông Nam Á, văn minh Hi Lạp và La Mã cổ đại, văn minh Tân Âu thời trung đại, văn	2	Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		minh công nghiệp, văn minh thế giới thế kỉ XX.			
28	Marketing du lịch	- Trình bày được những kiến thức cơ bản về: marketing, marketing du lịch, thị trường du lịch, nghiên cứu thị trường du lịch; Xây dựng chiến lược marketing của doanh nghiệp du lịch và các chiến lược marketing du lịch điển hình; Các chiến lược marketing về giá, sản phẩm, phân phối và xúc tiến; Chiến lược xây dựng thương hiệu điểm đến cũng như các hoạt động marketing, xúc tiến điểm đến du lịch. - Vận dụng được những kiến thức marketing du lịch đã học vào việc nhận định thị trường, xây dựng sản phẩm có giá bán phù hợp với thị trường đồng thời lựa chọn kênh phân phối và công cụ xúc tiến hiệu quả để xây dựng được kế hoạch marketing của doanh nghiệp du lịch. Xây dựng được chiến lược marketing đối với doanh nghiệp du lịch cũng như linh hoạt trong việc áp dụng các chiến lược marketing điển hình phù hợp với doanh nghiệp tại các thời điểm khác nhau. Xác định được chiến lược xây dựng thương hiệu điểm đến và có hoạt động xúc tiến điểm đến hiệu quả.	3	Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
29	Môi trường du lịch	Sau khi kết thúc học phần, sinh viên có hiểu biết về: khái niệm môi trường; phân loại môi trường; các chức năng của môi trường; mối quan hệ giữa môi trường và sự phát triển kinh tế; các vấn đề môi trường toàn cầu; ảnh hưởng của môi trường tự nhiên môi trường xã hội nhân văn đối với hoạt động du lịch; tác động của sự phát triển du lịch đến môi trường du lịch; khái niệm phát triển du lịch bền vững; những nguyên tắc của du lịch bền vững; các biện pháp tự điều chỉnh nhằm đạt đến sự bền vững; một số mô hình du lịch bền vững trên thế giới; các loại hình du lịch bền vững. - Rèn luyện thói quen bảo vệ môi trường trong đời sống sinh hoạt và khi đi du lịch: vứt rác đúng nơi quy định; phân loại rác; - Sinh viên vận dụng được những kiến thức đã học để xây dựng các sản phẩm du lịch nhằm đạt được mục tiêu phát triển du lịch bền vững, du lịch có trách nhiệm - Rèn luyện cho sinh viên kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tìm kiếm và sử dụng thông tin, tài liệu. Có thái độ học tập và làm việc chủ động, hăng say, nhiệt tình, sáng tạo, yêu nghề và có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp	2	Năm học 2022-2023	(nt)
30	Tin học đại cương	- Trình bày các khái niệm, chức năng cơ bản về hệ điều hành, các phần mềm tin học văn phòng thông dụng (Soạn thảo văn bản, Bảng tính điện tử, Trình chiếu). - Trình bày cách sử dụng, vận dụng được những thao tác cơ bản và biết một số kỹ thuật nâng cao của các phần	2	Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		mềm tin học văn phòng thông dụng. - Phân tích được khái niệm Internet, cách sử dụng trình duyệt web để tìm kiếm thông tin và liên lạc qua thư điện tử - Trình bày được các khái niệm, cách xem và chia sẻ thông tin trên mạng cục bộ. - Thành thạo các thao tác cơ bản với máy tính, biết cách sử dụng một số phần mềm thông dụng để thực hiện những công việc cần ứng dụng CNTT. - Thành thạo thao tác cơ bản và thực hiện được một số kỹ thuật nâng cao trên các phần mềm Soạn thảo văn bản, Bảng tính điện tử, Trình chiếu. - Sử dụng thành thạo các trình duyệt Web thông dụng để tìm kiếm thông tin trên Internet và liên lạc qua thư điện tử. - Thực hiện xem, chia sẻ được thông tin qua mạng cục bộ. - Ứng dụng các phần mềm tin học văn phòng và internet trong hoạt động nghề nghiệp phù hợp ngành đào tạo. - Có ý thức ứng dụng công nghệ thông tin vào công việc hàng ngày, nâng cao chất lượng của công việc, phong cách làm việc hiện đại			
31	Di tích lịch sử văn hóa và danh thắng Việt Nam	- Sinh viên nắm được những kiến thức cơ bản về Hệ thống di tích lịch sử văn hóa, trong đó bao gồm khái niệm về di tích, danh lam thắng cảnh, phân loại di tích, hệ thống Di tích và danh thắng tiêu biểu ở Việt Nam. Phân loại được các di tích gắn với các tôn giáo tín ngưỡng...	2	Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Sinh viên có phương pháp để tìm hiểu Hệ thống di tích lịch sử văn hóa và danh thắng Việt Nam. - Vận dụng được kiến thức môn học tự nghiên cứu Hệ thống di tích lịch sử văn hóa và danh thắng Việt Nam phục vụ cho việc học chuyên ngành hướng dẫn, cho công tác hướng dẫn và thiết kế chương trình du lịch. - Trân trọng những giá trị truyền thống, bảo tồn và phát huy giá trị của hệ thống di tích và danh thắng Việt Nam.			
32	Hướng dẫn du lịch	Học phần Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch là học phần bắt buộc của khối kiến thức chuyên ngành chương trình đào tạo cử nhân Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành, cung cấp các kiến thức và kỹ năng để tổ chức hướng dẫn khách du lịch theo chương trình du lịch đã ký kết, cụ thể bao gồm các nội dung như: kiến thức tổng quan về nghề hướng dẫn và hoạt động hướng dẫn du lịch, các công việc chuẩn bị trước chuyến đi, các hoạt động trong chuyến đi (tổ chức đón khách, lưu trú, ăn uống, tham quan, vui chơi giải trí, tổ chức hoạt động team building, dịch vụ bổ sung trong chuyến đi, tiễn khách); phương pháp hướng dẫn tham quan tại điểm, tham quan theo tuyến; quy trình và nguyên tắc hướng dẫn tham quan theo các đối tượng khách; các kỹ năng cần có đối với hướng dẫn viên du lịch; các công việc hoàn thành sau chuyến đi. Trên cơ sở là môn học tích hợp sinh viên có thời gian trau dồi kiến thức kết hợp với thực hành tại các tuyến, điểm du lịch để rèn luyện các kỹ năng, phù hợp với yêu cầu thực tiễn xã hội.	3	Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
33	Quản trị kinh doanh du lịch lữ hành	Sau khi kết thúc học phần, sinh viên có hiểu biết về lịch sử hình thành và phát triển kinh doanh lữ hành, nội dung cơ bản của quản trị kinh doanh lữ hành; nội dung cơ bản của quản trị kinh doanh lữ hành; tầm quan trọng và nội dung của quản trị thông tin trong kinh doanh lữ hành; nội dung của lập kế hoạch trong quản trị kinh doanh lữ hành; nội dung các vấn đề trong thiết lập và duy trì các mối quan hệ với nhà cung cấp của doanh nghiệp lữ hành; nội dung quản trị chất lượng sản phẩm lữ hành ; quản trị tiêu thụ sản phẩm lữ hành; quản trị nhân lực, tài chính, hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp lữ hành. + Ứng dụng được quy trình quản trị hệ thống thông tin trong doanh nghiệp lữ hành. + Vận dụng được kiến thức của quản trị lữ hành và các vấn đề của nhà cung cấp dịch vụ để thương thảo và soạn thảo các điều khoản chủ yếu của hợp đồng cung cấp dịch vụ. + Vận dụng được kiến thức về tiêu thụ sản phẩm để lựa chọn thông tin quảng cáo và làm tờ rơi, tập gấp dùng cho quảng cáo. + Vận dụng được kiến thức trong xây dựng kế hoạch kinh doanh lữ hành và quản lý tài chính. + Xây dựng được bản mô tả vị trí công việc dùng cho tuyển dụng và quản lý nhân sự. Có thái độ học tập và làm việc chủ động, hăng say, nhiệt tình, sáng tạo, yêu nghề và có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp	3	Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
34	Quản trị nhân lực	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về vai trò của quản trị nhân lực trong tổ chức, chiến lược của tổ chức, cơ sở luật pháp về nhân sự, tuyển chọn và bố trí nhân sự, đánh giá thực hiện công việc, đào tạo và phát triển nhân sự, thù lao và các phúc lợi dịch vụ cho người lao động, các quan hệ lao động và những vấn đề có liên quan	2	Năm học 2022-2023	(nt)
35	Thiết kế chương trình du lịch	Học phần này cung cấp các kiến thức và kỹ năng để thiết kế chương trình du lịch, cụ thể bao gồm các nội dung như: các loại chương trình du lịch, các thành phần của chương trình du lịch, đặc điểm của chương trình du lịch, nội dung và phương pháp nghiên cứu nhu cầu du lịch, khảo sát các điều kiện cung ứng du lịch, qui trình thiết kế chương trình du lịch, các yêu cầu về nội dung và hình thức của bản mô tả chương trình du lịch, các tiêu chí đánh giá chương trình du lịch, phương pháp xác định giá và các nhân tố tác động đến giá của các loại chương trình du lịch. Trên cơ sở khối kiến thức được cung cấp thực hành lập bảng hỏi điều tra nhu cầu du lịch, khảo sát các điều kiện cung ứng du lịch trên các tuyến điểm du lịch Việt Nam, thiết kế chương trình du lịch, tính giá của chương trình du lịch và thử nghiệm chương trình du lịch.	4	Năm học 2022-2023	(nt)
36	Tiếng Anh ngành Du lịch 1; 2	Cung cấp cho sinh viên kiến thức, kỹ năng sử dụng Tiếng Anh trong lĩnh vực du lịch, cung cấp những kiến thức du lịch cập nhật thông qua các bài học Tiếng Anh.	3; 3	Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
37	Tuyến điểm du lịch Việt Nam	Sau khi kết thúc học phần, sinh viên trình bày được những kiến thức cơ bản về các Tuyến điểm du lịch Việt Nam theo 7 vùng du lịch. Nêu được các tuyến du lịch tiêu biểu xuất phát từ các trung tâm du lịch ở Việt Nam. Kể tên và phân tích được đặc trưng loại hình du lịch đặc trưng, thế mạnh của các vùng du lịch. - Có kỹ năng xác định được khoảng cách giữa các trung tâm du lịch, điểm du lịch. Xác định được các điểm tham quan theo các tuyến quốc lộ. Thiết kế và xây dựng được các chương trình du lịch một cách hợp lý. - Có khả năng tư vấn cho khách du lịch về tuyến điểm du lịch. - Có kỹ năng lập kế hoạch hợp lý cho công việc trong cuộc sống hàng ngày. - Giúp bản thân, gia đình, bạn bè lập kế hoạch, lựa chọn phương án di chuyển trong những chuyến đi... - Xây dựng ý thức học tập tích cực, chủ động tìm hiểu về các tuyến điểm du lịch Việt Nam.	2	Năm học 2022-2023	(nt)
38	Bảo vệ môi trường KS, VS thực phẩm, an toàn LĐ	Trình bày được các vấn đề về khoa học môi trường, các khái niệm môi trường du lịch, sản phẩm du lịch, các tác động của du lịch đến môi trường, kiến thức về vệ sinh thực phẩm, an toàn lao động. Thể hiện được các kỹ năng chuyên môn như kỹ năng phân tích đánh giá tác động môi trường, kỹ năng tiết kiệm năng lượng, nước, giảm thiểu chất thải, thực hiện được quy trình vệ sinh thực phẩm, kiểm soát các hoạt động an	2	Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		toàn lao động, phòng cháy chữa cháy. Có ý thức tự giác rèn luyện nhằm hình thành, củng cố các kỹ năng bảo vệ môi trường khách sạn, thực hiện vệ sinh thực phẩm, an toàn lao động.			
39	Kinh tế vĩ mô	Bao gồm những nội dung cơ bản tổng quan về nền kinh tế, tổng cung, tổng cầu, các chính sách kinh tế mà chính phủ các quốc gia sử dụng để điều tiết nền kinh tế như chính sách tài khóa, chính sách tiền tệ, chính sách giá cả và thu nhập, chính sách ngoại thương	3	Năm học 2022-2023	(nt)
40	Marketing du lịch	- Trình bày được những kiến thức cơ bản về: marketing, marketing du lịch, thị trường du lịch, nghiên cứu thị trường du lịch; Xây dựng chiến lược marketing của doanh nghiệp du lịch và các chiến lược marketing du lịch điển hình; Các chiến lược marketing về giá, sản phẩm, phân phối và xúc tiến; Chiến lược xây dựng thương hiệu điểm đến cũng như các hoạt động marketing, xúc tiến điểm đến du lịch. - Vận dụng được những kiến thức marketing du lịch đã học vào việc nhận định thị trường, xây dựng sản phẩm có giá bán phù hợp với thị trường đồng thời lựa chọn kênh phân phối và công cụ xúc tiến hiệu quả để xây dựng được kế hoạch marketing của doanh nghiệp du lịch. Xây dựng được chiến lược marketing đối với doanh nghiệp du lịch cũng như linh hoạt trong việc áp dụng các chiến lược marketing điển hình phù hợp với doanh nghiệp tại các	3	Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		thời điểm khác nhau. Xác định được chiến lược xây dựng thương hiệu điểm đến, có hoạt động xúc tiến điểm đến hiệu quả.			
41	Nghệp vụ Lễ tân	Trình bày được những hiểu biết chung về bộ phận, yêu cầu lao động của người nhân viên, quản lý cấp thấp; các kiến thức về sản phẩm, dịch vụ trong khách sạn, kiến thức về kỹ năng lãnh đạo, giám sát hoạt động tại bộ phận. Chuẩn bị làm việc, giao tiếp, giới thiệu chào bán sản phẩm dịch vụ, các kỹ năng nhận đặt buồng, đón tiếp, cung cấp các dịch vụ phục vụ khách, tổng hợp thanh toán làm thủ tục trả buồng; kỹ năng giám sát hoạt động tại bộ phận, lập kế hoạch, phân công, giám sát công việc trong nhóm, quản lý nhân sự trực tiếp; chuẩn bị và phân tích báo cáo tài chính. Chủ động quan sát, nghiêm túc, cẩn thận, tỉ mỉ, rèn luyện tác phong chuyên nghiệp trong học tập và rèn luyện kỹ năng	4	Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
42	Quản lý chất lượng dịch vụ du lịch	- Trình bày được những kiến thức cơ bản liên quan đến quản trị chất lượng dịch vụ khách sạn, du lịch, các công cụ quản lý chất lượng, các hệ thống quản lý chất lượng đang được áp dụng phổ biến hiện nay. - Vận dụng được kiến thức học phần để giải thích những tình huống thực tiễn và giải quyết những bài tập tình huống trong chương trình. - Nâng cao khả năng quản lý thời gian và giải quyết vấn đề. - Ứng dụng các kỹ năng tin học để xử lý hệ thống dữ liệu và trình bày báo cáo. - Vận dụng được những kiến thức đã được học để hỗ trợ cho các môn học chuyên ngành và ứng dụng có hiệu quả vào hoạt động thực tiễn sau này - Có ý thức tự tìm hiểu, tự nghiên cứu và vận dụng bài học vào trong hoạt động quản trị - Có ý thức học tập, tự rèn nâng cao năng lực, các kỹ năng cần thiết của người làm quản trị	3	Năm học 2022-2023	(nt)
43	Tài chính - tín dụng	Giúp cho người học có những kiến thức lý luận cơ bản về tài chính, tiền tệ, tín dụng và ngân hàng trong nền kinh tế thị trường, làm nền tảng ứng dụng và nghiên cứu các môn nghiệp vụ ứng dụng và nghiên cứu các môn nghiệp vụ thuộc chuyên ngành quản trị kinh doanh, kế toán, tài chính. Giúp cho người học có kỹ năng cơ bản để thực hành các chức năng tài chính. Trang bị cho người học phương pháp	2	Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		cơ bản để tìm hiểu, phân tích, đánh giá các vấn đề liên quan đến tài chính, tiền tệ. Nắm vững lý thuyết giảng trên lớp. Kết hợp với nghiên cứu tài liệu tham khảo, tham gia thảo luận (theo hướng dẫn của giáo viên) và làm các bài tập tình huống bắt buộc nhằm rèn luyện các kỹ năng, phương pháp và nghệ thuật quản trị...Có ý thức và tích cực vận dụng các kiến thức đã học vào thực tiễn hoạt động quản trị tại nơi công tác và địa phương. Quá trình học tập và tham khảo mở rộng. Tham gia các hoạt động (theo quy định ở phần phân bổ thời gian). Có ý thức tổ chức kỷ luật.			
44	Tiếng Anh cơ bản 3; 4	Cung cấp kỹ năng, kiến thức cơ bản về Tiếng Anh cơ bản như nghe, nói, đọc, viết, đánh máy để hướng tới nền tảng ngoại ngữ đạt chuẩn đầu ra theo chương trình đào tạo.	2	Năm học 2022-2023	(nt)
45	Biến đổi khí hậu	Trình bày được các kiến thức về các vấn đề cơ bản về BĐKH, đánh giá được BĐKH theo các khía cạnh: (1) phân tích BĐKH tại một địa phương và đánh giá xu hướng biến đổi, đánh giá sự tác động của nó với môi trường và đời sống; (2) Ứng dụng các kiến thức đã học để đề xuất các biện pháp bảo vệ và thích ứng với BĐKH; (3) phân tích các kịch bản biến đổi khí hậu và ảnh hưởng của chúng tới môi trường Sinh viên có kỹ năng: phân tích sự biến đổi tài nguyên khí hậu; chuẩn hoá các phương pháp nghiên cứu BĐKH và giải pháp thích ứng phục vụ sản xuất, đời sống; biết phối	2	Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		hợp tổ chức và làm việc nhóm. Hiểu được bản chất và tác động của biến đổi khí hậu, từ đó hình thành phẩm chất ứng phó với biến đổi khí hậu và nâng cao ý thức bảo vệ và sử dụng bền vững tài nguyên khí hậu.			
46	GIS và Viễn thám	- Trình bày được kiến thức cơ bản của khoa học và công nghệ GIS và Viễn Thám. - Nêu được các ứng dụng của GIS và Viễn Thám trong các lĩnh vực khoa học ứng dụng cụ thể. - Cài đặt và sử dụng được phần mềm chuyên nghiệp của GIS. - Sử dụng được các công cụ của GIS như GPS, bản đồ địa hình, lưới chiếu tọa độ trong khảo sát thực địa và quản lý dữ liệu. - Làm việc theo nhóm, tham gia nghiên cứu trong nhóm và thực hiện nhiệm vụ thành thạo. - Trung thực, khách quan.	3	Năm học 2022-2023	(nt)
47	Hóa học môi trường	- Hiểu được những kiến thức cơ bản về thành phần, tính chất môi trường. - Giải thích được một số quá trình biến đổi cơ bản trong môi trường. - Trình bày được các tác nhân gây nên ô nhiễm môi trường không khí, nước, đất; các chỉ tiêu đánh giá môi trường không khí, nước, đất. - Giải thích được chu trình các vòng tuần hoàn vật chất trong tự nhiên.	3	Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Trình bày được cơ sở lý thuyết, nguyên tắc, hóa chất, dụng cụ, thiết bị cần dùng để xác định một số chỉ tiêu môi trường nước. - Kỹ năng làm việc độc lập và theo nhóm. - Kỹ năng giao tiếp và trình bày kết quả phân tích, thu thập thông tin. - Viết các phương trình phản ứng hóa học xảy ra trong môi trường. - Làm quen được một số phương pháp phân tích các thông số đánh giá chất lượng môi trường không khí, nước, đất. - Vận dụng kiến thức đã học giải thích các vấn đề môi trường. - Sử dụng được một số dụng cụ, thiết bị cơ bản trong phòng thí nghiệm. - Xác định được một số chỉ tiêu môi trường nước, tính toán được kết quả thực hành. - Ý thức học tập và nghiên cứu học phần nghiêm túc.			
48	Phân tích môi trường	- Trình bày được nguyên lý cơ bản của một số phương pháp xác định các chỉ tiêu lý học, hóa học trong môi trường đất, nước, không khí. - Thực hành phân tích phòng thí nghiệm - Trình bày kết quả phân tích, báo cáo phân tích bằng văn bản; tiếp cận các đối tượng trong thu thập thông tin trong quá trình khảo sát và lấy mẫu. - Trung thực trong phân tích và đánh giá kết quả, có trách	2	Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		nhiệm với công việc và có độ tin cậy cao. - Kỷ luật, nghiêm túc trong công việc.			
49	Quản trị học	- Trình bày và giải thích được những nội dung cơ bản: khái niệm, đặc điểm, mục tiêu, kỹ năng, các chức năng trong quản trị. Phân tích được các bước đưa ra quyết định trong quản trị - Sử dụng các kỹ năng của nhà quản trị để xử lý tình huống - Vận dụng có hiệu quả các bước để đưa ra quyết định trong quản trị - Có ý thức tự tìm hiểu, tự nghiên cứu và vận dụng bài học vào trong hoạt động quản trị - Có ý thức học tập, tự rèn nâng cao năng lực, các kỹ năng cần thiết của người làm quản trị	2	Năm học 2022-2023	(nt)
50	Sinh thái môi trường	Nắm vững kiến thức cơ bản về sinh thái học, các quá trình sinh học, vật lý và sinh thái gây ảnh hưởng đến môi trường. Các tác động của con người đến thành phần sinh vật và môi trường trong hệ sinh thái và các biện pháp bảo vệ hệ sinh thái tự nhiên. Hình thành kỹ năng phân tích, đánh giá các trạng thái của hệ sinh thái từ đó đưa ra các giải pháp bảo vệ thích hợp. Sinh viên có khả năng làm việc độc lập và làm việc theo nhóm; Sinh viên có khả năng tổ chức và sắp xếp công việc, tự tin, tin cậy trong việc công bố và đánh giá kết quả nghiên cứu. Hiểu đúng vai trò của hệ sinh thái đối với đời sống con	2	Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		người, từ đó có ý thức bảo vệ và sử dụng hợp lý các nguồn tài nguyên thiên nhiên để bảo vệ hệ sinh thái.			
51	Tài nguyên thiên nhiên	Trình bày được những kiến thức cơ bản về nguồn gốc hình thành, đặc điểm phân loại, giá trị khai thác và sử dụng, định hướng sử dụng hợp lý và biện pháp quản lý bền vững các loại tài nguyên thiên nhiên. - Hình thành được kỹ năng tiếp cận các vấn đề nghiên cứu liên quan đến việc nghiên cứu sử dụng bền vững tài nguyên thiên nhiên. - Phát huy kỹ năng tự học, tìm kiếm thông tin, kỹ năng thuyết trình, làm việc độc lập và làm việc nhóm. Có khả năng nhận thức và lý giải các vấn đề về quản lý tài nguyên thiên nhiên diễn ra trong cuộc sống hàng ngày; có thái độ ham học hỏi và ý thức trách nhiệm với công tác bảo vệ tài nguyên thiên nhiên của đất nước và xã hội, nâng cao thái độ hợp tác trong công việc, tinh thần trách nhiệm và tính trung thực trong công việc.	4	Năm học 2022-2023	(nt)
52	Hóa học đại cương	- Hiểu được những kiến thức cơ bản về: nguyên tử, cấu tạo phân tử và liên kết hoá học; các khái niệm và quy luật cơ bản trong các lĩnh vực: nhiệt động hóa học, cân bằng hóa học, động hóa học, điện hóa học và dung dịch của các chất điện ly. - Trình bày được các công thức, đại lượng quan trọng trong nội dung kiến thức của từng chương. - Vận dụng được các kiến thức lý thuyết về Hóa học đại cương để học tập và nghiên cứu các lĩnh vực chuyên môn	3	Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		mà sinh viên được đào tạo. - Vận dụng lý thuyết để giải các bài tập thuộc chương trình học phần. - Kỹ năng viết phương trình hóa học, giải bài tập hóa học. - Kỹ năng làm việc độc lập và theo nhóm. - Kỹ năng giao tiếp và trình bày kết quả phân tích, thu thập thông tin. - Rèn luyện phương pháp tư duy khoa học, tư duy logic, phương pháp nghiên cứu thực nghiệm, tác phong khoa học cho người làm công tác nghiên cứu khoa học trong tương lai. - Nhận thấy được ý nghĩa, sự cần thiết và giá trị khoa học của học phần là cơ sở cho các học phần sau này.			
53	Khoa học môi trường đại cương	- Trình bày và giải thích được những nội dung cơ bản: môi trường và các thành phần cơ bản của môi trường; các nguyên lý sinh thái ứng dụng trong khoa học môi trường; các loại tài nguyên thiên nhiên; ô nhiễm môi trường; quản lý môi trường; những vấn đề cơ bản về dân số, lương thực và phát triển bền vững. - Kỹ năng cứng: vận dụng được các kiến thức cơ bản về môi trường vào học tập các học phần khác thuộc các ngành đào tạo lĩnh vực môi trường. - Kỹ năng mềm: tự tin thuyết trình; có khả năng giao tiếp, làm việc nhóm và làm việc độc lập. Nhận thức và lý giải được các vấn đề môi trường diễn ra trong cuộc sống hàng ngày; có thái độ và ý thức trách	4	Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		nhiệm với công tác bảo vệ môi trường của đất nước và xã hội.			
54	Khoa học trái đất và sự sống	- Trình bày được các nội dung cơ bản nhất về Trái Đất trong không gian, các chuyển động của Trái Đất và hệ quả của nó - Phân tích được đặc điểm chính của các quyển (thạch quyển, khí quyển, thủy quyển, thổ quyển, sinh quyển) - Trình bày được các tài nguyên chính của Trái Đất - Trình bày và phân tích được các đới tự nhiên và những quy luật địa lý chung của Trái Đất - Nêu được lịch sử hình thành sự sống, sự xuất hiện con người và vai trò của Trái Đất đối với sự sống của con người. - Phân tích được tác động của con người lên Trái Đất, ảnh hưởng của các hoạt động này tới môi trường. - Trình bày được thực trạng môi trường và tai biến thiên nhiên, nhận thức được trách nhiệm của con người trước thiên nhiên và các giải pháp bảo vệ, nâng cao chất lượng môi trường sống. - Có khả năng vận dụng các kiến thức cơ bản về Khoa học Trái đất và Sự sống để hiểu hơn mục tiêu của các nghiên cứu chuyên sâu thuộc lĩnh vực Khoa học Tự nhiên. - Bước đầu vận dụng kiến thức về Khoa học Trái đất và Sự sống cho việc nhìn nhận, đánh giá các tác động của con người tới tự nhiên ở các môi trường khác nhau.	3	Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Bước đầu ứng dụng kiến thức về Khoa học Trái đất và Sự sống để nhận dạng môi trường, các tai biến thiên nhiên thường phát triển ở Việt Nam (qua phương tiện thông tin đại chúng, thực tập, thực tế), giải thích nguyên nhân và đưa ra các định hướng khắc phục, ứng phó. - Có ý thức phát huy các nghiên cứu cơ bản và tuyên truyền, phổ biến để xã hội hiểu được vai trò của Trái Đất - Có ý thức bảo vệ Hành tinh Xanh nói chung và bảo vệ chính cuộc sống của mỗi con người nói riêng.			
55	Soạn thảo văn bản	- Trình bày và giải thích được khái niệm văn bản, các loại văn bản, những yêu cầu chung của một văn bản và các bước soạn thảo văn bản nói chung. - Khái quát được những kiến thức cơ bản về sử dụng tiếng Việt: chính âm, chính tả, dùng từ, viết câu đúng... trong soạn thảo các loại văn bản nói chung và văn bản hành chính nói riêng. - Trình bày và giải thích được khái niệm, đặc điểm, yêu cầu, quy trình và phương pháp soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật và một số loại văn bản hành chính thông dụng. - Có kỹ năng soạn thảo văn bản đúng thể thức, đúng yêu cầu, phục vụ hiệu quả công tác được giao. - Tích hợp rèn luyện các kỹ năng tiếng Việt để phục vụ công tác soạn thảo văn bản. - Có kỹ năng thuyết trình, giao tiếp; Tự học, tự nghiên cứu; Làm việc nhóm; Giải quyết tình huống.	3	Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Có ý thức học tập chuyên cần, yêu quý, tôn trọng tiếng mẹ đẻ, giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt. - Có ý thức rèn luyện các kỹ năng tiếng Việt cơ bản và nâng cao để soạn thảo tốt các loại văn bản (đặc biệt là văn bản hành chính) trong thực tế sử dụng. - Có ý thức trách nhiệm, có thái độ tích cực, chủ động trong công tác được giao.			
56	Toán cao cấp	- Nhớ và trình bày lại được các khái niệm về Ma trận; Định thức; Hệ phương trình tuyến tính; Bài toán quy hoạch tuyến tính; Không gian véc tơ; Ánh xạ tuyến tính. Giới hạn dãy số - hàm số; Hàm số liên tục; Đạo hàm – Vi phân; Tích phân của hàm số 1 và 2 biến số. - Hiểu và vận dụng được những nội dung chính của các công thức, các định lý về Ma trận; Định thức; Hệ phương trình tuyến tính; Không gian véc tơ; Ánh xạ tuyến tính; Bài toán quy hoạch tuyến tính. Giới hạn; Liên tục; Đạo hàm – Vi phân; Tích phân của hàm số một hoặc hai biến số. - Tự làm được những bài toán đơn giản, sát với thực tiễn. - Hiểu, trình bày lại và vận dụng được những hướng dẫn của giảng viên về các bài tập khó trong các giáo trình. - Giải toán bằng phần mềm trong Adroid và Windows. - Tổ chức hoạt động theo nhóm. - Tìm tòi, khai thác và sử dụng tài liệu để giải quyết vấn đề. - Trân trọng tác phong làm việc chính xác, khoa học.	3	Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
57	Xác suất thống kê - ứng dụng	- Nhớ và trình bày lại được các khái niệm về Phép thử; Biến cố; Xác suất; Biến ngẫu nhiên; Các số đặc trưng; Luật số lớn; Định lý giới hạn. Điều tra, chọn mẫu; Ước lượng tham số; Kiểm định giả thuyết; Tương quan – Hồi quy. - Hiểu và vận dụng được những nội dung chính của các công thức, các định lý về Các cách tính xác suất; Cộng và nhân xác suất; Xác suất điều kiện; Công thức xác suất đầy đủ - Công thức Bayes; Các quy luật phân phối xác suất thường dùng. Các nội dung của Thống kê mô tả; Thống kê phân tích; suy đoán. - Tự làm được những bài toán đơn giản, sát với thực tiễn. - Hiểu, trình bày lại và vận dụng được những hướng dẫn của giảng viên về các bài tập khó trong các giáo trình. - Giải toán bằng phần mềm trong Adroid và Windows. - Tổ chức hoạt động theo nhóm. - Tìm tòi, khai thác và sử dụng tài liệu để giải quyết vấn đề. - Trân trọng tác phong làm việc chính xác, khoa học.	3	Năm học 2022-2023	(nt)
58	Dinh dưỡng và thức ăn trong NTTS	Phân tích được tầm quan trọng của thức ăn đối với động vật thủy sản. Các loại thức ăn cho động vật thủy sản; Trình bày được thành phần hóa học và phương pháp phân tích thành phần hóa học của thức ăn và của động vật thủy sản; Xác định được nhu cầu dinh dưỡng của động vật thủy sản; Mô tả được sự chuyển hóa các nhóm chất dinh dưỡng	3	Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		khác nhau (đạm, béo, khoáng, vitamin, carbohydrate) và nguồn nguyên liệu cung cấp các nhóm chất dinh dưỡng; Trình bày được thành phần dinh dưỡng, chất kháng dinh dưỡng trong các nhóm nguyên liệu khác nhau; Xác định được ảnh hưởng của phương pháp chế biến lên thành phần hóa học của thức ăn Mô tả được nguyên tắc bố trí các thí nghiệm dinh dưỡng phù hợp cho các đối tượng khác nhau (xác định nhu cầu dinh dưỡng, xác định độ tiêu hóa thức ăn, độ tiêu hóa các loại nguyên liệu, sự biến đổi năng lượng trong cơ thể động vật thủy sản) Nhận biết được vị trí và cấu trúc của các cơ quan tiêu hóa; Phân tích, đánh giá các đặc điểm dinh dưỡng cơ bản của từng nhóm, từng giai đoạn động vật thủy sản; Thành thạo phương pháp phân tích các thành phần dinh dưỡng của thức ăn; Lựa chọn được các loại thức ăn phù hợp cho từng đối tượng, từng giai đoạn phát triển của động vật. Thích thú đọc các nghiên cứu về dinh dưỡng; Tích cực trong việc áp dụng kiến thức dinh dưỡng để xây dựng công thức thức ăn cho động vật thủy;			
59	Động vật thủy sinh	- Trình bày được các khái niệm, phương pháp nghiên cứu động vật thủy sinh; - Mô tả được đặc điểm sinh học (cấu tạo, dinh dưỡng, sinh sản...) của các nhóm động vật nổi và động vật đáy quan trọng và phổ biến;	2	Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Trình bày được đặc điểm phân bố, sinh thái của các nhóm động vật nổi và động vật đáy quan trọng và phổ biến; - Phân tích được vai trò của các nhóm động vật nổi và động vật đáy quan trọng và khả năng ứng dụng của chúng trong nuôi trồng thủy sản cũng như quan trắc sinh học, đánh giá chất lượng môi trường. - Thu mẫu, phân tích, phân loại thành phần động vật nổi và động vật đáy trong các thủy vực; - Phân tích, đánh giá chất lượng môi trường nước dựa trên một số nhóm động vật nổi và động vật đáy; - Kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng học tập suốt đời. Có thái độ học tập và ý thức trách nhiệm trong việc bảo vệ nguồn lợi động vật thủy sinh.			
60	Mô phôi động vật thủy sản	- Trình bày được các khái niệm cơ bản về: tổ chức các loại mô trong cơ thể, quy luật phát triển và các giai đoạn phát triển phôi ở động vật; - Phân biệt được về tổ chức các loại mô trong cơ thể động vật; - Xác định được quy luật cơ bản các giai đoạn phát triển phôi ở động vật; - Mô tả được các giai đoạn phát triển phôi sau khi trứng thụ tinh (phân cắt trứng hình thành các lá phôi và sự biệt hóa hình thành các cơ quan); - So sánh sự khác nhau về cấu tạo trứng, phân cắt và hình thành các lá phôi giữa các nhóm động vật thủy sản khác	3	Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		nhau (thân mềm, giáp xác, cá xương). - Thực hiện một tiêu bản sống hay cố định (phôi hay mô học) cho các nghiên cứu sinh học; - Phân tích, so sánh, vận dụng các kiến thức cơ bản về mô và phôi để giải thích cho các quá trình sinh học hay các biến đổi bất thường về chức năng của tổ chức mô; - Có kỹ năng tìm kiếm thông tin, ghi nhận số liệu (vẽ hình, chụp ảnh, quay video...) và kỹ năng làm việc nhóm. - Rèn luyện kỹ năng làm việc cẩn cù, tỉ mỉ, chi tiết, thao tác dưới kính hiển vi. - Có nhận thức đúng đắn về tầm quan trọng của các kiến thức mô và phôi để minh chứng cho các kết quả nghiên cứu và ứng dụng vào thực tế sản xuất giống.			
61	Quản lý chất lượng nước trong NTTS	Trình bày, phân tích và áp dụng được các kiến thức vào thực tiễn: - Các thông số thủy lý, thủy hóa, thủy sinh ảnh hưởng đến chất lượng nước nuôi trồng thủy sản. - Tiêu chuẩn chất lượng nước nuôi trồng thủy sản. - Phương pháp và kỹ thuật quản lý tốt chất lượng nước trong hệ thống nuôi trồng thủy sản và môi trường đệm xung quanh. - Đánh giá, phân tích được chất lượng, xác định được những nguồn nước phù hợp cho nuôi trồng thủy sản từ đó lựa chọn địa điểm xây dựng trại sản xuất giống và nuôi trồng thủy sản. - Đánh giá được mối quan hệ giữa chất lượng nước với	2	Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		sức khỏe vật nuôi và năng suất hệ thống nuôi; - Phân tích được mối tương quan và diễn biến các thông số chất lượng nước trong hệ thống nuôi trồng thủy sản theo thời gian; - Có ý thức tự giác cao trong tìm hiểu, nghiên cứu và tương tác trong quá trình học tập trên lớp, thực hành và tự học.			
62	Sinh lý động vật thủy sản	Xác định được các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động hô hấp của động vật thủy sản; Phân tích được các cơ chế đảm bảo tăng hiệu quả hô hấp ở các đối tượng khác nhau ở các điều kiện môi trường khác nhau; Phân biệt đặc điểm cấu trúc và cơ chế tiêu hóa ở các đối tượng động vật thủy sản khác nhau; Phân biệt cơ chế điều hòa áp suất thẩm thấu của ĐVTS sống trong môi trường nước ngọt, mặn, lợ; Phân tích được cơ chế hoạt động của hormone; cơ chế điều hòa hoạt động hormone. Phân tích được mối liên hệ giữa các lý thuyết về sinh lý hô hấp và các biện pháp kỹ thuật đang được áp dụng; Phân tích cơ sở của các biện pháp kỹ thuật và việc lựa chọn độ mặn phù hợp cho từng đối tượng nuôi; Phân tích, đánh giá sự phù hợp giữa khẩu phần ăn và nhu cầu dinh dưỡng của từng đối tượng; Giải thích được cơ sở của một số biện pháp kỹ thuật trong sinh sản nhân tạo bằng kiến thức về nội tiết học.	3	Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Thích thú đọc các nghiên cứu về sinh lý động vật thủy sản; Tích cực trong việc áp dụng kiến thức về sinh lý học động vật thủy sản vào trong thực tế;			
63	Các ngành công nghiệp văn hóa	- Sinh viên hiểu và trình bày được khái niệm, những quan niệm khác nhau về các ngành công nghiệp văn hóa. - Sinh viên trình bày rõ ràng một số nội dung cơ bản về quy trình, đặc điểm, vai trò của ngành công nghiệp văn hóa. - Khái quát, hiểu được những xu hướng, chính sách, đặc điểm riêng của một số ngành công nghiệp văn hóa trên thế giới và ở Việt Nam. - Sinh viên có khả năng tổng hợp, phân tích, đánh giá về tiềm năng, thế mạnh của các ngành công nghiệp văn hóa ở Việt Nam và thế giới. - Rèn cho sinh viên kỹ năng thuyết trình, giao tiếp; tự học, tự nghiên cứu; giải quyết tình huống. - Giáo dục sinh viên có lòng yêu mến, tự hào, trân trọng các giá trị văn hóa của địa phương. - Có ý thức bảo tồn và phát huy tiềm năng, thế mạnh của các ngành công nghiệp văn hóa trong tỉnh nói riêng và Việt Nam nói chung	3	Năm học 2022-2023	(nt)
64	Đặc trưng văn hóa các dân tộc Việt Nam	+ Lý luận chung về tộc người, văn hoá tộc người và đặc trưng văn hoá các dân tộc Việt Nam + Nhận thức tổng quan về các dân tộc ở Việt nam từ góc	2	Năm học 2022-	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		độ lịch sử, kinh tế, xã hội, văn hoá, dân số và phân bố dân cư... + Những đặc trưng văn hoá của các dân tộc ở từng ngữ hệ khác nhau. Đồng thời thấy được cội nguồn văn hoá bản địa, phi bản địa cũng như những tiếp biến văn hoá qua các thời kỳ lịch sử khác nhau giữa các dân tộc, giữa các vùng miền, khu vực. + Sau khi lĩnh hội đủ nội dung kiến thức môn học người học sẽ định hướng được công việc nghiên cứu liên quan đến tộc người cụ thể một cách hợp lý và có hiệu quả. Công việc nghiên cứu sẽ góp phần đắc lực vào việc nhận thức, kế thừa, xây dựng và phát triển văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc văn hóa dân tộc. + Người học được học tập thực tế trong những không gian văn hóa tộc người để củng cố lý thuyết và bổ sung kiến thức thực tiễn. Người học được học tập thực tế trong những không gian văn hóa tộc người để củng cố lý thuyết và bổ sung kiến thức thực tiễn.		2023	
65	Gây quỹ và tìm tài trợ trong các TC văn hóa NT	Trình bày được những vấn đề lý thuyết cơ bản liên quan đến việc gây quỹ và tìm tài trợ: Tổng quan về gây quỹ và tìm tài trợ; Quy trình 5 bước của hoạt động gây quỹ và tìm tài trợ cho các tổ chức văn hóa nghệ thuật (từ đánh giá đặc điểm của tổ chức văn hóa nghệ thuật đến phát triển mối quan hệ hợp tác với nhà tài trợ) và một số hình thức gây quỹ và tìm tài trợ (chiến dịch gây quỹ, tổ chức sự	3	Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		kiện, marketing trực tiếp). + Hình thành được các kỹ năng và các nguyên tắc the chốt cần có ở người gây quỹ; Đánh giá đặc điểm của tổ chức văn hóa nghệ thuật; Lập hồ sơ mời tài trợ, Nghiên cứu nhà tài trợ mục tiêu; Quy trình tiếp cận nhà tài trợ mục tiêu và Phát triển mối quan hệ hợp tác với nhà tài trợ mục tiêu của người làm công tác gây quỹ và tìm tài trợ đối với tổ chức văn hóa nghệ thuật. + Có khả năng làm việc nhóm và làm việc độc lập. + Có ý thức học tập và rèn luyện nghiêm túc và vận dụng các kiến thức và kỹ năng của học phần vào công việc cụ thể quản lý nhà nước về văn hóa, nghệ thuật sau này			
66	Khoa học quản lý và quản lý văn hóa	Sau khi kết thúc học phần, sinh viên có hiểu biết về: Các khái niệm cơ bản về quản lý và quản lý văn hóa; các chức năng và nguyên tắc trong quản lý; các phương pháp quản lý, thông tin và quyết định quản lý; lược sử về quản lý văn hóa ở Việt Nam. - Phân tích được những thông tin liên quan đến hoạt động quản lý trong các tổ chức văn hóa nói riêng và các tổ chức nói chung; - Hình thành kỹ năng làm việc nhóm; Vận dụng các kiến thức về khoa học quản lý và quản lý văn hóa vào điều kiện thực tiễn để phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; Có thái độ học tập, làm việc chủ động, hăng say, nhiệt tình, sáng tạo trong nghề nghiệp.	3	Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
67	Quản lý lễ hội và sự kiện	Trình bày được những vấn đề lý thuyết cơ bản liên quan quản lý nhà nước đối với các hoạt động lễ hội và sự kiện; phân tích các khía cạnh của việc quản lý lễ hội truyền thống phù hợp với chính sách văn hoá Việt Nam; trình bày quy trình quản lý một dự án tổ chức lễ hội và sự kiện, tập trung vào các lễ hội và sự kiện đặc biệt. + Hình thành được các tác nghiệp chuyên môn thuộc các cơ quan quản lý văn hoá nhà nước cũng như vận dụng trực tiếp tham gia vào công việc tổ chức và kinh doanh sự kiện tại những tổ chức và doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác nhau. + Có khả năng làm việc nhóm. Có ý thức học tập và rèn luyện nghiêm túc và vận dụng các kiến thức và kỹ năng của học phần vào công việc cụ thể quản lý nhà nước về văn hóa sau này (ở Việt Nam và Quảng Ninh)...	3	Năm học 2022-2023	(nt)
68	Mĩ học đại cương	- Môn học cung cấp phương pháp lý luận, phương pháp tiếp cận, nghiên cứu về mỹ thuật học trong các bộ môn nghệ thuật. - Cung cấp cho người học kiến thức về ngôn ngữ chính của bộ môn mỹ thuật, đủ khả năng đánh giá, cảm nhận mỹ thuật từ góc độ cơ bản. - Kiến thức về lịch sử hình thành và vai trò xã hội của mỹ thuật trong xã hội loài người. Sinh viên có sự nhận thức, phân biệt các loại hình nghệ thuật và hiểu biết, cảm nhận được ngôn ngữ mỹ thuật ở	2	Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		mỗi loại hình, chất liệu, phong cách mỹ thuật. Hỗ trợ cho sinh viên nghiên cứu thực tế các tác phẩm nghệ thuật. Cung cấp kiến thức về lý luận mỹ thuật để ứng dụng trong các ngành nghề sau này; mở rộng nhận thức, hứng thú và say mê trong việc nghiên cứu học tập nghệ thuật, góp phần nâng cao nghiên cứu cho chuyên ngành.			
69	Địa chí Quảng Ninh	Cung cấp SV những kiến thức về điều kiện tự nhiên, dân cư, lịch sử văn hoá, kinh tế, chính trị của tỉnh Quảng Ninh; Vận dụng những kiến thức về địa chí Quảng Ninh vào công tác bảo tồn văn hoá; Giáo dục lòng yêu nước, tôn trọng các giá trị văn hoá quê hương.	2	Năm học 2022-2023	(nt)
70	Quản lý di sản văn hóa	+ Giúp sinh viên tiếp cận hệ thống văn bản pháp quy của Nhà nước trong công tác quản lý di sản văn hóa. + Nắm được sự phân bố của hệ thống di sản văn hóa loại hình vật thể và phi vật thể ở Việt Nam. + Quản lý theo quan điểm chỉ đạo của nhà nước, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam. + Tham gia công tác bảo tồn, quảng bá đặc sắc văn hóa Việt Nam. + Giúp sinh viên nắm được các nguyên tắc cơ bản trong công tác quản lý di sản văn hóa. + Giúp sinh viên thực hiện một số yêu cầu trong công tác điều tra, phát hiện, điền dã, ghi chép, mô tả di sản văn hóa.	3	Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		+ Giúp sinh viên có khả năng thẩm định giá trị di sản văn hóa. + Vận dụng được quy trình trong công tác hoạch định chính sách, biện pháp quản lý di sản văn hóa. Môn học tạo điều kiện cho sinh viên mở rộng nhận thức, hứng thú và say mê trong việc nghiên cứu học tập chuyên ngành.			
71	Quản lý nhà nước về văn hóa	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức tổng quát về quản lý và quản lý văn hóa với những khái niệm, vai trò, đặc điểm, chức năng, nguyên tắc, phương pháp, thông tin và quyết định trong quản lý và các nội dung về quản lý văn hóa ở Việt Nam.	3	Năm học 2022-2023	(nt)
72	Thống kê xã hội học	- Nhớ các khái niệm về phép thử; biến cố; xác suất; biến ngẫu nhiên; các số đặc trưng; luật số lớn; định lý giới hạn; điều tra, chọn mẫu; ước lượng tham số; kiểm định giả thuyết; tương quan – hồi quy. - Hiểu được những nội dung chính của các công thức, các định lý về các cách tính xác suất; cộng và nhân xác suất; xác suất điều kiện; công thức xác suất đầy đủ - công thức Bayes; các quy luật phân phối xác suất thường dùng; các nội dung của thống kê mô tả; thống kê phân tích; suy đoán. - Tự làm được những bài toán Xác suất đơn giản, sát thực tiễn.	2	Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Hiểu, trình bày lại và vận dụng được những hướng dẫn của giảng viên về các bài tập Thống kê trong giáo trình. - Giải được một số bài toán xác suất, thống kê bằng phần mềm trong hệ điều hành Android và hệ điều hành Windows. - Tổ chức hoạt động theo nhóm. - Tìm tòi, khai thác và sử dụng tài liệu để giải quyết vấn đề. - Trân trọng tác phong làm việc chính xác, khoa học.			
73	Tín ngưỡng và tôn giáo ở Việt Nam	Trang bị cho sinh viên những kiến thức về các vấn đề liên quan đến tâm linh, triết học, tín ngưỡng tôn giáo, văn hóa truyền thống qua các loại hình tín ngưỡng-tôn giáo ở Việt Nam. - Môn học truyền cảm hứng cho sinh viên bản lĩnh sâu trong thuyết minh các di tích, di sản cổ. - Giúp sinh viên thực hành làm được bài luận, viết báo đăng bài giới thiệu về di sản văn hóa... - Giúp sinh viên hình thành bản lĩnh thuyết minh, thuyết trình di sản văn hóa trong hoạt động du lịch. - Bước đầu bổ sung kiến thức cho đối tượng làm công tác quản lý văn hóa nghiên cứu và quản lý các di tích một cách hữu hiệu. - Môn học tạo điều kiện cho sinh viên mở rộng nhận thức, hứng thú và say mê trong việc nghiên cứu học tập chuyên ngành.	2	Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
74	Văn hóa gia đình	Trình bày được các kiến thức về gia đình, văn hóa gia đình. Phương pháp nghiên cứu, đánh giá các vấn đề về gia đình truyền thống cũng như hiện đại, những vấn đề về gia đình hiện nay. Công tác xây dựng văn hóa gia đình trong thời kỳ hội nhập và phát triển. Vận dụng kiến thức lý thuyết đã học, sinh viên có thể thực hành các kỹ năng liên quan đến công tác xây dựng gia đình văn hóa và phương pháp tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện nếp sống gia đình văn hóa mới. Có ý thức tự nghiên cứu, say mê trong việc nghiên cứu học tập chuyên ngành.	2	Năm học 2022-2023	(nt)
75	Các ngành công nghiệp văn hoá	- Sinh viên hiểu và trình bày được khái niệm, những quan niệm khác nhau về các ngành công nghiệp văn hóa. - Sinh viên trình bày rõ ràng một số nội dung cơ bản về quy trình, đặc điểm, vai trò của ngành công nghiệp văn hóa. - Khái quát, hiểu được những xu hướng, chính sách, đặc điểm riêng của một số ngành công nghiệp văn hóa trên thế giới và ở Việt Nam. - Sinh viên có khả năng tổng hợp, phân tích, đánh giá về tiềm năng, thế mạnh của các ngành công nghiệp văn hóa ở Việt Nam và thế giới. - Rèn cho sinh viên kỹ năng thuyết trình, giao tiếp; tự học, tự nghiên cứu; giải quyết tình huống. - Giáo dục sinh viên có lòng yêu mến, tự hào, trân trọng các giá trị văn hóa của địa phương. - Có ý thức bảo tồn và phát huy tiềm năng, thế mạnh của	3	Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		các ngành công nghiệp văn hóa trong tỉnh nói riêng và Việt Nam nói chung			
76	Đọc-Viết Nghe – Nói	- Vận dụng linh hoạt từ vựng, cấu trúc câu, ngữ pháp và tình huống giao tiếp bằng tiếng Anh chuyên ngành du lịch quốc tế vào công việc và cuộc sống hàng ngày. - Tự tin với lượng kiến thức nhất định về du lịch quốc tế và áp dụng thành thạo và công việc tương lai qua các kỹ năng ngôn ngữ nghe, nói, đọc, viết bằng tiếng Anh. - Kỹ năng đọc + Đọc và lấy thông tin từ những văn bản có độ dài trung bình giới thiệu các điểm du lịch quốc tế; + Đọc hiểu thư tín và tài liệu giới thiệu về các dịch vụ du lịch, phàn nàn về dịch vụ với độ khó trung bình và sử dụng từ vựng quen thuộc; + Đọc tìm kiếm thông tin cụ thể từ những tài liệu như quảng cáo, thực đơn, lịch trình, danh sách ... ; + Đọc và lấy thông tin từ các tài liệu miêu tả các nghề nghiệp trong du lịch. - Kỹ năng nghe + Hiểu được các thông tin sự kiện đơn giản về các chủ điểm du lịch quốc tế. Có thể xác định được những thông điệp chính và chi tiết bằng giọng quen thuộc. + Nắm được những ý chính trong những buổi thảo luận dài hoặc hiểu những đoạn thảo luận dài của người bản xứ xung quanh mình khi ngôn bản nói chậm, rõ ràng. + Hiểu một bài giảng hay một bài nói chuyện với những		Năm học 2022- 2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		chủ đề du lịch qua cách trình bày rõ ràng, dễ hiểu với sự trợ giúp của hình ảnh trực quan. + Hiểu nội dung thông tin của các bài nghe về các đề tài du lịch quốc tế qua đài với giọng đọc tương đối chậm và rõ ràng. + Nghe hiểu những cụm từ, những cách diễn đạt liên quan đến các chủ điểm du lịch khi người nói nói rõ ràng và chậm rãi; + Nghe và lấy thông tin từ những đoạn hội thoại hỏi – đáp thông tin, phản nàn và giải quyết phản nàn về dịch vụ du lịch, các bài giới thiệu tuyến- điểm du lịch quốc tế được phát với tốc độ tương đối chậm và từ vựng không quá khó. - Kỹ năng nói + Tự tin hỏi và trả lời câu hỏi cũng như trao đổi ý kiến và thông tin về những chủ điểm du lịch và liên quan đến du lịch; + Tthực hiện các chức năng ngôn ngữ hội thoại trong ngành du lịch để giao tiếp và làm việc với khách chào hỏi, giới thiệu, giải thích, chỉ dẫn, cảm ơn, xin lỗi đối với khách một cách lưu loát; + Làm việc theo nhóm để thực hiện những nhiệm vụ như xây dựng và thuyết trình về một tuyến – điểm du lịch, hay thảo luận một tài liệu về lĩnh vực du lịch cũng như những lĩnh vực khác; + Có thể duy trì một cách trôi chảy những bài miêu tả đơn			

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		giản về các chủ điểm du lịch quốc tế một cách tự nhiên, có hệ thống. + Trình bày những thông tin chính về những sự kiện du lịch cũng như những sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, thể thao ...; - Kỹ năng viết + Viết CV, đơn xin việc; + Viết thư xin lỗi và cảm ơn khách, giải quyết phàn nàn của khách, giới thiệu về dịch vụ, nhà hàng, khách sạn, soạn thảo fax đơn giản và fax xác nhận thông tin cho khách. + Viết những đoạn văn với độ dài trung bình, sử dụng từ vựng về du lịch. - Về mặt thái độ + Nhận thức được tầm quan trọng của môn học; + Xây dựng và phát huy tối đa tinh thần tự học thông qua nghiên cứu tài liệu về du lịch quốc tế bằng tiếng Anh, đọc thêm các tài liệu trên mạng Internet...;			
77	Giao tiếp liên văn hóa	- Áp dụng những kiến thức lý thuyết về văn hóa giao tiếp trong môi trường đa văn hoá nhằm tránh làm cho đối tượng giao tiếp “sốc văn hoá” dẫn đến hiểu nhầm hoặc “thất bại trong giao tiếp”. - Có thể hiểu được những đặc điểm cơ bản về những giá trị văn hóa cốt lõi của Việt Nam và của nhân loại, truyền thống văn hóa, phong tục tập quán của một số nước nói tiếng Anh, đặc biệt của các nước trong khu vực Đông		Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Nam Á để có thể giúp cho đối tượng giao tiếp hiểu được văn hóa Việt Nam vừa thể hiện sự tôn trọng văn hóa của họ, tránh những hiểu lầm đáng tiếc do thiếu hiểu biết về văn hóa giao tiếp. - Ý thức được vai trò quan trọng của yếu tố văn hoá trên phương diện giao tiếp trong lĩnh vực Du lịch và ứng dụng một cách tích cực để nâng cao chất lượng phục vụ khách.			
78	Tiếng Anh chuyên ngành Lữ hành Hướng dẫn 1	Cung cấp cho sinh viên kiến thức, kỹ năng Tiếng Anh áp dụng cho chuyên ngành hướng dẫn du lịch, sinh viên học các nghiệp vụ hướng dẫn du lịch cơ bản bằng Tiếng Anh, thuyết minh, dẫn đoàn bằng tiếng Anh và xử lý các tình huống thông thường khi dẫn tour bằng Tiếng Anh.		Năm học 2022-2023	(nt)
79	Tiếng Anh Du lịch 4	Cung cấp cho sinh viên kiến thức, kỹ năng sử dụng Tiếng Anh trong lĩnh vực du lịch, cung cấp những kiến thức du lịch cập nhật thông qua các bài học Tiếng Anh. Các kỹ năng được nâng cao hơn, xử lý các nghiệp vụ khó hơn so với các học phần Tiếng Anh du lịch 1; 2.		Năm học 2022-2023	(nt)
80	Tiếng Trung Quốc 2 Tiếng Trung Quốc 3 Tiếng Trung Quốc 3 (Ngoại ngữ 2)	- Phát âm tương đối rõ ràng dù vẫn còn nhiều ảnh hưởng của tiếng mẹ đẻ và thường cần thương lượng để người tham gia hội thoại có thể hiểu. - Trình bày được kiến thức cơ bản về các cách diễn đạt cho những tình huống giao tiếp hàng ngày - Sử dụng các cấu trúc câu cơ bản trong đó có các cụm từ cố định, các cách diễn đạt theo công thức. - Có đủ vốn từ để thực hiện những giao dịch đơn giản hàng ngày với các tình huống và chủ đề quen thuộc.		Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Kỹ năng nghe: Nghe, hiểu những từ cụm từ liên quan đến cuộc sống hằng ngày như thông tin cá nhân, gia đình, đồ tiền, cảm ơn, mua bán...vv khi người nói phát âm rõ ràng chậm rãi. - Kỹ năng nói: Giao tiếp được trong những tình huống cố định với những hội thoại ngắn về những chủ đề gần gũi với sự giúp đỡ của người khác khi cần thiết; Thực hiện các chức năng ngôn ngữ hội thoại để thiết lập các mối quan hệ xã hội như chào hỏi, giới thiệu, cảm ơn, xin lỗi, trao đổi thông tin về số lượng giá cả. - Kỹ năng đọc: Có thể đọc những báo mô tả, hội thoại, thông báo, hướng dẫn ... được viết dưới hình thức ngôn ngữ chuẩn. - Kỹ năng viết: Sử dụng được các mẫu câu theo kết cấu viết được các đoạn văn ngắn theo chủ đề đơn giản, quen thuộc.			
81	Ngữ âm	- Về kiến thức: Sinh viên trình bày được hệ thống ngữ âm tiếng Anh, một số quy tắc giúp phát âm tiếng Anh đúng. - Về kỹ năng: Sinh viên phát âm tiếng Anh đúng. - Về thái độ: Sinh viên học và rèn luyện tiếng Anh tích cực.	2	Năm học 2022-2023	(nt)
82	Đọc - Viết tiếng Nhật Nghe – Nói tiếng Nhật	Nghe những bài hội thoại với các chủ đề sinh hoạt thường ngày. Các bài nghe là những bài hội thoại thông thường với tốc độ vừa phải, ngôn ngữ chuẩn, giọng nói rõ ràng, mạch lạc. Mục tiêu của học phần này là thông qua các bài nghe với những mẫu câu đã học như: mệnh lệnh, xin		Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		phép, khuyên nhủ, rủ rê, phỏng đoán... giúp sinh viên có kiến thức về ngữ âm như trọng âm của từ, trọng âm của câu văn, ngữ điệu, cách ngắt câu, từ ngoại lai được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày; hiểu được các vấn đề trong sinh hoạt thông thường, nghe hiểu và trả lời đúng những câu hỏi đơn giản đến nâng cao. Luyện tập các bài hội thoại xoay quanh chủ đề cuộc sống hàng ngày như: giới thiệu gia đình, bạn bè ; tả lại những việc đã làm hoặc dự định của mình một cách đơn giản; luyện cấu trúc mời mọc, rủ bạn bè người khác cùng làm gì, gọi điện thoại hỏi ngày, giờ làm việc của công ty, trường học; cách nói khi tặng hoặc nhận quà, mua hàng, chỉ đường, hướng dẫn cách sử dụng thẻ ngân hàng, miêu tả bệnh... một cách đơn giản nhất, trong đó các mẫu câu dùng ở thể lịch sự “desu, masu”. Học phần này giúp sinh viên thành thạo các kỹ năng nói dưới dạng hỏi-trả lời, có thể trao đổi qua lại một cách đơn giản , có thể đặt câu hỏi đơn giản về những đề tài thật gần gũi với mình như nói về gia đình, bạn bè, sở thích, cuộc sống hàng ngày....và cũng có thể trả lời những câu hỏi đó. Ngoài ra còn luyện cho sinh viên nói đúng mẫu câu, ngắn gọn, dễ hiểu, đúng ngữ âm, ngữ điệu, đồng thời giới thiệu một số tri thức cơ bản về cuộc sống, văn hóa của người Nhật như cách tặng quà, cách đến chơi nhà của người Nhật, cách gửi đồ ở bưu điện, cách mời rủ và cách từ chối lời mời theo văn hóa Nhật...			

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Học phần này có vai trò nền tảng cho các học phần tiếp theo. Bước đầu làm quen với các bài đọc ngắn, dễ hiểu để luyện tập chữ cái tiếng Nhật (chữ cứng, chữ mềm...) và làm quen với chữ Hán đơn giản. Giáo trình Đọc hiểu của học phần I được sử dụng song song với giáo trình Ngữ pháp của học phần này nên qua giờ Đọc hiểu, sinh viên có thể vừa ôn lại ngữ pháp, từ vựng trong giờ kỹ năng tiếng. Các bài đọc hiểu sử dụng ở học phần này bao gồm các bài văn xuôi có nội dung đơn giản, dễ hiểu về cuộc sống thường ngày. Học phần này rèn luyện kỹ năng đọc, giúp sinh viên đọc được các bài có độ dài khoảng 150~200 từ, trong đó lượng chữ Hán chiếm khoảng 10%, từ mới dưới 2%; đọc đúng, lưu loát, trôi chảy, đúng ngữ âm, ngữ điệu, hiểu nội dung, trả lời đúng câu hỏi mà giảng viên yêu cầu. Đồng thời học phần này cũng cung cấp thêm từ vựng, cung cấp thêm mẫu câu mới và các hiện tượng ngữ pháp mới, cung cấp thêm các tri thức văn hoá, xã hội cho sinh viên.. Nội dung của học phần này là luyện viết về những chủ đề đơn giản như: giới thiệu bản thân, miêu tả căn phòng của mình, giới thiệu về đất nước, gia đình...Mục tiêu của học phần này là luyện cho sinh viên nắm được bố cục, cách viết đoạn văn có độ dài khoảng 100 chữ, câu văn ngắn gọn, dễ hiểu, viết đúng ngữ pháp, đúng chữ Hán.			
83	Tiếng Anh cơ bản	- Nhận diện được các thời, thể ngữ pháp tiếng Anh và ý nghĩa, hoàn cảnh sử dụng.		Năm học	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Hệ thống được vốn từ vựng sử dụng trong các tình huống hàng ngày và để nói về các chủ đề quen thuộc của cuộc sống như bản thân, gia đình, quê hương, đất nước ...; - Kỹ năng đọc + Hiểu những văn bản ngắn, đơn giản gồm những từ vựng được sử dụng với tần suất cao, về những chủ đề quen thuộc cụ thể được diễn đạt bằng ngôn ngữ gần gũi hàng ngày; + Đọc và xác định được những thông tin cụ thể từ những tài liệu đơn giản hàng ngày như quảng cáo, thực đơn, lịch trình, danh sách, những biển thông báo hàng ngày ở những nơi công cộng, ví dụ trên đường phố, quán ăn, nhà ga, nơi làm việc, biển chỉ đường, được diễn đạt bằng ngôn ngữ đơn giản. - Kỹ năng nghe + Nghe hiểu những cụm từ, những cách diễn đạt liên quan đến cuộc sống hàng ngày như các thông tin cá nhân, gia đình, mua bán, công việc, ... khi người nói nói rõ ràng và chậm rãi; + Hiểu chủ đề mà người khác đang thảo luận khi họ nói một cách rõ ràng, chậm rãi; + Nghe hiểu được nội dung chính trong các thông báo hay chỉ dẫn đơn giản; + Hiểu và nhận biết được một số thông tin đơn giản trình bày trên đài/ TV khi những thông tin đó liên quan đến		2022-2023	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		những chủ đề gần gũi hàng ngày và nội dung được phát với tốc độ chậm. - Kỹ năng nói + Giao tiếp được trong những tình huống cố định và với những hội thoại ngắn về những chủ đề gần gũi và với sự giúp đỡ của người khác khi cần thiết; + Hỏi và trả lời câu hỏi cũng như trao đổi ý kiến và thông tin về những chủ đề quen thuộc trong những tình huống giao tiếp quen thuộc hàng ngày: thói quen hàng ngày, sở thích ... + Thực hiện các chức năng ngôn ngữ hội thoại để thiết lập các mối quan hệ xã hội như chào hỏi, giới thiệu, cảm ơn, xin lỗi ...; + Miêu tả cảm xúc và thái độ một cách đơn giản; + Làm việc theo nhóm để thực hiện những nhiệm vụ đơn giản như bàn về một chủ đề quen thuộc, hay thảo luận một tài liệu với những cách diễn đạt và ngôn ngữ đơn giản; + Miêu tả người, sự vật, nơi chốn, công việc, việc học tập, thói quen hàng ngày, kinh nghiệm cá nhân, thông tin cá nhân, sở thích ...; + Trình bày một chủ đề ngắn về những vấn đề liên quan đến cuộc sống hàng ngày, đưa ra lý do và có thể trả lời một số các câu hỏi đơn giản. - Kỹ năng viết + Viết thư cá nhân đơn giản;			

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		+ Viết các tin nhắn đơn giản; + Viết các cụm từ, các câu đơn giản sử dụng những từ nói; + Viết về những chủ đề quen thuộc gần gũi như tả người, nơi chốn, viết về sở thích của mình, về các kỳ nghỉ... - Có ý thức tự giác trong quá trình học ở lớp cũng như tự nghiên cứu tài liệu ở nhà. - Nhận thức được tầm quan trọng của môn học;			
84	Ngôn ngữ học đối chiếu	Trình bày được những đặc điểm về ngữ âm, từ vựng – ngữ nghĩa, ngữ pháp tiếng Việt bằng cách đối chiếu với các ngôn ngữ khác; trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về các nguyên tắc và phương pháp đối chiếu ngôn ngữ, các đồng nhất và khác biệt của các đơn vị ngôn ngữ trong tiếng Việt và tiếng Anh, từ đó giúp người học biết vận dụng kiến thức đã học để lí giải, phân tích các hiện tượng ngôn ngữ trong thực tế sử dụng. Phân tích được các ngữ liệu ngôn ngữ và thực hiện được các thủ pháp đối chiếu ngôn ngữ, kĩ năng sử dụng chuẩn mực tiếng Việt trong mọi lĩnh vực của hoạt động giao tiếp. Có ý thức học tập chuyên cần, yêu quý tôn trọng tiếng mẹ đẻ, giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt.	2	Năm học 2022-2023	(nt)
85	Ngữ âm học tiếng Nhật	Nắm vững những kiến thức cơ bản liên quan đến các lĩnh vực của ngữ âm học tiếng Nhật như bộ máy phát âm, hệ thống nguyên âm, phụ âm, haku, âm tiết, âm ngắt, âm dài, câu tạo âm, trọng âm, trọng âm tiếng chuẩn Tokyo, ngữ	2	Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		điều, các phương ngữ chủ yếu. + Phát âm được chính xác theo tiếng chuẩn Tokyo. + Hiểu được những đặc trưng cơ bản của các phương ngữ chủ yếu. + Biết phân tích và hướng dẫn người khác phát âm chuẩn tiếng Nhật. + Nghe hiểu được các giọng nói tiếng chuẩn Tokyo đa dạng về giới tính, lứa tuổi, nghề nghiệp, vùng miền, thái độ, loại hình phát ngôn... Có thái độ nghiêm túc, kiên trì phấn đấu hoàn thiện kỹ năng phát âm tiếng Nhật			
86	Đất nước Trung Quốc học	Sinh viên hiểu khái quát về tình hình đất nước Trung Quốc trên nhiều phương diện như: địa lý, lịch sử, văn hóa, kinh tế, giáo dục... - Sinh viên rèn luyện kỹ năng tìm kiếm, chọn lọc, sắp xếp thông tin về văn hóa, đất nước, con người Trung Quốc. - Thiết kế bài thuyết trình nội dung phong phú, đặc sắc về văn hóa Trung Quốc. Sinh viên nhận thức được tầm quan trọng việc tìm hiểu đất nước, con người, văn hóa Trung Quốc trong việc học tiếng Trung.	2	Năm học 2022-2023	(nt)
87	Dịch nói	Môn học nhằm trang bị cho SV vốn từ vựng, các kỹ năng dịch thuật Trung –Việt về các lĩnh vực khác nhau, như: kinh tế, văn hoá, xã hội, đầu tư, giáo dục, tài chính, tiền tệ, du lịch... Nhằm giúp SV củng cố kiến thức về tiếng Hán hiện đại. Bồi dưỡng cho SV những kiến thức về văn	3	Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		hoá, phong tục tập quán, cuộc sống và con người của hai nước Việt nam và Trung quốc để SV vận dụng trong quá trình phiên dịch. Rèn luyện SV cho có khả năng nắm bắt thông tin thông qua các hình thức: nhìn nội dung văn bản hiện thị, nghe GV nói, nghe SV đọc hoặc hội thoại... Thực hiện các bài Dịch trong một thời gian do GV quy định, đưa ra các đáp án dịch dưới hình thức viết. Luyện kỹ năng tốc ký và ghi nhớ. Nâng cao kỹ năng làm việc theo nhóm. Tiếp tục củng cố các kỹ năng: nói, nghe, đọc, viết, dịch tiếng Trung quốc và tiếng Việt. Rèn luyện kỹ năng sử dụng các thiết bị công nghệ thông tin hiện đại phục vụ cho quá trình dịch nói/viết. Giúp SV nhận thức được tầm quan trọng của môn dịch viết trong quá trình học tiếng Hán và thực tế công việc sau này, có thái độ tích cực chủ động trong giờ học dịch viết, chủ động tự nâng cao kiến thức và tự luyện tập dịch viết.			
88	Dịch viết	Môn học nhằm trang bị cho SV vốn từ vựng, các kỹ năng dịch thuật Trung –Việt về các lĩnh vực khác nhau, như: kinh tế, văn hoá, xã hội, đầu tư, giáo dục, tài chính, tiền tệ, du lịch... Nhằm giúp SV củng cố kiến thức về tiếng Hán hiện đại. Bồi dưỡng cho SV những kiến thức về văn hoá, phong tục tập quán, cuộc sống và con người của hai nước Việt nam và Trung quốc để SV vận dụng trong quá trình phiên dịch.	3	Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Rèn luyện SV cho có khả năng nắm bắt thông tin thông qua các hình thức: nhìn nội dung văn bản hiển thị, nghe GV nói, nghe SV đọc hoặc hội thoại... Thực hiện các bài Dịch trong một thời gian do GV quy định, đưa ra các đáp án dịch dưới hình thức viết. Luyện kỹ năng tốc ký và ghi nhớ. Nâng cao kỹ năng làm việc theo nhóm. Tiếp tục củng cố các kỹ năng: nói, nghe, đọc, viết, dịch tiếng Trung quốc và tiếng Việt. Rèn luyện kỹ năng sử dụng các thiết bị công nghệ thông tin hiện đại phục vụ cho quá trình dịch nói/viết. Giúp SV nhận thức được tầm quan trọng của môn dịch viết trong quá trình học tiếng Hán và thực tế công việc sau này, có thái độ tích cực chủ động trong giờ học dịch viết, chủ động tự nâng cao kiến thức và tự luyện tập dịch viết.			
89	Lý thuyết dịch	+ Nắm vững những lý luận cơ bản dịch Hán Việt, Việt Hán + Nắm được tương đối vốn từ thường dùng của nhiều chuyên ngành khác nhau. + Vận dụng lý luận vào thực hành, tuân thủ các bước trong dịch thuật, biết xác định cấu trúc câu cũng như cách lựa chọn từ ngữ, bối cảnh văn hóa phù hợp với ngôn ngữ được dịch ra. + Có kỹ năng lựa chọn kiểu dịch phù hợp từng nội dung bài văn, sử dụng chính xác các kỹ thuật dịch thuật để phân tích, xử lý bài văn gốc và biểu đạt đầy đủ, chính xác	3	Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		nội dung sang bài dịch. + Có kỹ năng làm việc cá nhân và làm việc theo nhóm đạt hiệu quả yêu cầu công việc; + Có kỹ năng tìm kiếm và lựa chọn kiến thức để dùng vào những mục đích riêng biệt; + Sinh viên nhận thức được tầm quan trọng và trọng trách của công việc dịch thuật.			
90	Ngữ âm - Văn tự	+ Nắm vững những lý luận cơ bản về ngữ âm tiếng Hán và chữ Hán. + Nắm vững kiến thức về các đơn vị ngữ âm, hiện tượng biến âm và ngữ điệu tiếng Hán hiện đại. + Hiểu rõ nguồn gốc, diễn biến của chữ Hán và các kiểu cấu tạo chữ. + Vận dụng lý luận vào thực hành, biết phân tích và phán đoán các hiện tượng ngữ âm tiếng Hán, cũng như cấu trúc chữ Hán, từ đó tự sửa cách phát âm tránh lỗi sai khi viết chữ Hán. + Có các kỹ năng tư duy, phân tích và ra quyết định, kỹ năng phát hiện và giải quyết vấn đề; + Có kỹ năng tìm kiếm và lựa chọn kiến thức để dùng vào những mục đích riêng biệt; Sinh viên nhận thức được tầm quan trọng của lý luận Ngữ âm và văn tự trong việc học tiếng Hán.	3	Năm học 2022-2023	(nt)
91	Ngữ pháp	+ Nắm vững những lý luận cơ bản về ngữ pháp tiếng Trung + Nắm vững kiến thức về các đơn vị ngữ pháp, các thành	3	Năm học 2022-	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		phân câu, các loại câu đơn, câu phức. + Vận dụng lý luận vào thực hành, biết phân tích cách cấu tạo của từ, đoạn ngữ, câu, từ đó có thể viết đúng, nói đúng ngữ pháp. + Có các kỹ năng tư duy, phân tích và ra quyết định, kỹ năng phát hiện và giải quyết vấn đề; + Có kỹ năng tìm kiếm và lựa chọn kiến thức để dùng vào những mục đích riêng biệt; + Sinh viên nhận thức được tầm quan trọng của ngữ pháp trong việc học tiếng Hán.		2023	
92	Thực tập 1	Gắn lý thuyết với thực hành; Tạo cơ hội cho sinh viên vận dụng kiến thức lý thuyết vào thực tiễn. Nâng cao lòng yêu nghề, gắn bó với nghề nghiệp.	2	Năm học 2022-2023	(nt)
93	Tiếng Trung thương mại	Trang bị cho học sinh vốn từ, vốn ngữ pháp và kiến thức sơ đẳng trong lĩnh vực kinh tế ngoại thương. Sinh viên vận dụng những kiến thức đã học vào cuộc sống thực tế. Trong quá trình học tập trung rèn luyện kỹ năng thuyết trình về lĩnh vực ngoại thương. + Kính trọng, yêu quý, muốn noi gương các giảng viên đang giảng dạy + Xác định được mục tiêu học tập rõ ràng, định hướng phát triển sự nghiệp và tự tin trong giao tiếp ngôn ngữ.	3	Năm học 2022-2023	(nt)
94	Tiếng Trung văn phòng	Sinh viên nắm được các từ vựng dùng trong công ty, từ ngữ chỉ tên các thiết bị máy móc, vị trí công việc. Câu	3	Năm học	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		trúc câu thường dùng trong trao đổi giao tiếp giữa cấp trên với cấp dưới, các vị trí việc làm.... Sử dụng chính xác các từ ngữ, cấu trúc câu, nghe hiểu truyền đạt thông tin một cách chính xác. Tự tin trong giao tiếp công việc + Kính trọng, yêu quý, muốn noi gương các giảng viên đang giảng dạy + Xác định được mục tiêu học tập rõ ràng, định hướng phát triển sự nghiệp và tự tin trong giao tiếp ngôn ngữ.		2022-2023	
95	Chuyên đề Tiếng Việt - Văn học thiếu nhi	- Trình bày và giải thích được những nội dung cơ bản về ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp tiếng Việt; - Mô tả, lí giải được nội dung khái quát về văn học thiếu nhi, các tác giả, tác phẩm tiêu biểu của văn học thiếu nhi Việt Nam và thế giới đã được dịch ở Việt Nam. - Nhận diện, phân tích âm vị, từ, câu.... - Cảm thụ, phân tích, bình giảng tác phẩm văn học. - Yêu quý tiếng Việt, trân trọng di sản văn học của cha ông (nói chung), văn học thiếu nhi nói riêng. - Có ý thức tự tìm hiểu, tự nghiên cứu các nội dung tiếng Việt và văn học thiếu nhi để phục vụ cho mục tiêu học tập học phần, đồng thời chuẩn bị hành trang cho hoạt động “Phát triển ngôn ngữ cho trẻ” và “Cho trẻ làm quen tác phẩm văn học” ở bậc mầm non.	3	Năm học 2022-2023	(nt)
96	Múa và phương pháp dạy trẻ vận động theo âm	- Trình bày, giải thích được những nội dung cơ bản: Khái niệm múa, mối quan hệ của múa với âm nhạc, phân loại múa, các kỹ năng múa, một số động tác múa cơ bản của	3	Năm học 2022-	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
	nhạc	các dân tộc trong cộng đồng các dân tộc Việt Nam và một số điệu nhảy phổ thông; - Trình bày, phân tích được khái niệm biên đạo, nguyên tắc, quy trình biên đạo. Vận dụng lý thuyết để biên đạo được động tác múa cho bài hát trong chương trình Mầm non; - Trình bày, phân tích được nội dung và thực hành phương pháp dạy múa, vận động theo nhạc cho trẻ trong trường Mầm non. - Vận dụng có hiệu quả các kỹ năng múa để múa một số động tác múa dân gian cơ bản. - Vận dụng các động tác cơ bản để biên đạo động tác múa cho các bài hát trong chương trình GDMN. - Thiết kế hình thức tổ chức giáo dục âm nhạc theo đổi mới hiện nay, phù hợp với thực tế ở trường Mầm non. - Có ý thức tự tìm hiểu, tự nghiên cứu và vận dụng các PPDH để dạy tốt hoạt động âm nhạc ở Mầm non. - Thường xuyên rèn luyện tác phong của người giáo viên, bồi dưỡng lòng yêu nghề, yêu trẻ, có trách nhiệm trong rèn luyện chuyên môn nghiệp vụ, có ý thức học tập, tự rèn tay nghề nâng cao năng lực bản thân. - Tích cực đề xuất những sáng kiến góp phần nâng cao chất lượng giáo dục hoạt động âm nhạc cho trẻ thông qua hoạt động múa.		2023	
97	Phương pháp cho trẻ làm quen	- Trình bày và giải thích được những nội dung cơ bản: nội dung, chương trình hình thành các biểu tượng sơ đẳng	3	Năm học	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
	với Toán	về toán cho trẻ, các phương pháp và hình thức cho trẻ làm quen với toán ở mỗi độ tuổi. - Thiết kế và tổ chức các hoạt động cho trẻ làm quen với các biểu tượng sơ đẳng về toán có hiệu quả. - Vận dụng linh hoạt các hình thức và phương pháp cho trẻ làm quen với toán. - Có ý thức tự tìm hiểu, tự nghiên cứu và vận dụng các PPDH để tổ chức tốt các hoạt động cho trẻ làm quen với toán. - Thường xuyên rèn luyện tác phong của người giáo viên, bồi dưỡng lòng yêu nghề, yêu trẻ, có trách nhiệm trong rèn luyện chuyên môn nghiệp vụ, có ý thức học tập, tự rèn tay nghề nâng cao năng lực bản thân.		2022-2023	
98	Phương pháp cho trẻ làm quen với Văn học	+ Trình bày và giải thích được: khái niệm, nhiệm vụ, vai trò, đặc điểm, ... liên quan tới một số phương pháp chủ yếu để dạy trẻ làm quen tác phẩm văn học như: phương pháp đọc/ kể diễn cảm, phương pháp đàm thoại, phương pháp giảng giải, phương pháp sử dụng đồ dùng dạy học, phương pháp thực hành, ... + Trình bày, mô tả được quy trình tổ chức thực hiện các hoạt động cho trẻ làm quen với tác phẩm văn học. - Có kĩ năng đọc/ kể diễn cảm, đặt câu hỏi, sử dụng đồ dùng dạy học, giải nghĩa từ, ... trong một tác phẩm văn học cụ thể trong chương trình giáo dục mầm non. - Có kĩ năng lựa chọn, sử dụng các phương pháp một cách linh hoạt trong hoạt động cho trẻ làm quen với tác	3	Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		phẩm văn học. - Có kĩ năng so sánh các loại bài cho trẻ làm quen tác phẩm văn học. - Có kĩ năng thiết kế hoạt động Cho trẻ làm quen tác phẩm văn học theo hướng tích hợp. - Có tình yêu đối với văn học nói chung, văn học thiếu nhi nói riêng. - Có ý thức học tập, rèn luyện, vận dụng các phương pháp vào trong quá trình rèn nghề.			
99	Phương pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ	- Mô tả và lí giải được những nội dung khái quát về đối tượng, vai trò, nhiệm vụ, các hình thức và phương pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non. - Mô tả và lí giải được những nội dung cơ bản về khái niệm, các bước tiến hành, yêu cầu... của những phương pháp cụ thể như: phương pháp luyện phát âm, phương pháp phát triển từ, phương pháp dạy trẻ nói đúng ngữ pháp, diễn đạt mạch lạc, phương pháp dạy trẻ làm quen chữ cái. - Trình bày được nội dung của công tác kiểm tra và lập kế hoạch chương trình phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non. - Lập được kế hoạch dạy học và tổ chức giờ học phát triển ngôn ngữ ở mầm non có hiệu quả. - Vận dụng có hiệu quả các phương pháp dạy học để dạy các nội dung phát triển ngôn ngữ ở mầm non. - Có kĩ năng kiểm tra đánh giá, lập kế hoạch chương trình phát triển ngôn ngữ ở mầm non.	3	Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Có ý thức tự tìm hiểu, tự nghiên cứu và vận dụng các phương pháp dạy học để dạy tốt các nội dung phát triển ngôn ngữ ở Mầm non.			
100	PP cho trẻ khám phá khoa học về MTXQ	- Trình bày và giải thích được một số kiến thức cơ bản về tự nhiên (Môi trường và tài nguyên, động vật, thực vật, các hiện tượng tự nhiên) và xã hội (Gia đình, trường Mầm non, Bản thân trẻ, Nghề nghiệp, Quê hương - Đất nước – Bác Hồ). - Hiểu, phân tích và trình bày được mục đích, yêu cầu, nội dung, phương pháp, hình thức và các phương tiện tổ chức cho trẻ khám phá khoa học về môi trường xung quanh. - Lập được kế hoạch cho trẻ khám phá khoa học về môi trường xung quanh ở trường mầm non có hiệu quả. - Vận dụng các phương pháp, hình thức để tổ chức cho trẻ khám phá khoa học về môi trường xung quanh ở trường mầm non. - Có ý thức tự tìm hiểu, tự nghiên cứu và vận dụng các phương pháp, biện pháp dạy học để dạy tốt các nội dung cho trẻ khám phá khoa học về môi trường xung quanh ở trường mầm non - Thường xuyên rèn luyện tác phong của người giáo viên, bồi dưỡng lòng yêu nghề, yêu trẻ, có trách nhiệm trong rèn luyện chuyên môn nghiệp vụ, có ý thức học tập, tự rèn tay nghề nâng cao năng lực bản thân.	3	Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
101	Quản lý trong giáo dục mầm non	- Trình bày được nội dung các khái niệm: Quản lý, quản lý giáo dục, quản lý giáo dục MN. - Phân tích được mục tiêu, chức năng, nguyên tắc và các phương pháp, quá trình, hình thức, thông tin trong QLGD. - Trình bày được vai trò, nhiệm vụ, quyền hạn, yêu cầu và những công việc phải làm của người hiệu trưởng trường MN. - Phân tích được đặc điểm lao động; vai trò, nhiệm vụ quyền hạn; yêu cầu và công tác quản lý nhóm lớp trẻ của giáo viên Mầm non. - Giải thích được thực tế công tác quản lý GDMN ở Quảng Ninh. - Rèn kỹ năng quan sát, thu thập, đánh giá và xử lý thông tin. - Có kỹ năng phát hiện nhu cầu và khả năng của trẻ. - Hình thành và rèn kỹ năng xây dựng các loại kế hoạch của nhóm lớp trẻ. - Có kỹ năng tổ chức các hoạt động ở trường mầm non như: Đón trẻ, chăm sóc trẻ, tổ chức hoạt động chơi, hoạt động học cho trẻ... - Có kỹ năng quản lý trẻ trong các thời điểm sinh hoạt hàng ngày. - Có kỹ năng xử lý các tình huống diễn ra trong quá trình chăm sóc và giáo dục trẻ ... - Có kỹ năng đánh giá trẻ và các hoạt động của trẻ.	2	Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Có tình cảm và trách nhiệm nghề nghiệp. - Nghiêm túc, trung thực trong công tác; tận tụy, tỉ mỉ và biết kiềm chế trong quá trình CS&GD trẻ.			
102	Vệ sinh - Dinh dưỡng	- Trình bày được một số vấn đề đại cương về vi khuẩn, vi rút, ký sinh trùng gây bệnh. - Phân tích được những công việc cần làm trong vệ sinh chăm sóc trẻ để sinh viên có thể làm tốt nhiệm vụ của mình sau này. - Mô tả được cách chế biến một số món ăn phù hợp cho trẻ. - Một số kỹ năng chăm sóc trẻ: Tổ chức giấc ngủ; cho trẻ ăn ở các nhóm - Một số kỹ năng vệ sinh thân thể cho trẻ: Rửa mặt; rửa tay; cho trẻ ngồi bô, rửa đít; tắm; gội đầu; cắt móng tay chân - Kỹ năng chế biến món ăn phù hợp cho trẻ - Kỹ năng nuôi trẻ theo độ tuổi - Kỹ năng giáo dục dinh dưỡng - Có ý thức phòng bệnh cho trẻ trên cơ sở khoa học	3	Năm học 2022-2023	(nt)
103	Chuyên đề Tiếng Việt	Trình bày, mô tả, lí giải được những kiến thức cơ bản về một số vấn đề ngữ nghĩa và ngữ dụng trong tiếng Việt, lí thuyết hội thoại, từ Hán Việt, câu trong văn bản. Vận dụng những kiến thức về lí thuyết hội thoại, về từ Hán Việt và về câu vào giải các bài tập tiếng Việt có liên quan và vào thực tiễn giảng dạy môn Tiếng Việt ở Tiểu học.	3	Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Phân tích, đánh giá và giảng dạy tốt chương trình Tiếng Việt ở tiểu học, sử dụng tiếng Việt đúng chuẩn mực, đạt hiệu quả. Yêu quý, trân trọng, giữ gìn và phát triển sự trong sáng, giàu đẹp của tiếng Việt; có ý thức học tập và rèn luyện để trở thành người giáo viên giảng dạy Tiếng Việt tốt ở tiểu học.			
104	Mĩ học đại cương	- Trình bày và giải thích một cách khái quát lịch sử tư tưởng của mỹ học, các phạm trù, khái niệm cơ bản của mỹ học; vai trò của nghệ thuật trong đời sống xã hội; ý nghĩa của giáo dục thẩm mỹ. - Có khả năng phân biệt và vận dụng những giá trị thẩm mỹ, hành vi thẩm mỹ tích cực trong đời sống hàng ngày - Hình thành cho sinh viên kỹ năng thuyết trình, giao tiếp; tự học, tự nghiên cứu; phê phán, giải quyết tình huống. - Giáo dục cho sinh viên lòng yêu mến, trân trọng những tác phẩm thẩm mỹ trong đời sống. - Biết thường xuyên tự hoàn thiện bản thân theo các chuẩn mực Chân – Thiện – Mỹ	2	Năm học 2022-2023	(nt)
105	Phương pháp dạy thủ công và kĩ thuật ở Tiểu học	- Xác định được những vấn đề chung về phương pháp dạy học môn Thủ công – Kỹ thuật. - Trình bày được nội dung, đặc điểm, các nhiệm vụ cơ bản của môn Thủ công – Kỹ thuật ở tiểu học. - Phân tích được những đổi mới về phương pháp dạy học môn Thủ công - Kỹ thuật ở Tiểu học. - Vận dụng được những lí luận chung về phương pháp	2	Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		dạy học môn Thủ công – Kỹ thuật ở tiểu học. - Tổ chức tốt các hoạt động học tập và thực hành cho học sinh theo tinh thần đổi mới. - Có ý thức vận dụng những kiến thức, kinh nghiệm vào thực tế dạy học ở nhà trường và thực tế địa phương.			
106	PPDH Âm nhạc ở Tiểu học	- Nắm được vai trò giáo dục của âm nhạc, những đặc điểm về khả năng cảm thụ và hoạt động âm nhạc của học sinh tiểu học; - Nắm vững các pPPDH âm nhạc, hiểu biết về chương trình và cấu trúc SGK âm nhạc ở Tiểu học; - SV biết soạn kế hoạch bài học (giáo án); - Vận dụng linh hoạt các PPDH trong giờ tập giảng; - Thái độ tích cực, sáng tạo trong học tập và luyện tập giảng.	2	Năm học 2022-2023	(nt)
107	PPDH Mỹ thuật ở Tiểu học	- Hiểu biết một số kiến thức cơ bản, khái quát nhất về mỹ thuật Việt Nam và Thế giới; - Khái quát được mục tiêu, nội dung chương trình môn mỹ thuật ở Tiểu học. Các PPDH tích cực đặc trưng có thể áp dụng trong dạy học mỹ thuật ở Tiểu học; - Thiết kế được giáo án dạy học và đồ dùng dạy học mỹ thuật; - Kỹ năng tập giảng môn mỹ thuật; - Thái độ yêu thích mỹ thuật, yêu thích ngành nghề.	2	Năm học 2022-2023	(nt)
108	PPDH Tiếng Việt ở Tiểu học 1	- Trình bày và lí giải được những nội dung cơ bản: mục tiêu, nhiệm vụ, cơ sở khoa học, nguyên tắc, nội dung, chương trình môn Tiếng Việt ở Tiểu học, chuẩn kiến	3	Năm học 2022-	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		thức, kỹ năng, các phương pháp dạy học Tiếng Việt cơ bản chung thường dùng và phương pháp dạy học từng phân môn Tiếng Việt cụ thể ở nhà trường tiểu học hiện nay cũng như các hình thức tổ chức, các phương tiện đồ dùng khi dạy học - Lập được kế hoạch dạy học và tổ chức giờ học Tiếng Việt ở Tiểu học có hiệu quả. - Vận dụng có hiệu quả các PPDH để dạy các nội dung Tiếng Việt ở Tiểu học. - Có ý thức tự tìm hiểu, tự nghiên cứu và vận dụng các PPDH để dạy tốt các phân môn Tiếng Việt ở Tiểu học.		2023	
109	PPDH Toán ở Tiểu học 1	- Trình bày và giải thích được những nội dung cơ bản: mục tiêu, nội dung, chương trình môn Toán ở Tiểu học, chuẩn kiến thức, kỹ năng môn Toán Tiểu học, các phương pháp dạy học Toán cơ bản thường dùng ở nhà trường tiểu học hiện nay, các phương pháp đánh giá cơ bản trong dạy học Toán, các phương tiện đồ dùng dạy học Toán ở Tiểu học. - Lập được kế hoạch dạy học và tổ chức giờ học Toán ở Tiểu học có hiệu quả. - Vận dụng có hiệu quả các PPDH để dạy các nội dung Toán học ở Tiểu học; có kỹ năng đánh giá trong DH Toán ở Tiểu học. - Có ý thức tự tìm hiểu, tự nghiên cứu và vận dụng các PPDH để dạy tốt các nội dung trong môn Toán ở Tiểu học.	3	Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Thường xuyên rèn luyện tác phong của người giáo viên, bồi dưỡng lòng yêu nghề, yêu trẻ, có trách nhiệm trong rèn luyện chuyên môn nghiệp vụ, có ý thức học tập, tự rèn tay nghề nâng cao năng lực bản thân.			
110	Quản lý hành chính NN và QL ngành GD - ĐT	- Trình bày được các khái niệm cơ bản về quản lý nhà nước, nền hành chính nhà nước, quản lý hành chính nhà nước về giáo dục, các khái niệm công chức, viên chức, quyền hạn, nghĩa vụ của công chức, viên chức, tiêu chuẩn hạng viên chức. - Phân tích được đường lối, quan điểm về giáo dục và đào tạo của Đảng và Nhà nước. Tổng hợp được tình hình giáo dục hiện nay của Việt Nam, những nguyên nhân của thành tựu và hạn chế trong giáo dục; mục tiêu và giải pháp phát triển giáo dục. - Trình bày được Luật Giáo dục, Điều lệ nhà trường, công tác thanh tra giáo dục. - Vận dụng những hiểu biết về nhiệm vụ, quyền hạn của công chức, viên chức vào công tác chuyên môn. Đánh giá hoạt động của công chức, viên chức trong giáo dục học sinh. - Nhận diện và giải quyết được những vấn đề liên quan đến công tác quản lý hành chính trong nhà trường. - Sinh viên nhận thức sâu sắc về trách nhiệm và vai trò của bản thân đối với sự nghiệp giáo dục, nâng cao hiệu quả quản lý giáo dục đào tạo.	2	Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Hình thành ý thức thường xuyên rèn luyện và trau dồi kiến thức và đạo đức cho bản thân.			
111	Thủ công - Kỹ thuật	- Trình bày được kỹ thuật tạo hình bằng giấy bìa: Xé giấy, gấp hình, cắt dán giấy, phối hợp gấp, cắt dán hình, dán giấy và làm đồ chơi. - Nêu được kỹ thuật phục vụ: Cắt, khâu, thêu và nấu ăn đơn giản. - Nêu được kỹ thuật trồng rau, hoa, chăn nuôi vật nuôi nhỏ. - Trình bày được cách lắp ghép mô hình kỹ thuật (cơ, điện). - Làm được các sản phẩm về tạo hình bằng giấy bìa, kỹ thuật phục vụ, lao động vườn trường, lắp ghép mô hình kỹ thuật theo đúng qui trình và có chất lượng. - Sử dụng được các dụng cụ lao động đơn giản và các thiết bị dạy học bộ môn sửa chữa, tự làm một số thiết bị dạy học đơn giản. - Ứng dụng những kiến thức đã học vào thực tế cuộc sống. Có ý thức tự học, tự nghiên cứu, không ngừng hoàn thiện kiến thức, thường xuyên tích lũy kinh nghiệm, cập nhật kiến thức mới.	2	Năm học 2022-2023	(nt)
112	Văn học	Trình bày được những kiến thức cơ bản về văn học Việt Nam trong chương trình Tiểu học, lí luận văn học, văn học dân gian Việt Nam, văn học thiếu nhi Việt Nam và văn học nước ngoài trong chương trình Tiểu học, các tác	3	Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		giả, tác phẩm tiêu biểu của văn học dân gian Việt Nam, văn học thiếu nhi Việt Nam cũng như thế giới. Vận dụng kiến thức đã học vào giải quyết những bài tập liên quan đến nội dung học phần; có kỹ năng nghiên cứu giáo trình, tài liệu, kỹ năng thống kê, so sánh, kỹ năng cảm thụ, phân tích, bình giảng tác phẩm văn học. Nhận thức được tầm quan trọng của việc nắm được kiến thức về lí luận văn học, kiến thức về văn học dân gian, văn học thiếu nhi, văn học nước ngoài trong chương trình tiểu học. Có ý thức trau dồi các kỹ năng phân tích, cảm thụ tác phẩm văn học.			
113	Tổng quan du lịch	Học phần được xây dựng cho sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh chuyên ngành Tiếng Anh du lịch, được bố trí học sau khi sinh viên đã hoàn thành các môn học thuộc khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp. Học phần được dạy bằng tiếng Anh để vừa củng cố, phát triển kỹ năng sử dụng tiếng của học sinh vừa bổ sung những kiến thức cơ sở về môn học cho sinh viên.	3	Năm học 2022-2023	(nt)
114	Tiếng Anh chuyên ngành lễ tân, hướng dẫn	Học phần được xây dựng cho sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh chuyên ngành Tiếng Anh du lịch. Bố trí học sau khi sinh viên đã hoàn thành các môn thuộc khối kiến thức tiếng. Học phần được bố trí học ở học kỳ 1 năm thứ 4 nhằm tiếp tục phát triển vốn từ vựng chuyên ngành, phát triển các kỹ năng học tiếng như nghe, nói, đọc, viết đồng thời nâng cao khả năng thuyết trình cho sinh viên chuyên	3	Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		ngành Hướng dẫn viên du lịch. Nội dung chương trình tập trung vào các tuyến điểm du lịch, danh thắng, di sản, các trung tâm du lịch trong và ngoài nước.			
115	Tổ chức sự kiện	- Môn “Tổ chức sự kiện” là một trong những môn bắt buộc thuộc hệ thống kiến thức chuyên sâu của ngành quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành. Với thời lượng là 30 tiết, môn học sẽ đề cập tới những nội dung cơ bản sau: + Nghiên cứu các khái niệm cơ bản của quản trị các sự kiện và các bước tổ chức sự kiện. + Nghiên cứu những yếu tố ảnh hưởng tới việc tổ chức và quản lý sự kiện thành công + Nghiên cứu cách thức tiến hành kế hoạch bán hàng và các hoạt động sau khi bán hàng	2	Năm học 2022-2023	(nt)
116	Du lịch sinh thái	- Học phần đề cập tới những nội dung cơ bản nhất của du lịch sinh thái, đó là: xu hướng phát triển của du lịch và lịch sử phát triển của du lịch sinh thái; các khái niệm cơ bản liên quan tới du lịch sinh thái; vai trò của du lịch sinh thái đối với phát triển bền vững; các tính chất cơ bản của du lịch sinh thái; vai trò của các tổ chức cá nhân đối với du lịch sinh thái; mô hình marketing định hướng cung trong kinh doanh du lịch sinh thái và một số mô hình trong quản lý du lịch sinh thái.	2	Năm học 2022-2023	(nt)
117	Quản trị an ninh an toàn du lịch	- Quản trị an ninh an toàn là một trong những học phần tự chọn trong khối kiến thức chuyên sâu của ngành đào tạo. An ninh và an toàn là một trong những nhu cầu thiết yếu, yêu cầu đầu tiên của khách du lịch trong mỗi chuyến đi	3	Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		cũng như mỗi lần lưu lại ở đâu đó. Học phần cung cấp những nội dung, nghiệp vụ về quản trị an ninh và an toàn trong kinh doanh dịch vụ du lịch lữ hành.			
118	Quản lý điểm đến du lịch	- Quản trị điểm đến du lịch là một trong những môn học bổ trợ chuyên ngành quản trị lữ hành và hướng dẫn du lịch. Với thời lượng là 30 tiết, môn học sẽ đề cập đến những nội dung cơ bản sau: - Nghiên cứu những khái niệm cơ bản, vai trò và các hoạt động của quản trị điểm đến - Nghiên cứu về cơ cấu của một tổ chức quản lý điểm đến du lịch và những yếu tố tác động tới công tác quản trị điểm đến - Nghiên cứu các bước xây dựng kế hoạch tổng thể và kế hoạch chi tiết hoạt động	3	Năm học 2022-2023	(nt)
119	Đồ họa máy tính	Trình bày những khái niệm trong lĩnh vực đồ họa như thuật toán vẽ những hình cơ bản, các phép biến đổi affine, kỹ thuật texture như hình ảnh, kỹ thuật dựng hình, phối cảnh, kỹ thuật về chiếu sáng, ... Áp dụng các kiến thức lý thuyết để triển khai ứng dụng, SV được hướng dẫn sử dụng bộ thư viện đồ họa mẫu – OpenGL. Ngoài ra, học phần còn giới thiệu cho SV những kỹ thuật làm phim hoạt hình.	3	Năm học 2022-2023	(nt)
120	Cơ sở dữ liệu	Trình bày các kiến thức về cơ sở dữ liệu (CSDL) như: khái niệm cơ bản về CSDL quan hệ; ngôn ngữ SQL; ngôn ngữ tân từ; các ràng buộc toàn vẹn trên một CSDL; tập trung vào phát triển các kiến thức về thiết kế CSDL quan	3	Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		hệ và xây dựng truy vấn, tiến tới xây dựng một hệ CSDL quan hệ hoàn chỉnh.			
121	Quản lý các thiết chế văn hoá	- Cung cấp cho sinh viên hệ thống và khối lượng kiến thức về chính sách, pháp luật, pháp lệnh về lĩnh vực quản lý thiết chế Văn hóa để sinh viên hình thành tư duy logic, khoa học trong xử lý và giải quyết các vấn đề trong công tác quản lý. - Môn học cũng nhằm mục tiêu làm rõ các vấn đề mang tính lý luận và thực tiễn để sinh viên quản lý các thiết chế Văn hóa theo đúng đường lối, chủ trương của Nhà nước, những quy định, của pháp luật.	3	Năm học 2022-2023	(nt)
122	Quản lý di sản văn hoá	Môn học này cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về một số vấn đề liên quan đến văn hoá, di sản văn hoá, du lịch, du lịch văn hoá và những sản phẩm du lịch văn hoá, những quan điểm về quản lý và khai thác những di sản văn hoá ấy cho phát triển du lịch ở nước ta. Từ đó chỉ ra những nội dung và nguyên tắc quản lý các di sản văn hoá nhằm phục vụ việc phát triển du lịch. Đồng thời, môn học cũng trình bày quy trình tổ chức và quản lý di sản để phát triển du lịch.	3	Năm học 2022-2023	(nt)
123	Nghe - Nói tiếng Hàn 1	Học phần cung cấp cho người học lượng kiến thức thực hành tiếng (Nghe - Nói) ở trình độ sơ cấp 1 - tương đương với cấp I theo chuẩn đánh giá Năng lực tiếng Hàn quốc tế (TOPIK). Sau khi học xong, sinh viên có khả năng nghe và nói bằng tiếng Hàn ở trình độ sơ cấp về các chủ điểm liên quan đến cuộc sống sinh hoạt thường ngày như: giới	3	Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		thiệu bản thân, cuộc sống sinh hoạt thường ngày, mua sắm, ẩm thực, thời tiết, giao thông, sở thích, gia đình.v.v...			
124	Đọc - Viết tiếng Hàn 1	Học phần cung cấp cho sinh viên lượng kiến thức thực hành tiếng (Đọc – Viết) ở trình độ sơ cấp 1 - tương đương với cấp 1 theo chuẩn đánh giá Năng lực tiếng Hàn quốc tế TOPIK. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể đọc và viết bằng tiếng Hàn về các chủ điểm liên quan đến cuộc sống sinh hoạt thường ngày như: giới thiệu bản thân, thời tiết, hoạt động cuối tuần, lịch trình trong một ngày, sở thích, gia đình.v.v...	3	Năm học 2022-2023	(nt)
125	Nghe - Nói tiếng Hàn 2	Kết thúc học phần này, sinh viên đạt năng lực tiếng Hàn bậc 2 theo Khung tiêu chuẩn đánh giá năng lực tiếng Hàn quốc tế TOPIK 6 bậc. Hiểu và vận dụng các kiến thức khái quát về văn hóa và cuộc sống thường ngày của người Hàn Quốc như sở thích, thể thao, gọi điện thoại, mua sắm, ẩm thực v.v... Sử dụng kiến thức đã thu thập được trong bài học để xử lý được các tình huống cơ bản khi đi đến nơi sử dụng ngôn ngữ và để liên hệ so sánh với văn hóa, cuộc sống hàng ngày của người Việt Nam.	3	Năm học 2022-2023	(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
126	Đọc - Viết tiếng Hàn 2	Học phần cung cấp cho sinh viên lượng kiến thức thực hành tiếng (Đọc – Viết) ở trình độ sơ cấp 2 - tương đương với cấp II theo chuẩn đánh giá Năng lực tiếng Hàn quốc tế TOPIK. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể đọc và viết bằng tiếng Hàn về các chủ điểm liên quan đến cuộc sống sinh hoạt thường ngày như: ẩm thực, sức khỏe, sở thích, du lịch, thời tiết, thể thao, nhà ở.v.v...	3	Năm học 2022-2023	(nt)
127	Văn hóa doanh nghiệp	Học phần cung cấp kiến thức về khái niệm, chức năng, vai trò và triết lý văn hóa doanh nghiệp, phân tích các chuẩn mực văn hóa doanh nghiệp, giá trị cốt lõi của văn hóa doanh nghiệp mang lại, xây dựng hình ảnh doanh nghiệp.	3		(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
128	Quản trị đa văn hóa	Học phần cung cấp các kiến thức về văn hóa các quốc gia, ảnh hưởng của văn hóa tới các nhà quản trị. Từ đó, người học hình thành kỹ năng nhận diện, lựa chọn phong cách giao tiếp, ứng xử phù hợp trong hoạt động quản trị doanh nghiệp, hình thành văn hóa doanh nghiệp.	3		(nt)
129	Đạo đức trong kinh doanh	Môn học đạo đức kinh doanh cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về vấn đề đạo đức kinh doanh như: khái niệm, lịch sử phát triển đạo đức kinh doanh, trách nhiệm xã hội, v.v...thông qua việc giới thiệu cách tiếp cận với bản chất và nguồn gốc của các vấn đề đạo đức trong kinh doanh và cách nhận diện nó trong các mối quan hệ kinh doanh; những kiến thức cơ bản về đạo đức kinh doanh trong nền kinh tế toàn cầu. Đồng thời môn học cũng giới thiệu phương pháp và công cụ phân tích hành vi đạo đức kinh doanh và qua đó nhà quản trị có thể phân tích và hoạch định giải pháp cho các vấn đề đạo đức kinh doanh hiệu quả nhằm thực hiện tốt các mục tiêu đã đề ra.	2		(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
130	Hành vi người tiêu dùng	Học phần cung cấp các kiến thức về các yếu tố văn hóa, phong tục tập quán, tuổi tác, giới tính, phong cách sống hình thành nhu cầu, hành vi của người tiêu dùng. Từ hiểu biết đó, người học có kỹ năng phân tích hành vi người mua, tạo ra các yếu tố kích thích người mua tham gia vào quá trình mua hàng.	2		(nt)
131	Tâm lý học Quản trị kinh doanh	Học phần giới thiệu một số khái niệm liên quan đến tâm lý quản trị kinh doanh; đặc điểm và qui luật của cá nhân, người lãnh đạo, tập thể trong hoạt động quản trị kinh doanh; nhận diện và phân tích các đặc điểm tâm lý của người tham gia vào hoạt động kinh doanh (người mua và người bán). Sinh viên có khả năng vận dụng được nghệ thuật giao tiếp trong hoạt động quản trị kinh doanh	2		(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
132	Giao tiếp trong kinh doanh	Học phần cung cấp cho người học những kiến thức và kỹ năng về giao tiếp, giao tiếp trong kinh doanh. Qua đây, người học được rèn luyện kỹ năng về giao tiếp phục vụ cho công việc, hoạt động phục vụ khách hàng và cuộc sống.	3		(nt)
133	Quản trị chiến lược	Học phần cung cấp những kiến thức căn bản về những nguyên lý quản trị chiến lược và sự vận dụng nó trong thực tiễn hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Những nội dung chủ yếu bao gồm: Những khái niệm cơ bản về chiến lược và quản trị chiến lược; Mục tiêu sứ mạng của doanh nghiệp; Mô hình quản trị chiến lược của doanh nghiệp (hoạch định chiến lược, tổ chức thực hiện chiến lược, đánh giá, kiểm soát, điều chỉnh chiến lược của doanh nghiệp trên cơ sở phân tích về môi trường kinh doanh bên ngoài và bên trong của doanh nghiệp); Các chiến lược kinh doanh chủ yếu của doanh nghiệp; Các chiến lược cạnh tranh và chiến lược trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế.	2		(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
134	Quản trị sản phẩm	Học phân cung cấp kiến thức về các yếu tố cấu thành sản phẩm, dòng sản phẩm. Sau khi học xong, người học có kỹ năng định hướng phát triển sản phẩm, thực hiện marketing cho sản phẩm.	3		(nt)
135	Khởi nghiệp kinh doanh	Khởi nghiệp kinh doanh là học phần trang bị chủ yếu cho người học những hiểu biết cơ bản về khởi sự và tạo lập một doanh nghiệp. Sau khi học xong, người học có được ý tưởng kinh doanh, phát triển các ý tưởng kinh doanh và phân tích đánh giá, lựa chọn ý tưởng kinh doanh; vận dụng được các bước của khởi sự doanh nghiệp, những quy định và thủ tục thành lập doanh nghiệp; lập kế hoạch kinh doanh.	3		(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
136	Kinh doanh quốc tế	Sau khi học xong học phần, sinh viên sẽ trang bị cho mình những kiến thức cơ bản về kinh doanh quốc tế, động cơ tiến hành hoạt động kinh doanh quốc tế, tác động của toàn cầu hoá và các yếu tố của môi trường tác động tới hoạt động kinh doanh quốc tế. Ngoài ra học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quản trị chuỗi cung ứng, quản trị marketing quốc tế, quản trị nguồn nhân lực, quản trị tài chính tại các doanh nghiệp quốc tế và một số vấn đề về đạo đức kinh doanh và trách nhiệm xác hội của doanh nghiệp kinh doanh quốc tế.	3		(nt)
137	Quản trị chất lượng	Học phần trang bị cho người học những kiến thức tổng quan về dịch vụ và chất lượng dịch vụ. Qua đây, người học biết quản trị chất lượng sản phẩm dịch vụ, đảm bảo và cải tiến chất lượng sản phẩm, hệ thống quản lý chất lượng dịch vụ, kiểm soát chất lượng bằng thống kê.	3		(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
138	Quản trị marketing	Học phần Quản trị marketing giới thiệu các khái niệm và quan điểm về quản trị marketing, phân tích các cơ hội thị trường và tiên đoán nhu cầu thị trường, hoạch định chiến lược marketing, lập kế hoạch marketing, quản trị chiến lược marketing mix, tổ chức thực hiện các chương trình marketing, kiểm tra marketing.	2		(nt)
139	Quản trị nhân lực	Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về nguồn nhân lực và quản trị nhân lực. Sau khi học xong, người học biết phân tích công việc, hoạch định, tuyển dụng nhân lực; tổ chức lao động định mức; đào tạo phát triển; đánh giá và đãi ngộ nhân lực; quan hệ lao động trong một tổ chức.	3		(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
140	Quản trị tài chính	Học phần cung cấp những vấn đề lý thuyết chung cơ bản về tài chính doanh nghiệp và quản trị tài chính doanh nghiệp, phát triển kỹ năng lập kế hoạch tài chính ngắn hạn, từ đó đưa ra được các quyết định tài chính trong từng trường hợp cụ thể.	3		(nt)
141	Kế toán quản trị	Môn học trình bày kiến thức tổng quan về kế toán quản trị, giúp nhà quản trị ra quyết định tốt phục vụ cho quản lý như phân loại chi phí; phân tích chi phí - khối lượng - lợi nhuận; lập dự toán hoạt động và ngân sách hàng năm; đánh giá trách nhiệm của các trung tâm trách nhiệm. Môn học đặt trọng tâm vào các kỹ thuật phân tích các báo cáo kế toán quản trị nhằm phục vụ cho việc đưa ra các quyết định kinh doanh. Sinh viên sẽ được làm quen với ngôn ngữ kinh doanh và vai trò của nhà quản lý. Một môi trường học theo nhóm được khuyến khích trong quá trình nghiên cứu môn học.	3		(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
142	Kỹ năng lãnh đạo, quản lý	Học phần cung cấp các kiến thức về vai trò vị trí của người lãnh đạo, các chức năng của quản lý, các kỹ năng cần thiết để quản lý doanh nghiệp. Kết thúc học phần, người học có kỹ năng giao tiếp lãnh đạo, kỹ năng tạo động lực làm việc, phân cấp phân quyền và giải quyết mâu thuẫn của doanh nghiệp.	3		(nt)
143	Tiếng Anh thương mại	Học phần Tiếng Anh Thương mại trang bị cho người học những kiến thức và kỹ năng cần thiết liên quan tới lĩnh vực thương mại và quản trị kinh doanh, giúp người học có thể tự tin thực hành và sử dụng tiếng Anh trong các tình huống thực tế của công việc trong tương lai	2		(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
144	Phân tích dự án đầu tư	Học phần cung cấp các kiến thức về khái niệm, nội dung của dự án, cách thức lập dự án. Qua học phần này, người học có kỹ năng lập dự án, quản lý các nguồn lực và rủi ro của dự án.	2		(nt)
145	Quản trị bán hàng	Học phần cung cấp khái niệm, nội dung của quản trị bán hàng, hành vi mua sắm của người mua hàng; nhận diện và vận dụng được các kỹ năng bán hàng, biết cách xây dựng kế hoạch bán hàng cho doanh nghiệp; liệt kê được những tiêu chí cần có của lực lượng bán hàng trong doanh nghiệp.	3		(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
146	Quản trị doanh nghiệp	Học phần Quản trị doanh nghiệp cung cấp các kiến thức, kỹ năng cơ bản về quản trị doanh nghiệp, cách thức tạo lập doanh nghiệp, quản trị các lĩnh vực hoạt động trong doanh nghiệp như: quản trị sản xuất, quản trị nhân lực, quản trị chất lượng, quản trị công nghệ, quản trị cung ứng nguyên vật liệu, quản trị tiêu thụ, quản trị các hoạt động tài chính, hiệu quả doanh nghiệp và quản trị sự thay đổi.	3		(nt)
147	Thống kê doanh nghiệp	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về thống kê trong các Doanh nghiệp (thông qua việc sử dụng các phương pháp thống kê nhằm thống kê mặt lượng các yếu tố đầu ra và các yếu tố đầu vào của quá trình sản xuất tới việc tạo lập, phân bổ và sử dụng vốn tiền tệ qua đó chỉ ra bản chất, tính quy luật của các hiện tượng kinh tế - tài chính trong các doanh nghiệp). Thông qua đó giúp cho sinh viên có được kiến thức tổng quát về công tác Thống kê đồng thời làm nền tảng khoa học để tiếp tục học tập, nghiên cứu sâu hơn các học phần chuyên ngành.	3		(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
148	Kế toán tài chính	Sau khi học xong học phần, sinh viên nắm được các kiến thức về nguyên tắc và phương pháp kế toán cho các khoản mục tài sản và nguồn vốn cơ bản của một doanh nghiệp; có kỹ năng cơ bản trong việc lập, trình bày và đọc báo cáo tài chính đơn lẻ của một doanh nghiệp. Từ đó, sinh viên có thể hiểu được các thông tin trên báo cáo tài chính, tự thực hiện được một số công việc kế toán, phục vụ cho công tác quản trị doanh nghiệp.	3		(nt)
149	Phân tích hoạt động kinh doanh	Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản về phân tích hoạt động kinh doanh, từ đó đánh giá kết quả và hiệu quả kinh doanh; đồng thời phân tích có hệ thống các nhân tố tác động nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp.	3		(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
150	Quản trị thương hiệu	Học phần trang bị cho người học những kiến thức tổng quát về lĩnh vực thương hiệu và quảng cáo, Học xong, người học có khả năng xây dựng chiến lược thương hiệu, phát triển và duy trì hương hiệu; nghệ thuật quảng cáo.	2		(nt)
151	Quản trị tác nghiệp thương mại quốc tế	Học phần cung cấp các kiến thức cần thiết để lựa chọn các loại phương thức và điều kiện giao dịch trong thương mại quốc tế, quản trị quy trình giao dịch đàm phán ký kết hợp đồng thương mại quốc tế và quy trình thực hiện hợp đồng thương mại quốc tế. Học phần còn giúp người học có kiến thức về các biện pháp đo lường, hạn chế và phòng ngừa rủi ro, tổn thất xảy ra trong tác nghiệp thương mại quốc tế.	3		(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
152	Thương mại điện tử	Môn học giới thiệu kiến thức cơ bản về thương mại điện tử: khái niệm, mô hình thương mại điện tử, sự khác nhau giữa thương mại điện tử và thương mại truyền thống, những lợi ích và rủi ro khi thực hiện thương mại điện tử, tìm hiểu các chiến lược xây dựng thương mại điện tử cho các mô hình tổ chức, doanh nghiệp khác nhau. Các kỹ thuật ứng dụng CNTT trong thương mại điện tử: thiết kế web, xây dựng hệ thống thanh toán. Quy định, pháp luật trong giao dịch điện tử và vấn đề an ninh trong giao dịch TMĐT	3		(nt)
153	Quản trị chuỗi cung ứng	Học phần cung cấp kiến thức, kỹ năng về quản lý chuỗi cung ứng trong nước và quốc tế, xử lý các tình huống trong vận chuyển, kinh doanh hàng hóa.	3		(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
154	Thực tập 1	Thực tập 1 giúp người học có cơ hội tìm hiểu về chuyên ngành mình đang theo học thông qua chương trình tham quan học tập thực tế, bước đầu tìm hiểu và quan sát mô hình hoạt động của doanh nghiệp. Qua đó người học có cái nhìn tổng quan về nghề nghiệp và tăng cường sự hiểu biết về chuyên ngành, có động lực trong học tập.	3		(nt)
155	Thực tập 2	Thực tập 2 là chương trình trải nghiệm. Bằng các kiến thức đã học, người học có cơ hội được trải nghiệm - gắn lí thuyết với thực hành.	3		(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
156	Thực tập 3	Đây là chương trình thực tập tốt nghiệp mang ý nghĩa quan trọng nhằm đánh giá cả quá trình học tập, tạo điều kiện để người học đưa các kiến thức đã học áp dụng vào thực tế. Người học trực tiếp làm việc tại các doanh nghiệp, quan sát, nghiên cứu đề xuất các giải pháp làm tăng hiệu quả kinh doanh cho doanh nghiệp thông qua báo cáo thực tập tốt nghiệp.	3		(nt)
157	Dự án kinh doanh	Học phần cung cấp các kiến thức về sứ mạng, tầm nhìn, giá trị cốt lõi của công ty. Trên cơ sở phân tích môi trường kinh doanh, người học có thể thực hiện vận hành doanh nghiệp, quản lý các nguồn lực về con người, tài chính, hoạt động quảng bá sản phẩm và quản lý rủi ro quá trình kinh doanh.	2		(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
158	Quan hệ công chúng	Học phần cung cấp các kiến thức và kỹ năng quan hệ công chúng như nghiên cứu, xây dựng các chương trình truyền thông công chúng, sử dụng các công cụ PR một cách hiệu quả.	2		(nt)
159	Kỹ năng thuyết trình và đàm phán	Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về kỹ năng thuyết trình và đàm phán như: khái niệm, những nguyên tắc thuyết trình và đàm phán. Sau khi học xong, người học biết vận dụng các phương pháp đàm phán trong kinh doanh quốc tế.	3		(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
160	Dẫn luận ngôn ngữ	Dẫn luận ngôn ngữ học là khoa học nghiên cứu những vấn đề có liên quan các ngôn ngữ trên thế giới. Học phần này cung cấp những tri thức tối thiểu về ngôn ngữ học thế giới. Tiếp theo, sinh viên cần phân biệt ngôn ngữ với tư cách là phương tiện giao tiếp và phát triển tư duy con người với những hiện tượng khác cũng được gọi là ngôn ngữ. Sau đó, sinh viên nắm được các khái niệm cơ bản và quan trọng nhất, với những thành tựu mới nhất của ngôn ngữ học thế giới.	3		(nt)
161	Lí luận văn học	Học phần Lí luận văn học là hợp phần của ba modul kiến thức: kiến thức về những vấn đề nguyên lí văn học; kiến thức về tiến trình văn học và kiến thức về tác phẩm và thể loại văn học. Đây là học phần dẫn nhập quan trọng cung cấp kiến thức nền cho các học phần chuyên ngành tiếp theo.	2		(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
162	Lịch sử văn minh thế giới	Học phần “Lịch sử văn minh thế giới” cung cấp cho sinh viên các khái niệm cơ bản như văn minh, văn hóa; giải thích các thuật ngữ phương Đông, phương Tây; những kiến thức cơ bản về tiến trình phát triển của văn minh nhân loại qua ba lần sóng: văn minh nông nghiệp, văn minh công nghiệp, văn minh trí tuệ; những thành tựu chủ yếu của các nền văn minh lớn trên thế giới và dự báo về nền văn minh nhân loại trong tương lai.	3		(nt)
163	Lịch sử tư tưởng Việt Nam	Học phần cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về cơ sở hình thành, sự phát triển của tư tưởng Việt Nam trong tiến trình lịch sử, chủ yếu là tư tưởng triết học, tư tưởng chính trị và tư tưởng tôn giáo, khái quát được cốt lõi tư tưởng Việt Nam là yêu nước, dân chủ và nhân ái. Trên cơ sở đó, sinh viên có thể nghiên cứu những đề tài liên quan đến tư tưởng Việt Nam trong thời đại toàn cầu hóa, khu vực hóa hiện nay.	2		(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
164	Cơ sở lý luận báo chí, truyền thông	Học phần cung cấp cho người học những kiến thức, kỹ năng lý luận cơ bản về báo chí và truyền thông; các nguyên tắc hoạt động báo chí, về các qui trình, phương tiện, hình thức hoạt động và chức năng của truyền thông đại chúng.	3		(nt)
165	Phương pháp luận nghiên cứu khoa học	Sau khi học xong học phần, người học được trang bị những kiến thức về đại cương về phương pháp luận nghiên cứu khoa học, nghiên cứu văn học; phương pháp luận lý luận, phê bình văn học, các phương pháp nghiên cứu, phê bình văn học nhằm làm tiền đề cho việc tiếp cận nghiên cứu ngôn ngữ và các tác phẩm văn học trong nước và thế giới.	3		(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
166	Tổ chức, quản lý các loại hình báo chí	Học phần cung cấp cho người học những kiến thức về từng loại hình báo chí truyền thông như báo viết, báo nói, báo hình, báo ảnh, báo mạng điện tử, và một số các phương thức truyền thông mới với các đặc trưng, đặc điểm; các vấn đề đặt ra của mỗi loại hình; xu hướng phát triển...	2		(nt)
167	Tâm lý học xã hội	Học phần cung cấp cho người học những kiến thức, kỹ năng nghiên cứu đặc điểm tâm lý xã hội; biết được đặc trưng tâm lý của nhóm xã hội, tâm lý xã hội của tập thể, các định kiến xã hội và sự phát triển nhân cách trong tâm lý học xã hội	3		(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
168	Soạn thảo văn bản	Học phần cung cấp kiến thức cho người học về các loại văn bản được sử dụng hàng ngày trong công việc và trong cuộc sống; có kỹ năng sử dụng tiếng Việt và kỹ năng soạn thảo các loại văn bản, đặc biệt là các văn bản hành chính (VBHC) thông dụng; đáp ứng được yêu cầu của các nhà tuyển dụng về người lao động có kỹ năng sử dụng tiếng Việt và kỹ năng soạn thảo văn bản.	3		(nt)
169	Mĩ học đại cương	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về thẩm mỹ học, nhận diện được đầy đủ các khía cạnh thẩm mỹ trong đời sống cũng như trong nghệ thuật. Từ đó, xây dựng thế giới quan, lý tưởng đúng đắn, sâu sắc về cái đẹp, biết yêu quý và trân trọng cái đẹp.	3		(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
170	Xã hội học đại cương	Học phần cung cấp cho người học một cách có hệ thống những kiến thức cơ bản về xã hội học, bao gồm: đối tượng, chức năng, quá trình hình thành và phát triển của xã hội học, các khái niệm, phạm trù và nguyên lý cơ bản xã hội học, các lĩnh vực nghiên cứu của xã hội học, một số lý thuyết và phương pháp xã hội học. Trên cơ sở của các khái niệm cơ bản, sinh viên có thể hiểu được mối quan hệ giữa các cá nhân, cộng đồng và xã hội. Các mối quan hệ xã hội thể hiện ở các cấp độ xã hội khác nhau và phản ánh những đặc trưng xã hội về các mặt hoạt động cơ bản của đời sống xã hội như: kinh tế, chính trị văn hóa và xã hội. Xã hội như một tổng thể có cấu trúc xác định và có thể phân tích theo các tiếp cận cấu trúc, chức năng hay hành động xã hội. Sau khi học xong môn xã hội học đại cương, sinh viên có thể hiểu được một cách khái quát về vị trí vai trò của các cá nhân, các nhóm xã hội, các thiết chế, các tổ chức xã hội, các tầng lớp và các giai cấp xã hội trong một xã hội tổng thể. Trên cơ sở những tri thức đó, giáo dục cho sinh viên đạo đức nghề nghiệp xã hội học trong công cuộc xây dựng đất nước ta hiện nay.	2		(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
171	Nhập môn các loại hình báo chí	Học phần cung cấp cho người học những kiến thức về từng loại hình báo chí truyền thông như báo viết, báo nói, báo hình, báo ảnh, báo mạng điện tử, và một số các phương thức truyền thông mới với các đặc trưng, đặc điểm; các vấn đề đặt ra của mỗi loại hình; xu hướng phát triển...	3		(nt)
172	Pháp luật và đạo đức nghề nghiệp nhà báo	Học phần cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về pháp luật nhà báo và đạo đức nghề nghiệp nhà báo, biết vận dụng những tri thức tiếp thu được về pháp luật và đạo đức nghề nghiệp nhà báo để tập nhận diện và phân tích một số bài báo.	2		(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
173	Báo mạng điện tử và truyền thông đa phương tiện	Học phần cung cấp cho người học những kiến thức những kiến thức cơ bản về lịch sử hình thành và phát triển của báo mạng điện tử trên thế giới cũng như ở Việt Nam; khái niệm, các đặc điểm cơ bản, những xu hướng làm báo trực tuyến mới; những công nghệ trong ngành xuất bản số và ứng dụng thiết thực làm cơ sở phát triển thông tin trong lĩnh vực truyền thông.	2		(nt)
174	Ngôn ngữ báo chí	Học phần cung cấp cho người học những kiến thức về ngôn ngữ báo chí, những vấn đề về ngữ dụng, đặc điểm ngôn ngữ trong các loại hình báo chí(viết để đọc-báo in; viết để nghe-báo nói; viết để nghe, nhìn-báo hình; viết để đọc, nghe, nhìn-báo trực tuyến), đặc điểm ngôn ngữ trong các nhóm thể loại báo chí (nhóm thể loại thông tấn, ký, chính luận) và ngôn ngữ tiêu đề báo chí.	3		(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
175	Báo in	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản và có hệ thống về báo in, các đặc trưng và phương pháp tác nghiệp khi làm báo in.	3		(nt)
176	Báo phát thanh - truyền hình	Học phần cung cấp những kiến thức tổng quan về báo phát thanh – truyền hình giúp sinh viên nắm được những đặc trưng của loại hình này. so với các loại hình truyền thông khác. Trên cơ sở những kiến thức nền tảng đó, sinh viên sẽ dễ tiếp cận những môn học chuyên sâu hơn về phát thanh.	3		(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
177	Phỏng vấn, ghi nhanh, viết tin và tường thuật	Học phần gồm 04 chương, cung cấp cho người học toàn bộ những kiến thức lý thuyết về phỏng vấn, ghi nhanh, viết tin và tường thuật. Học phần cũng cung cấp và rèn luyện cho sinh viên những kỹ năng cơ bản để thực hành nghề báo, cụ thể các kỹ năng phỏng vấn, ghi nhanh, viết tin và tường thuật. Ngoài ra học phần còn trang bị cho sinh viên những kỹ năng như kỹ năng điều tra, thu thập thông tin để viết bài, kỹ năng làm việc nhóm...chuẩn bị để thực hành nghề báo.	3		(nt)
178	Tin, phóng sự, bình luận	Học phần cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về tin, phóng sự, bình luận trong lĩnh vực báo chí, truyền thông. Cụ thể: quan niệm chung về tin, tiêu chí viết tin đúng, kỹ thuật viết tin, các dạng tin, nguồn tư liệu để viết tin và tổ chức sự kiện; khái niệm phóng sự, đặc trưng cơ bản của phóng sự, kết cấu và bố cục bài phóng sự, các loại phóng sự, kỹ thuật viết phóng sự; khái niệm bình luận, đặc điểm của bình luận báo chí, các dạng bài bình luận báo chí, kỹ thuật viết bình luận.	3		(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
179	Truyền thông đại chúng	Học phần cung cấp cho người học một số khái niệm về truyền thông, các phương tiện truyền thông đại chúng, công chúng truyền thông; một số hướng tiếp cận xã hội học về truyền thông đại chúng; nghiên cứu về vai trò xã hội của đội ngũ truyền thông (nhà báo, nhà truyền thông, các tổ chức truyền thông...); ảnh hưởng xã hội của truyền thông đại chúng.	2		(nt)
180	Truyền thông quốc tế	Học phần cung cấp cho người học những kiến thức những kiến thức cơ bản về lịch sử hình thành và phát triển của báo mạng điện tử trên thế giới cũng như ở Việt Nam; khái niệm, các đặc điểm cơ bản, những xu hướng làm báo trực tuyến mới; những công nghệ trong ngành xuất bản số và ứng dụng thiết thực làm cơ sở phát triển thông tin trong lĩnh vực truyền thông.	2		(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
181	Biên tập báo chí	Học phần cung cấp cho người học những kiến thức về công tác biên tập báo chí: đặc điểm của lao động báo chí, vị trí, vai trò của công tác biên tập trong lao động báo chí, nhiệm vụ của biên tập viên và đặc trưng của công tác biên tập báo chí, các tiêu chí tác phẩm báo chí và các nguyên tắc của công tác biên tập báo chí; quy trình và cách thức biên tập báo in: đặc điểm loại hình báo in, văn bản báo chí và biên tập báo chí; kỹ năng biên tập báo chí.	2		(nt)
182	Quan điểm của Đảng cộng sản Việt Nam về báo chí	Môn học cung cấp cho người học kiến thức về cơ cấu và hệ thống báo chí ở Việt Nam, vai trò lãnh đạo của Đảng CSVN đối với hoạt động báo chí, quan điểm của Đảng CSVN về báo chí. Môn học cũng đề cập đến vấn đề đổi mới báo chí ở VN (tiền đề, quá trình, những biểu hiện và thành tựu của sự đổi mới) và nhiệm vụ của báo chí hiện nay.	3		(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
183	Truyền thông Marketing	Học phần cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về truyền thông marketing, từ đó người học có khả năng phân tích và lập kế hoạch truyền thông marketing cũng như biết phát triển chiến lược truyền thông marketing hiệu quả.	2		(nt)
184	Văn học dân gian Việt Nam	Học phần trang bị cho người học các kiến thức cơ bản về khái niệm, đặc trưng, nội dung và thi pháp nghệ thuật một số thể loại văn học dân gian của dân tộc Kinh như: thần thoại, truyền thuyết, truyện cổ tích, truyện ngụ ngôn, truyện cười, tục ngữ, câu đố, vè, chèo cổ; tầm quan trọng của việc sưu tầm văn học dân gian và phương pháp sưu tầm văn học dân gian.	3		(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
185	Văn học Việt Nam trung đại	Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về văn học Việt Nam trung đại từ thế kỉ X đến thế kỉ XIX: khái niệm văn học trung đại; thành tựu cơ bản và đặc điểm mỗi giai đoạn văn học trong tiến trình văn học trung đại; một số tác giả, tác phẩm tiêu biểu của văn học Việt Nam trung đại.	3		(nt)
186	Văn học Việt Nam hiện đại	Học phần trang bị cho người học những tri thức cơ bản về vị trí, diện mạo, quá trình phát triển, đặc điểm, thành tựu chủ yếu của văn học Việt Nam từ đầu thế kỉ XX đến nay; các bộ phận chính; những khuynh hướng nổi bật; các thể loại, tác giả, tác phẩm tiêu biểu của văn học Việt Nam từ đầu thế kỉ XX đến nay.	3		(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
187	Văn học phương Đông	Học phần giới thiệu những kiến thức cơ bản về lịch sử - xã hội, văn hóa phương Đông, từ đó đi sâu vào quá trình hình thành và đặc điểm của các thể loại văn học, tìm hiểu một số tác giả, tác phẩm (đại diện cho một phong cách, xu hướng, trào lưu...) của mỗi nền văn học tiêu biểu của phương Đông thời cổ - đương đại. Trên cơ sở đó, đề tạo điều kiện cho SV có thể tìm hiểu sâu hơn về phong cách của mỗi tác giả cũng như giúp SV thực hành nghiên cứu khoa học.	3		(nt)
188	Văn học phương Tây	Học phần trang bị kiến thức tổng quan về văn học Hy Lạp và Tây Âu; văn học Nga cận đại (thế kỷ XIX); văn học Mỹ và Mỹ Latinh cận hiện đại (thế kỷ XIX – XX), từ đó giới thiệu những tác gia tiêu biểu (đại diện cho một phong cách, xu hướng, trào lưu...; có những sáng tạo, cách tân nghệ thuật nổi bật) của ba nền văn học này.	3		(nt)
189	Ngữ âm tiếng Việt	Học phần cung cấp cho người học một số vấn đề đại cương về tiếng Việt, những đặc điểm cơ bản của âm tiết tiếng Việt và hệ thống âm vị tiếng Việt.	2		(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
190	Từ vựng - Ngữ nghĩa tiếng Việt	Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về khái niệm từ vựng, đơn vị từ vựng và từ tiếng Việt; đặc điểm cấu tạo của từ, ngữ cố định, nghĩa của từ, các thành phần ý nghĩa trong từ (nghĩa biểu vật, biểu niệm, biểu thái); hiện tượng nhiều nghĩa, hiện tượng chuyển biến ý nghĩa trong từ, hệ thống từ vựng (trường từ vựng - ngữ nghĩa, từ đồng nghĩa, trái nghĩa, đồng âm); quan hệ ngữ nghĩa trong trường từ vựng - ngữ nghĩa; các lớp từ vựng.	2		(nt)
191	Ngữ pháp tiếng Việt	Học phần cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về từ loại, cụm từ, ngữ pháp trong tiếng Việt; hệ thống về các đơn vị ngữ pháp được dạy trong chương trình và sách giáo khoa Ngữ văn Trung học cơ sở, Trung học phổ thông.	3		(nt)
192	Văn bản tiếng Việt	Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về: cấu trúc nội dung và bố cục của văn bản, mạch lạc trong văn bản, cấu tạo của đoạn văn, liên kết trong tiếng Việt, các kiểu văn bản thường dùng trong nhà trường phổ thông.	3		(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
193	Phong cách học tiếng Việt	Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản như: những khái niệm cơ bản phong cách học tiếng Việt, các phong cách chức năng trong tiếng Việt, các phương tiện tu từ và biện pháp tu từ tiếng Việt, việc nghiên cứu và giảng dạy phong cách học trong nhà trường.	3		(nt)
194	Kĩ năng đọc hiểu văn bản	Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản và kĩ năng cần thiết về đọc - hiểu văn bản: Một số vấn đề chung về đọc - hiểu văn bản, quy trình đọc - hiểu văn bản.	3		(nt)
195	Văn học địa phương	Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về tiến trình phát triển văn học Quảng Ninh; giá trị nội dung và nghệ thuật của một số thể loại văn học dân gian Quảng Ninh; những thành tựu, tác giả, tác phẩm tiêu biểu của văn học viết Quảng Ninh; hiểu được vị trí, vai trò của văn học Quảng Ninh trong dòng chảy văn học của cả nước			(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
196	Từ trong hoạt động giao tiếp	Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về nghĩa của từ trong hệ thống và các vấn đề văn hoá - tư duy - ngôn ngữ cộng đồng; quan hệ giữa kiểu ý nghĩa và kiểu cấu tạo từ, cấu trúc ý nghĩa biểu niệm và hoạt động ngữ pháp của từ, yêu cầu sử dụng từ trong hoạt động giao tiếp; qua đó, người học có khả năng nghiên cứu và vận dụng yêu cầu sử dụng từ trong hoạt động giao tiếp vào đời sống và các hoạt động nghề nghiệp sau này.	3		(nt)
197	Thi pháp ca dao	Học phần cung cấp cho người học những tri thức cơ bản về: thi pháp học và việc nghiên cứu thi pháp ca dao, ngôn ngữ, thể loại, kết cấu, thời gian – không gian nghệ thuật, các biểu tượng hình ảnh và các yếu thi pháp trong một chỉnh thể nghệ thuật ca dao; nắm được những lưu ý cần thiết khi nghiên cứu ca dao; từ đó người học có được kĩ năng phân tích, cảm nhận, giảng dạy ca dao theo đặc trưng thi pháp thể loại.	2		(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
198	Thi pháp văn học Việt Nam trung đại	Học phần trang bị cho người học hệ thống kiến thức lí luận về thi pháp, thi pháp học, thi pháp văn học Việt Nam trung đại; các đặc điểm loại hình của văn học Việt Nam trung đại. Trên cơ sở đó, người học biết vận dụng vào thực tiễn tìm hiểu, phân tích các tác phẩm văn học Việt Nam trung đại và giảng dạy các tác phẩm văn học trung đại Việt Nam trong dạy học Ngữ văn ở nhà trường THPT.	3		(nt)
199	Tiến trình thơ Việt Nam hiện đại	Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản, hệ thống về thơ, thơ Việt Nam hiện đại và những tiêu chí nhận diện; hiểu tiến trình vận động của thơ Việt Nam thế kỉ XX qua các giai đoạn phát triển chính gắn với các thể hệ nhà thơ; diện mạo thơ Việt Nam thế kỉ XX ở các cấp độ: sự nối tiếp của các kiểu nhà thơ, nội dung cảm hứng, sự vận động của cái tôi trữ tình, nhân vật trữ tình, sự vận động của thể loại và ngôn ngữ thơ.	3		(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
200	Truyện ngắn và truyện ngắn Việt Nam đương đại	Học phần đề cập đến những tri thức chuyên sâu những kiến thức cơ bản về thể loại truyện ngắn và truyện ngắn Việt Nam đương đại. Thông qua một số tác phẩm được dư luận quan tâm, lưu ý cho sinh viên về vấn đề đời sống và vấn đề tiếp nhận, nhu cầu, thẩm mỹ của người đọc; vấn đề nghiên cứu phê bình văn học và thực trạng truyện ngắn Việt Nam hiện nay.	3		(nt)
201	Tiểu thuyết Việt Nam đương đại	Học phần đề cập đến những tri thức chuyên sâu những kiến thức cơ bản về thể loại tiểu thuyết và phần văn xuôi Việt Nam đương đại, cung cấp những thông tin về đời sống văn học và hoạt động sáng tác, những thay đổi trong: quan niệm nghệ thuật về hiện thực và con người, các phương diện thi pháp thể loại,... Thông qua một số tác phẩm được dư luận quan tâm, lưu ý cho sinh viên về vấn đề đời sống và vấn đề tiếp nhận, nhu cầu, thẩm mỹ của người đọc; vấn đề nghiên cứu phê bình văn học và thực trạng tiểu thuyết Việt Nam hiện nay.	2		(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
202	Chuyên đề lí luận và phê bình văn học	Đây là chuyên đề nghiên cứu chuyên sâu về một số lí thuyết phê bình đương đại có ảnh hưởng lớn trong nghiên cứu văn học cũng như lịch sử phê bình văn học Việt Nam và những đóng góp chủ yếu và một số hạn chế của phê bình văn học Việt Nam đối với sự phát triển của văn chương dân tộc. Chuyên đề hình thành cho sinh viên kĩ năng phân tích các lí thuyết phê bình văn học đương đại, thực tiễn áp dụng ở Việt Nam cũng như kĩ năng áp dụng các lí thuyết mới trong nghiên cứu văn học.	3		(nt)
203	Ấn phẩm báo chí chuyên biệt	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản, hệ thống về ấn phẩm báo chí chuyên biệt, các loại hình ấn phẩm báo chí chuyên biệt, quy trình biên tập loại hình ấn phẩm báo chí chuyên biệt; các ký hiệu biên tập; nắm được hình thức thể hiện một ấn phẩm báo chí chuyên biệt...	3		(nt)
204	Ảnh báo chí	Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về kĩ thuật nhiếp ảnh (các tính năng kĩ thuật cơ bản của máy ảnh, kĩ thuật chụp ảnh chân dung, kĩ thuật chụp ảnh phong cảnh, kĩ thuật chụp ảnh thể thao); lịch sử nhiếp ảnh, lịch sử ảnh báo chí; sự khác biệt giữa nội dung ảnh sự kiện và ảnh vấn đề; sự khác biệt giữa các hình thức thể hiện ảnh đơn, ảnh bộ và phóng sự ảnh; kĩ thuật viết chú thích ảnh cho ảnh đơn và đề dẫn cho ảnh bộ hay ảnh	3		(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		phóng sự.			
205	Quan hệ công chúng	Môn học cung cấp kiến thức đại cương về lĩnh vực quan hệ công chúng (PR) (định nghĩa; phân biệt PR với các khái niệm liên quan như quảng cáo, tiếp thị, tuyên truyền; vai trò, chức năng, lịch sử phát triển của PR; yêu cầu đối với người làm PR...); các nguyên lý PR; các hoạt động PR; mối quan hệ giữa PR với các phương tiện truyền thông... Với những bài tập thực hành, sinh viên sẽ làm quen với công việc PR cũng như có thêm những kinh nghiệm cho hoạt động PR thực tế.	2		(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
206	Tâm lý học báo chí - truyền thông	Học phần cung cấp cho người học những kiến thức tổng quan về tâm lý học, các hướng ứng dụng tâm lý học trong hoạt động sáng tạo tác phẩm; Cung cấp kiến thức và hướng dẫn kỹ năng ứng dụng Tâm lý học giao tiếp nhằm hình thành hệ thống tiêu chí và thực hành trong quá trình sáng tạo và tổ chức các sản phẩm truyền thông đa phương tiện; nghiên cứu, tiếp cận các quy luật trong tâm lý tiếp nhận của công chúng với sản phẩm truyền thông đa phương tiện; tổ chức sản phẩm truyền thông đa phương tiện tiếp cận tâm lý công chúng; có kiến thức dụng tâm lý học sáng tạo, tâm lý học và tâm lý học nhân cách nhằm hình thành và phát triển nhân cách sáng tạo của sinh viên.	2		(nt)
207	Phóng sự và điều tra	Học phần cung cấp cho người học những kiến thức về thể loại phóng sự và thể loại điều tra; trang bị những kỹ năng tác nghiệp thành thạo và năng động; kỹ thuật viết bài phóng sự, điều tra; nắm được phương pháp lao động và phong cách viết phóng sự và điều tra của các nhà báo chuyên nghiệp.	3		(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
208	Tổ chức sự kiện	Học phần cung cấp cho người học những kiến thức về phương pháp tổ chức sự kiện và hoạt động gắn liền với sự kiện, qua đó, giúp sinh viên tăng cường nhận thức và kỹ năng tổ chức tại đơn vị nói chung, cũng như nâng cao khả năng tự hoạch định và sắp xếp công việc cho chính bản thân sinh viên.	3		(nt)
209	Chuyên đề báo chí và truyền thông	Học phần gồm 03 chương nhằm trang bị các kỹ năng làm tin, kỹ thuật viết tin, đặt tit cho tin với các loại hình báo chí khác nhau; Cung cấp kiến thức lý thuyết về thể loại phóng sự (định nghĩa, đặc điểm thể loại, phân biệt điều tra trong phóng sự và thể loại điều tra...); đặc trưng lao động của phóng viên viết phóng sự, kỹ năng làm phóng sự, các dạng cấu trúc của bài phóng sự, cách đặt tit cho bài phóng sự. Sinh viên sẽ được phân công làm việc theo nhóm, đi thực tế và viết bài. Học phần đi sâu vào các hoạt động quan hệ công chúng trong thực tiễn như PR trong nội bộ doanh nghiệp, PR trong công ty cung cấp dịch vụ PR, xây dựng thương hiệu công ty, hình ảnh cá nhân, tổ chức hoạt động tài trợ, tổ chức sự kiện, họp báo, lập kế hoạch PR, quản lý tổ chức thực hiện chương trình PR và đánh giá hiệu quả chương trình PR. Sinh viên cũng được	3		(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		học các kỹ năng giao tiếp và diễn thuyết, kỹ năng viết thông cáo báo chí và các dạng bài PR.			
210	Dự án báo chí và các sản phẩm truyền thông	Học phần này trang bị cho người học các kiến thức cơ bản và chuyên sâu về các phương thức quản lý, tổ chức quá trình thiết kế dự án báo chí và sản xuất các sản phẩm truyền thông. Trên cơ sở xác định việc tổ chức sản xuất mỗi sản phẩm báo chí – truyền thông là một dự án, môn học này cung cấp cho sinh viên các lý thuyết cơ bản và kỹ năng tổ chức và triển khai quy trình thực hiện dự án báo chí, sản xuất sản phẩm truyền thông đáp ứng yêu cầu về chất lượng, phù hợp với đòi hỏi của nhà sản xuất và nhu cầu của công chúng. Đồng thời, học phần này rèn sinh viên kỹ năng quản lý, lập kế hoạch, trình bày văn bản, làm việc nhóm, thuyết trình và giải quyết vấn đề.	3		(nt)
211	Hình họa 1	Học phần nghiên cứu về cấu trúc, hình dáng, tỷ lệ, tương quan đậm nhạt, sáng tối của hình khối .. bằng kỹ thuật, phương pháp cơ bản. Học phần nghiên cứu các hình khối cơ bản và đồ vật bằng chất liệu chì nhằm trang bị kiến thức chuyên sâu về cấu tạo hình khối trong tự nhiên, tác động của ánh sáng và quy luật của mắt nhìn để tạo không gian của vật thể trên mặt phẳng.	2		(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
212	Hình họa 2	Học phần nghiên cứu các đầu tượng bằng chất liệu chì mềm. Giúp sinh viên nhận biết được môn hình họa có nhiệm vụ nghiên cứu cấu trúc, hình dáng, tỷ lệ, tương quan đậm nhạt, sáng tối của cảnh vật và con người trong tự nhiên.	2		(nt)
213	Hình họa 3	Học phần nghiên cứu về hình họa tượng bán thân, vẽ và nắm được kiến thức cơ bản về bố cục, dựng hình, diễn tả khối, ánh sáng của tượng bán thân người (thạch cao) bằng chất liệu chì mềm.	2		(nt)
214	Hình họa 4	Học phần nghiên cứu vẽ mẫu tượng toàn thân (thạch cao) và mẫu người toàn thân. Hướng dẫn cho sinh viên hiểu và nắm rõ tầm quan trọng của môn hình họa là môn học cơ bản có vai trò quan trọng trong học tập và rèn luyện trong sáng tác.	3		(nt)
215	Bố cục màu	Học phần giúp nắm được kiến thức cơ bản về Màu sắc & Bố cục. Nắm được nguyên tắc pha màu & các yêu cầu cần thiết khi xây dựng một bài bố cục.	3		(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
216	Cơ sở đồ họa máy tính	Học phần học cung cấp các kiến thức về các kỹ thuật vẽ, tô màu, biểu diễn và biến đổi các đối tượng đồ họa (đường thẳng, mặt phẳng, vật thể) trong không gian 2D và 3D. Sinh viên phải nắm được các thuật toán vẽ hình cơ bản, các phép biến đổi affine, kỹ thuật texture hình ảnh, kỹ thuật dựng hình, phối cảnh, kỹ thuật vẽ chiếu sáng,... Đồng thời áp dụng cài đặt minh họa thực tiễn trên máy tính. Môn học tập trung vào việc cho sinh viên ứng dụng những kỹ thuật lập trình đã học trong các môn trước lập trình cơ bản vào ứng dụng thực tế. Đồng thời áp dụng cài đặt minh họa thực tiễn trên máy tính.	3		(nt)
217	Luật xa gần	Học phần giúp sinh viên nắm được kiến thức căn bản về luật xa gần, môn học nghiên cứu về không gian, được ra đời trên cơ sở tổng hợp những quy tắc về sự nhìn, nhằm phục vụ cho việc biểu đạt không gian trên mặt phẳng theo quy luật của thị giác. bằng hình khối, màu sắc, đường nét... Hỗ trợ tích cực cho sinh viên trong việc thiết kế sản phẩm đồ họa trong tương lai.	3		(nt)
218	Mỹ học đại cương	Học phần cung cấp cho sinh viên một số khái niệm về Mỹ học và những kiến thức cơ bản làm nền cho việc tiếp nhận những tri thức liên quan đến văn Mỹ học; nắm vững những vấn đề mấu chốt liên quan đến Mỹ học từ cội nguồn cho đến hiện đại.	3		(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
219	Lịch sử mỹ thuật công nghiệp	Học phần giúp nắm được quá trình hình thành và phát triển của mỹ thuật ứng dụng Việt Nam và thế giới qua các giai đoạn lịch sử: thành tựu và đặc điểm cơ bản của mỹ thuật ứng dụng Việt nam trong các thời kỳ; Những thành tựu và đặc điểm của mỹ thuật ứng dụng châu Âu, châu Mỹ, các trường phái, trào lưu và khuynh hướng sáng tác mỹ thuật ứng dụng của các nước trên thế giới.	3		(nt)
220	Nguyên lý tạo hình đen trắng	Học phần giúp nắm được những kiến thức cơ bản về ngôn ngữ của đồ họa, cách vận dụng các nguyên lý của đen và trắng để tạo ra các cặp trạng thái tĩnh - động, trật tự - hỗn loạn, mơ hồ - định hình. Thực hành các kỹ năng biểu đạt hiệu ứng thị giác bằng mật độ và tổ hợp của chấm, nét và mảng.	2		(nt)
221	Thẩm mỹ công nghiệp	Học phần nắm kiến thức tổng quan về thẩm mỹ công nghiệp, các nguyên lý, các phạm trù tương hỗ của thẩm mỹ công nghiệp và các trào lưu khuynh hướng trong thẩm mỹ công nghiệp, các quy luật phát triển sự đồng hành với thủ công, thẩm mỹ công nghiệp trong tương lai.	2		(nt)
222	Nghiên cứu thiên nhiên	Học phần trang bị cho người học các kiến thức về kĩ họa, rèn luyện khả năng khái quát và nắm bắt hình thể một cách nhanh nhất; luyện mắt, luyện tay để ghi chép thực tế hoa lá, cảnh vật.... bằng các chất liệu khác nhau. Vận dụng sáng tạo để làm các bài tập chuyên ngành và làm tư liệu cho các học phần chuyên ngành khác trong chương trình đào tạo.	3		(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
223	Nguyên lý thiết kế	Học phần giúp sinh viên hiểu được các kiến thức cơ về ngôn ngữ đồ họa tạo hình. Tạo dựng khái niệm giữa phương pháp thiết kế với ý tưởng tạo hình. Phối hợp tốt trong việc chất lọc hình và mảng để phối hòa hợp với màu sắc. Học cách triển khai các ngôn ngữ thiết kế đồ họa trong tạo hình các thiết kế, nâng cao tính sáng tạo trong tư duy thiết kế và phân tích những khía cạnh khác nhau của đối tượng nhằm hình thành bản thiết kế. Qua đó tạo tính từ duy sáng tạo với việc vận dụng hình ảnh ô động và ý tưởng thông minh trong quảng cáo một cách hiệu quả nhất. Sau khi hoàn thành các bài tập sinh viên sẽ kiểm soát tốt cách diễn đạt ngôn ngữ đồ họa và có các kiến thức, kỹ năng cơ bản cũng như chuyên sâu trong lĩnh vực thiết kế đồ họa quảng cáo, cô động, v.v.	3		(nt)
224	Lý thuyết truyền thông	Học phần giúp sinh viên hiểu rõ được truyền thông là gì?, và vai trò của truyền thông trong cuộc sống hiện nay, cũng như cách vận dụng truyền thông vào lĩnh vực thiết kế đồ họa, quảng bá ấn phẩm, sản phẩm trên các nền tảng trao đổi thông tin.	3		(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
225	Kỹ thuật quay phim và nhiếp ảnh	Học phần giúp nắm được nguyên lý chung của quay phim và chụp ảnh; kỹ thuật quay chụp, chỉnh sửa để cho ra được sản phẩm quảng cáo sống động, chất lượng, thu hút được người xem. Nắm được nguyên lý chung của máy ảnh,; cấu tạo của máy ảnh cơ, kỹ thuật số, các loại ống kính và tính năng của chúng, nắm được kỹ thuật chụp ảnh, kỹ thuật xử lý sáng tối và kỹ xảo, phương pháp sử dụng ảnh màu và đen trắng trong đồ họa quảng cáo.	3		(nt)
226	Xây dựng bản vẽ kỹ thuật	Học phần giúp sinh viên có thể nắm được về: - Vai trò, lợi ích, ứng dụng của việc sử dụng AutoCad trong 1 số lĩnh vực. - Nguyên tắc cơ bản để xây dựng bản vẽ kỹ thuật - Nắm vững các tiêu chuẩn TCVN và ISO trong khi trình bày các bản vẽ kỹ thuật. - Các khái niệm cơ bản cũng như cách thức trình bày, đọc hiểu một bản vẽ kỹ thuật.	2		(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
227	Biên tập audio và video	Học phần giúp nắm được những kỹ năng cơ bản trong việc biên tập một sản phẩm video đồ họa hoàn chỉnh, một trong những kỹ năng quan trọng trong lĩnh vực làm phim, quay quảng cáo, dựng game...v.v.. Học phần giúp sinh viên có thể hiểu sâu về cách điều khiển camera và ánh sáng để tạo nên một khung cảnh thực, sử dụng thành thạo các kỹ năng về dựng hình và xử lý ánh sáng hậu kỳ phức tạp, cách tạo keyframe hoạt hình và các hiệu ứng cho hoạt hình. Đồng thời, sinh viên cũng có thể tạo ra những đoạn phim hoạt hình cho riêng mình với sự hỗ trợ của các phép ràng buộc và phép điều khiển, bên cạnh đó sinh viên có thể thêm một số hiệu ứng hậu trường làm cho khung hình thêm sinh động hơn. Từ đó vận dụng những kiến thức đã học vào trong quảng cáo động, video, clip...	2		(nt)
228	Đồ họa in ấn	Học phần giúp sinh viên hiểu, vận dụng được các khái niệm cơ bản và quy trình, phương pháp in ấn, màu sắc trong ấn loát và các loại hình in ấn cơ bản như in lưới, in khắc gỗ, in kẽm, in offset, in ống đồng, in Flexo và những kỹ thuật công nghệ liên quan vào đồ án chuyên ngành cũng như thực tiễn cuộc sống.	3		(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
229	Đồ họa xử lý ảnh	Học phần cung cấp kiến thức cơ bản về phần mềm Photoshop của Adobe. Đây là phần mềm dùng để thiết kế và xử lý ảnh chuyên nghiệp nhất hiện nay. Nhằm giúp sinh viên có cái nhìn tổng quan về thiết kế đồ họa 2D, như xử lý ảnh, thiết kế các sản phẩm đồ họa 2D và 3D, Thiết kế website.. Phân biệt được cách xử lý ảnh tốt nhất để đưa sang các trường trình đồ họa khác phục vụ cho thiết kế các sản phẩm đồ họa truyền thông.	3		(nt)
230	Đồ họa vector	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản phần mềm CorelDraw để phục vụ cho công việc thiết kế đồ họa như vẽ, tạo ra một hình hoàn toàn mới, sửa chữa hiệu chỉnh, tô màu đối tượng, tạo hiệu ứng, dùng trong các lĩnh vực thiết kế mẫu, bao bì, quảng cáo... - Cung cấp cho sinh viên những kiến thức nền tảng cần thiết chuyên ngành thiết kế đồ họa vector. Illustrator tạo hình dạng cơ bản thông qua lệnh và công cụ, sao chép và kết hợp đối tượng để tạo hình dạng mới, chọn và thay đổi các phần trong đối tượng, tô vẽ đối tượng, cung cấp nhiều hiệu ứng để vẽ các hình khối, vật thể, xử lý các hình ảnh liên quan đến công việc dàn trang báo chí. - Vận dụng các kỹ năng sử dụng Photoshop tạo ra một số sản phẩm như: logo, card visit, brochure, folder, flyer...	2		(nt)
231	Thiết kế dàn trang	Học phần giúp sinh viên nắm được khái niệm cơ bản của việc dàn trang nếu muốn tìm hiểu sâu hơn về thiết kế, đặc biệt là thiết kế giao diện website, đều cần hiểu rõ về layout cũng như nắm được cách dàn trang, sắp xếp bố cục, trình bày các bộ phận, chi tiết nằm trong bản thiết kế đó bao gồm việc căn chỉnh tỷ lệ, khoảng cách và lựa chọn vị trí cho các thành phần.	3		(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
232	Nghệ thuật chữ	Học phần giúp nắm được những kiến thức chung về chữ viết, hiểu rõ vai trò của mẫu chữ La tinh đối với đời sống con người, đặc biệt đối với chữ trong lĩnh vực đồ họa quảng cáo. Đưa ra những cơ sở khoa học, những nguyên tắc cơ bản trong việc sáng tạo kiểu chữ-chữ nghệ thuật, cũng như việc khắc phục những khuyết điểm về mặt thẩm mỹ- kiểu dáng chữ cái, dấu và cách đặt dấu, để nâng cao chức năng của chữ Quốc ngữ. Đặt chữ vào đúng chức năng có phần quyết định của chữ trong thiết kế đồ họa và các ngành nghệ thuật có liên quan.	3		(nt)
233	Thiết kế mô hình 3D cơ bản	Học phần giúp sinh viên làm quen với việc thiết kế mô hình trong thực tại ảo, về không gian 3D và các thao tác để xây dựng nên các đối tượng giống như các đối tượng trong thế giới thực. Giúp sinh viên thành thạo các kỹ năng về dựng hình và phương pháp xây dựng mô hình đối tượng phức tạp, bên cạnh đó sinh viên có thể tạo ra các vật liệu khác nhau làm tăng tính thực tế cho mô hình mình xây dựng.	2		(nt)
234	Minh họa và vẽ tranh truyện	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản của các trường phái truyện tranh của Việt Nam và thế giới, lịch sử và sự phát triển của truyện tranh. Các tính chất đồ họa ứng dụng của thể loại này, áp dụng yếu tố đồ họa vào các loại hình đồ họa khác. Rèn luyện kỹ năng cơ bản từ bước phác thảo đến thể hiện hoàn chỉnh một bài truyện tranh hoặc minh họa truyện. Rèn luyện kỹ năng thể hiện trên vật liệu, qua đó cảm nhận sâu hơn các hiệu ứng chất liệu khai thác trên các phần mềm vi tính.	2		(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
235	Thiết kế bao bì	Học phần giúp sinh viên nắm được kiến thức thiết kế sản phẩm đồ họa bao bì, nghiên cứu đặc thù, đặc tính sản phẩm hàng hóa, tâm lý và thói quen tiêu dùng, kết hợp các yếu tố thẩm mỹ, quy cách, vật liệu và công nghệ sản xuất. Thực hiện các bài tập thiết kế giấy gói hàng, nhãn mác, bao bì sản phẩm.	3		(nt)
236	Thiết kế logo	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức chung về các khái niệm logo, lịch sử hình thành, các khái niệm liên quan đến: ký hiệu, phù hiệu, huy hiệu, biểu tượng... Các ngôn ngữ nghệ thuật của biểu trưng: Tính ẩn dụ, tính hàm súc, tính độc đáo, tính trang trọng, tính biểu cảm, tính thời đại... của biểu trưng; Và phương pháp nghiên cứu, xây dựng một biểu trưng thông qua các thủ pháp tạo hình khác nhau. Sinh viên vận dụng những kiến thức được học để thực hành các bài tập theo yêu cầu cụ thể nhằm làm quen với cách tạo ra các mẫu thiết kế biểu trưng đẹp, phù hợp chức năng và nội dung sử dụng.	3		(nt)
237	Thiết kế giao diện website	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức cần thiết để thiết kế Website. Cắt ảnh sử dụng photoshop, kiến thức về HTML, CSS...	3		(nt)
238	Thiết kế bộ nhận diện thương hiệu	Học phần giúp sinh viên được những kiến thức, kỹ năng về thiết kế một số ấn phẩm nhận diện, truyền thông và quảng cáo như logo, tờ rơi, tờ gấp, poster. Thực hiện được các bài tập theo yêu cầu của học phần.	3		(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
239	Đồ họa chuyển động 2D	Học phần giúp sinh viên có thể: - Hiểu chức năng của phần mềm Flash và chức năng các công cụ để tạo hình ảnh tĩnh, hình ảnh động. - Phân biệt các loại tập tin hình ảnh, các loại tập tin âm thanh, các loại tập tin Video và điều kiện sử dụng chúng. - Phân biệt các kiểu chuyển động cũng như các kiểu biến hình trong Flash. - Phân biệt được công dụng các hiệu ứng có sẵn của Flash. - Nắm được cú pháp, ý nghĩa và áp dụng một số lệnh Action Script thông dụng để thiết kế ảnh động có sự tương tác.	2		(nt)
240	Đồ họa chuyển động 3D	Học phần giúp sinh viên nắm được những kiến thức, kỹ năng cơ bản của phần mềm Autodesk 3ds Max. Ứng dụng phần mềm Autodesk 3ds Max trong các bài tập thiết kế theo yêu cầu của học phần.	3		(nt)
241	Thiết kế Poster	Học phần cung cấp những cơ sở lý luận về Poster như: khái niệm, vai trò, chức năng, quá trình hình thành và phát triển, những yếu tố tạo hình cơ bản..., các biện pháp thiết kế nhằm nâng cao giá trị poster công thương nghiệp. Sinh viên dùng phương pháp tư duy để xây dựng ý tưởng, đánh giá và sử dụng những yếu tố tạo hình mang tính đồ họa để sáng tạo nên những thiết kế poster công thương nghiệp có tính thẩm mỹ cao, thông điệp rõ ràng, súc tích, dễ hiểu nhưng vẫn mang dấu ấn riêng, thu hút sự chú ý của người xem.	3		(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
242	Thiết kế mô hình 3D nâng cao	Học phần giúp sinh viên có thể hiểu sâu về cách điều khiển camera và ánh sáng để tạo nên một khung cảnh thực. Đồng thời, sinh viên cũng có thể tạo ra những đoạn phim hoạt hình cho riêng mình với sự hỗ trợ của các phép ràng buộc và phép điều khiển, bên cạnh đó sinh viên có thể thêm một số hiệu ứng hậu trường làm cho khung hình thêm sinh động hơn. Từ đó vận dụng những kiến thức đã học vào trong quảng cáo động, video, clip...	3		(nt)
243	Thiết kế lịch	Học phần giúp nắm được những kiến thức cơ bản về đồ họa văn hóa, trong đó có thiết kế lịch để hiểu rõ hơn về phương pháp, quy trình thiết kế quảng bá các ấn phẩm, sự kiện thuộc lĩnh vực văn hóa.	3		(nt)
244	Thiết kế đồ họa game 2D	Học phần cung cấp những kiến thức tổng quan về giải phẫu và cấu trúc tổng quát về nhân vật cần xây dựng. Đồng thời cũng đưa ra phương pháp thiết kế mô hình nhân vật 3D(các yếu tố khi thiết kế nhân vật, tạo ra các thành phần của mô hình nhân vật và gán texture cho nhân vật). Ngoài ra, môn học còn đi sâu	2		(nt)
245	Thiết kế tranh cổ động	Nắm được những kiến thức cơ bản về đồ họa văn hóa như tem, lịch, sách báo và sự kiện văn hóa. Phương pháp, quy trình thiết kế quảng bá các ấn phẩm, sự kiện liên quan đến văn hóa xã hội. Thực hiện được các bài tập theo yêu cầu của học phần.	2		(nt)
246	Thiết kế catalog	Học phần giúp nắm được những kiến thức cơ bản về ấn phẩm văn hóa và xuất bản phẩm, phương pháp thiết kế các ấn phẩm văn hóa như sách, báo, tạp chí...	3		(nt)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
247	Thiết kế ấn phẩm đồ họa	Cung cấp cho sinh viên những cơ sở lý luận về hệ thống nhận diện thương hiệu thông qua các ấn phẩm văn phòng như: Khái niệm, vai trò, chức năng, quá trình hình thành và phát triển, những yếu tố tạo hình cơ bản. Các thành phần cơ bản của các ấn phẩm văn phòng trong một hệ thống nhận diện như: Bì kẹp tài liệu (folder), giấy viết thư, bì thư, name, card, thiệp chúc mừng v.v.... Cung cấp cho sinh viên những phương pháp, tư duy thiết kế nhằm đảm bảo vấn đề thẩm mỹ và tri giác cho bộ ấn phẩm văn phòng. Từ đó giúp sinh viên hiểu được tầm quan trọng của ấn phẩm trong hệ thống nhận diện thương hiệu	3		(nt)
248	Thiết kế quảng bá sản phẩm du lịch	Nắm được những kiến thức cơ bản về đồ họa thương mại như nhãn, mác hàng hóa, bao bì sản phẩm, các sản phẩm lưu niệm văn hóa – du lịch, tour du lịch, những sự kiện ra mắt các sản phẩm du lịch.... Phương pháp, quy trình thiết kế quảng cáo các sản phẩm, sự kiện thuộc lĩnh vực du lịch. Thực hiện được các bài tập theo yêu cầu của học phần	2		(nt)
249	Thiết kế sản phẩm đồ họa chuyển động	Học phần giúp nắm được đặc điểm của loại hình thiết kế quảng cáo chuyển động. Vận dụng được kiến thức tạo hình để thể hiện trên các chất liệu phù hợp, các phần mềm thiết kế như Macromedia Flash, Autodesk 3 Ds Max. Thực hiện được các bài tập theo yêu cầu của học phần.	3		(nt)

D. Công khai thông tin về giáo trình, tài liệu tham khảo do cơ sở giáo dục tổ chức biên soạn

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
1	Tài liệu thực hành giải toán bằng phần mềm trong Android (TS.Trần Đức Chiến(ch.b), Ths.Nguyễn Doãn Hùng, Ths.Nguyễn Thị Quý Kim, Ths.Ty Văn Quỳnh)	2015	
2	Bài tập xác suất thống kê (TS.Trần Đức Chiến, TS.Đậu Xuân Lương, Nguyễn Doãn Hùng, Nguyễn Thị Quý Kim)	2017	
3	Phát triển nhân lực của các doanh nghiệp lữ hành vùng duyên hải Bắc Bộ (TS.Vũ Văn Viện)	2018	
4	Di tích và danh thắng tiêu biểu Quảng Ninh (TS. Phan Thị Huệ)	2018	
5	Lễ hội truyền thống tiêu biểu Quảng Ninh (TS. Phan Thị Huệ)	2018	
6	Giới thiệu sản phẩm chuỗi giá trị dược liệu thuộc nhóm sản phẩm OCOP tỉnh Quảng Ninh (TS. Trần Trung Vỹ)	2019	
7	Môi trường du lịch và phát triển bền vững (TS. Vũ Văn Viện, TS. Ngô Hải Ninh, Ths. Nguyễn Thúy Lan)	2019	
8	Văn học Quảng Ninh (TS. Hoàng Thị Thu Giang (chủ biên), Phạm Học)	2020	
9	Phương pháp giảng dạy âm nhạc ở tiểu học : Tài liệu dạy học: Tài liệu lưu hành nội bộ: Dùng cho ngành đào tạo: Sư phạm Tiểu học (hệ cao đẳng) / Vũ Mạnh Hùng	2020	
10	Tổ chức hoạt động âm nhạc : Tài liệu dạy học: Tài liệu lưu hành nội bộ: Dùng cho ngành đào tạo: Giáo dục Mầm non (hệ cao đẳng) / Phạm Trung Kiên	2020	
11	Tuyển điểm du lịch Việt Nam : Tài liệu giảng dạy: Tài liệu lưu hành nội bộ: Dùng cho ngành đào tạo: Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành, Hướng dẫn Du lịch / Hà Thị Hương	2020	
12	Quản trị nhân lực du lịch : Giáo trình: Tài liệu lưu hành nội bộ: Dùng cho ngành đào tạo: Quản trị khách sạn, Quản trị dịch vụ du lịch	2020	

	và lễ hành/ Vũ Văn Viện chủ biên, Trần Thu Thủy, Đinh Thị Phương Loan		
13	Văn hóa các nước Đông Nam Á : Giáo trình: Tài liệu lưu hành nội bộ: Dùng cho ngành đào tạo: Quản lý văn hóa / Ngô Hải Ninh, Dương Văn Huy, Nguyễn Thị Thùy Dương	2020	
14	Kỹ thuật chế biến món ăn tráng miệng : Tập bài giảng: Tài liệu lưu hành nội bộ: Dùng cho ngành đào tạo: Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống / Phùng Thị Vân Trang	2020	
15	Tổ chức lao động và kỹ thuật nhà bếp : Tài liệu: Tài liệu lưu hành nội bộ: Dùng cho ngành đào tạo: Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống / Phạm Thị Lan Phương	2020	
16	Cẩm nang hướng dẫn pha chế đồ uống từ một số sản phẩm OCOP Quảng Ninh : Tài liệu: Tài liệu lưu hành nội bộ: Dùng cho ngành đào tạo: Quản trị khách sạn, Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống / Nguyễn Minh Đức chủ biên	2020	
17	Kỹ thuật chế biến món ăn Á : Tài liệu dạy học: Tài liệu lưu hành nội bộ: Dùng cho ngành đào tạo: Hệ cao đẳng chuyên ngành Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống / Lại Văn Đoàn chủ biên	2020	
18	A textbook of writing Writing 2 : Internally circulated document: Major: English language: Tài liệu dạy học: Tài liệu lưu hành nội bộ / Nguyen Thi Hang, Ph.D (Key Compiler); Tran Thi Thu Huong, M.A; Nguyen Van Anh, M.A	2020	
19	English for tourism 3 : Internally circulated document: Major: English language: Tài liệu dạy học: Tài liệu lưu hành nội bộ / Vũ Thanh Hòa, M.A. (Key Compiler); Nguyễn Thị Thanh Thủy, M.A; Nguyễn Đức Tú, M.A	2020	
20	Tập quy định chuẩn tiếng Hàn: Dùng làm tài liệu tham khảo, hệ đại học chính quy, chuyên ngành tiếng Hàn Quốc tại trường Đại học Hạ Long: Tài liệu lưu hành nội bộ / Lê Tuấn Sơn, Hoàng Thị Hải Anh, Nguyễn Diệp Linh	2020	
21	Cẩm nang hướng dẫn pha chế đồ uống từ một số sản phẩm OCOP Quảng Ninh: Tài liệu tham khảo dùng cho sinh viên chuyên ngành Quản trị khách sạn, Quản trị Nhà hàng và Dịch vụ ăn uống: Báo cáo tổng hợp đề tài khoa học cấp Trường năm 2020 /Nguyễn Minh Đức	2020	

22	Ứng dụng phần mềm mã nguồn mở cho đào tạo trực tuyến ở Trường Đại học Hạ Long : Tài liệu hướng dẫn I. Quản lý đào tạo / Vũ Văn Hiệu, Lương Khắc Định, Lê Anh Tú, Lê Mạnh Hà, Nguyễn Thị Trang	2020	
23	Ứng dụng phần mềm mã nguồn mở cho đào tạo trực tuyến ở Trường Đại học Hạ Long : Tài liệu hướng dẫn II. Quản lý lớp học phần / Vũ Văn Hiệu, Lương Khắc Định, Lê Anh Tú, Lê Mạnh Hà, Nguyễn Thị Trang	2020	
24	Ứng dụng phần mềm mã nguồn mở cho đào tạo trực tuyến ở Trường Đại học Hạ Long : Tài liệu hướng dẫn III. Quản lý thi / Vũ Văn Hiệu, Lương Khắc Định, Lê Anh Tú, Lê Mạnh Hà, Nguyễn Thị Trang	2020	
25	Nghiên cứu ứng dụng tích hợp phương pháp Blended learning vào việc xây dựng học liệu tiếng Anh ngành Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống khoa Du lịch, trường Đại học Hạ Long / Nguyễn Đức Tú, Vũ Thanh Hòa, Nguyễn Lâm Sung,...	2020	
26	Giáo trình Quản trị nhân lực du lịch/ TS.Vũ Văn Viện, ThS. Trần Thu Thủy, ThS. Đinh Thị Phương Loan	2020	
27	Giáo trình Văn hóa các nước Đông Nam Á/ PGS.TS. Dương Văn Huy, TS. Ngô Hải Ninh, ThS. Nguyễn Thị Thùy Dương	2020	
28	Tiếng Anh du lịch : English for tourism/Nguyễn Đức Tú, Vũ Thanh Hòa, Nguyễn Văn Anh, Nguyễn Thị Thanh Thủy, Nguyễn Thị Hằng, Bùi Bích Diệp đồng chủ biên	2021	
29	Luyện dịch cơ bản tiếng Trung. Quyển 1/TS. Phạm Thị Linh (chủ biên), TS. Đỗ Thị Thanh	2021	
30	Cẩm nang từ ngữ then chốt dùng trong bài thi HSK/HSKK/TOCFL/TS. Đỗ Thị Thanh (chủ biên), TS.Phạm Thị Linh	2021	
31	Tiểu thuyết của các nhà văn dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc sau 1986 từ góc nhìn văn hoá/TS.Bê Thị Thu Huyền	2022	
32	Luật xa gần : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dùng cho ngành đào tạo Trung cấp Hội họa / Phạm Quang Huy chủ biên	2020	

33	Kỹ thuật chế biến món ăn Á : Tài liệu lưu hành nội bộ / Lại Văn Đoàn, Phùng Thị Vân Trang, Phạm Xuân Tùng	2021	
34	Kinh tế vi mô : Tài liệu lưu hành nội bộ / Nguyễn Văn Hà	2021	
35	Đồ họa ứng dụng : Tài liệu lưu hành nội bộ / Trịnh Thị Vân	2021	
36	Quản trị học : Tài liệu lưu hành nội bộ / Trần Thu Thủy chủ biên, Hà Thị Phương Lan	2021	
37	Quản trị kinh doanh lữ hành : Tài liệu lưu hành nội bộ / Đặng Việt Hà chủ biên, Nguyễn Thị Thu Hằng	2021	
38	Đàn Organ tập 2 : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dành cho ngành đào tạo Trung cấp biểu diễn nhạc cụ phương tây / Trần Đức Toàn chủ biên	2021	
39	Tiến trình văn hóa Việt Nam : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dành cho ngành đào tạo: Quản lý văn hóa / Cao Thị Thường chủ biên	2021	
40	Dân tộc học đại cương : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dành cho ngành đào tạo: Quản lý văn hóa / Cao Thị Thường chủ biên	2021	
41	Sân khấu học đại cương : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dành cho ngành đào tạo: Quản lý văn hóa / Lưu Thị Thanh Hòa	2021	
42	Lịch sử âm nhạc Việt Nam / Vũ Mạnh Hùng	2021	
43	GIS và viễn thám / Phạm Quý Giang ch.b	2021	
44	Tài liệu bổ trợ dạy và học Kỹ năng đọc hiểu học phần đọc viết tiếng Nhật 1 / Nguyễn Thúy Ngọc	2021	
45	Văn hóa ẩm thực : Tài liệu lưu hành nội bộ / Mạc Thị Mận, Phạm Thị Lan Phương	2021	
46	Tổng quan kinh doanh khách sạn : Tài liệu lưu hành nội bộ / Đinh Thị Phương Loan chủ biên, Trần Thu Thủy	2021	
47	Sáo trúc tập 1 : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dành cho ngành đào tạo Trung cấp năng khiếu Nhạc cụ truyền thống / Trần Anh Tuấn chủ biên	2021	

48	Đàn tam thập lục tập 2 : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dành cho ngành đào tạo Trung cấp năng khiếu / Chu Thu Trang chủ biên	2021	
49	Bố cục 2 : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dành cho ngành đào tạo Trung cấp Hội họa / Lê Minh Đức	2021	
50	Hình họa 1 : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dành cho ngành đào tạo Trung cấp Hội họa / Nguyễn Thị Thiên chủ biên	2021	
51	Quản trị bar và đồ uống : Tài liệu lưu hành nội bộ / Lê Minh Quyết	2021	
52	Quản trị tác nghiệp khách sạn : Tài liệu lưu hành nội bộ / Lê Minh Thủy	2021	
53	Động vật thủy sinh / Hoàng Văn Hùng chủ biên, Vũ Công Tâm	2021	
54	Múa tính cách nước ngoài / Hoàng May Quý ch.b.	2021	
55	Địa lý và tài nguyên du lịch Việt Nam : Tài liệu lưu hành nội bộ / Hà Thị Hương, Phạm Minh Thắng, Ngô Hải Ninh	2021	
56	Nguyên lý kế toán : Tài liệu lưu hành nội bộ / Nguyễn Thị Kim Thanh chủ biên, Phạm Thu Bình	2021	
57	Hạch toán định mức : Tài liệu lưu hành nội bộ / Phùng Thị Vân Trang	2021	
58	Đàn Violin tập 1 : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dành cho ngành đào tạo Trung cấp biểu diễn nhạc cụ phương tây / Bùi Thế Khương chủ biên	2021	
59	Trang trí cơ bản 1 : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dành cho ngành đào tạo Trung cấp Hội họa / Trần Văn Chung	2021	
60	Hòa âm cổ điển : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dành cho ngành đào tạo Thanh nhạc: hệ cao đẳng / Trần Vũ Lâm chủ biên	2021	
61	Thanh nhạc tập 2 : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dành cho ngành đào tạo Thanh nhạc: hệ cao đẳng / Trịnh Thị Kim Oanh chủ biên	2021	

62	Quản trị lễ tân khách sạn : Tài liệu lưu hành nội bộ / Trần Thu Thủy chủ biên, Hà Thị Phương Lan đồng chủ biên	2021	
63	Tài chính - tiền tệ : Tài liệu lưu hành nội bộ / Nguyễn Minh Đức, Tô Thị Thái Hà	2021	
64	Lập trình hướng đối tượng : Tài liệu lưu hành nội bộ / Nguyễn Xuân Bách	2021	
65	Âm nhạc / Phạm Trung Kiên	2021	
66	Hệ thống di tích lịch sử văn hóa và danh thắng Việt Nam : Tài liệu lưu hành nội bộ / Nguyễn Thị Thùy Dương chủ biên, Cao Thị Thường	2021	
67	Tổ chức sự kiện trong chương trình du lịch : Tài liệu lưu hành nội bộ / Nguyễn Thị Kim Thanh chủ biên, Hà Thị Phương Lan	2021	
68	Thương phẩm hàng thực phẩm : Tài liệu lưu hành nội bộ / Phùng Thị Vân Trang	2021	
69	Kỹ thuật chế biến món ăn Quảng Ninh : Tài liệu lưu hành nội bộ / Mạc Thị Mận	2021	
70	Quản lý nguồn nhân lực trong các tổ chức văn hóa nghệ thuật : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dành cho ngành đào tạo: Quản lý văn hóa / Lê Thanh Hoa chủ biên	2021	
71	Văn hóa học đại cương : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dành cho ngành đào tạo: Quản lý văn hóa / Lưu Thị Thanh Hòa	2021	
72	Lịch sử âm nhạc phương Tây : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dành cho ngành đào tạo Thanh nhạc: hệ cao đẳng / Ngô Thị Hiệp chủ biên	2021	
73	Hát dân ca : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dành cho ngành đào tạo Thanh nhạc: hệ cao đẳng / Nguyễn Việt Hoàn chủ biên	2021	
74	Tổ chức sự kiện nhà hàng, khách sạn : Tài liệu lưu hành nội bộ / Nguyễn Thị Kim Thanh, Hà Thị Phương Lan	2021	
75	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật : Tài liệu lưu hành nội bộ / Phạm Thanh Huyền, Nguyễn Văn Chính	2021	
76	Vì sinh vật môi trường / Nguyễn Thị Thắm ch.b	2021	

77	Quản lý ô nhiễm không khí và tiếng ồn / Diệp Thị Thu Thủy ch.b	2021	
78	Kỹ thuật chế biến món ăn Việt Nam : Tài liệu lưu hành nội bộ / Lại Văn Đoàn chủ biên, Phùng Thị Vân Trang, Phạm Xuân Tùng	2021	
79	Đàn nguyệt tập 1 : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dành cho ngành đào tạo Trung cấp năng khiếu / Trần Đức Mạnh chủ biên	2021	
80	Đàn tỳ bà tập 1 : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dành cho ngành đào tạo Trung cấp năng khiếu / Trần Thanh Thủy chủ biên	2021	
81	Bệnh học thủy sản : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dành cho ngành đào tạo Đại học Nuôi trồng thủy sản / Đặng Toàn Vinh chủ biên	2021	
82	Thanh nhạc tập 1 : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dành cho ngành đào tạo Thanh nhạc: hệ cao đẳng / Nguyễn Thị Loan chủ biên	2021	
83	Thanh nhạc tập 3 : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dành cho ngành đào tạo Thanh nhạc: hệ cao đẳng / Lê Thị Thu chủ biên	2021	
84	Kỹ thuật sản xuất giống và nuôi động vật thân mềm / Nguyễn Hữu Tích	2021	
85	Kinh tế du lịch : Tài liệu lưu hành nội bộ / Đặng Việt Hà chủ biên, Hà Thị Phương Lan, Phạm Minh Thắng, Nguyễn Thị Kim Thanh	2021	
86	Quản trị chất lượng dịch vụ du lịch : Tài liệu lưu hành nội bộ / Nguyễn Minh Đức chủ biên, Phạm Thu Bình	2021	
87	Đàn tranh tập 1 : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dành cho ngành đào tạo Trung cấp năng khiếu / Vũ Tô Sa Anh chủ biên	2021	
88	Đàn Organ tập 1 : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dành cho ngành đào tạo Trung cấp biểu diễn nhạc cụ phương tây / Đào Thị Thanh Ngân chủ biên	2021	
89	Ký họa đen - trắng : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dành cho ngành đào tạo Trung cấp Hội họa / Đặng Kiều Hưng chủ biên	2021	

90	Ngư loại học : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dừng cho ngành đào tạo Đại học Nuôi trồng thủy sản / Lê Thị Như Phương chủ biên	2021	
91	Quản trị buồng khách sạn : Tài liệu lưu hành nội bộ / Phạm Thị Lan Phương	2021	
92	Quản lý và điều hành chương trình du lịch : Tài liệu lưu hành nội bộ / Nguyễn Thị Thu Hằng, Đặng Việt Hà, Nguyễn Thúy Lan, Phạm Bình Quảng	2021	
93	Di truyền và chọn giống thủy sản / Vũ Thị Thanh Hương chủ biên	2021	
94	Múa đôi / Nguyễn Thùy Dương ch.b.	2021	
95	Piano cơ bản : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dừng cho ngành đào tạo Trung cấp Thanh nhạc / Trần Đức Nhâm chủ biên, Nguyễn Bá Quyền đồng tác giả, Liễu Quỳnh Như đồng tác giả	2021	
96	Quản lý các thiết chế văn hóa : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dừng cho ngành đào tạo: Quản lý văn hóa / Lê Thanh Hoa	2021	
97	Tín ngưỡng và tôn giáo ở Việt Nam : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dừng cho ngành đào tạo: Quản lý văn hóa / Nguyễn Thị Thùy Dương	2021	
98	Sinh học phân tử : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dừng cho ngành đào tạo Đại học Nuôi trồng thủy sản / Ngô Thị Hoàn chủ biên	2021	
99	Tâm lý khách du lịch : Tài liệu lưu hành nội bộ / Nguyễn Thúy Lan	2021	
100	Múa truyền thống / Đoàn Thanh Thủy ch.b.	2021	
101	Thiết kế chương trình du lịch : Tài liệu lưu hành nội bộ / Nguyễn Thị Thu Hằng, Đặng Việt Hà, Nguyễn Thúy Lan, Phạm Bình Quảng	2021	
102	Truyền thông đại chúng : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dừng cho ngành đào tạo: Quản lý văn hóa / Hạp Thu Hà	2021	
103	Văn hóa dân gian Việt Nam : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dừng cho ngành đào tạo: Quản lý văn hóa / Hạp Thu Hà	2021	

104	Âm nhạc cổ truyền Việt Nam : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dành cho ngành đào tạo Thanh nhạc: hệ cao đẳng / Nguyễn Viết Phi chủ biên	2021	
105	Hợp xướng : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dành cho ngành đào tạo Thanh nhạc: hệ cao đẳng / Nguyễn Ngọc Hải chủ biên	2021	
106	Phát âm tiếng Ý : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dành cho ngành đào tạo Thanh nhạc: hệ cao đẳng / Đinh Thị Khánh Thơ chủ biên	2021	
107	Quản trị nhà hàng : Tài liệu lưu hành nội bộ / Phạm Thị Lan Phương, Nguyễn Thị Kim Thanh	2021	
108	Tin học ứng dụng : Tài liệu lưu hành nội bộ / Cao Thị Bích Liên, Nguyễn Văn Chính, Mai Thị Hoa Huệ	2021	
109	Tài liệu giảng dạy dịch viết Nhật - Việt 2 / Lê Hoàng	2021	
110	Pháp luật đại cương : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dành cho ngành đào tạo: Đại học và Cao đẳng Sư phạm / Bùi Văn Lợi, Nguyễn Thị Ngọc Oanh, Dương Thị Hồng Nhung	2022	
111	Đàn tam thập lục: Tập 4 : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dành cho ngành đào tạo Biểu diễn Nhạc cụ truyền thống / Chu Thu Trang chủ biên	2022	
112	Nghiệp vụ pha chế đồ uống : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dành cho ngành đào tạo: Quản trị khách sạn, Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống / Lê Minh Quyết, Phạm Xuân Tùng đồng chủ biên	2022	
113	Quản lý nhà nước về văn hóa : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dành cho ngành đào tạo: Quản lý văn hóa / Ngô Hải Ninh, Hoàng Văn Vinh, Giáp Lương Thụy	2022	
114	Múa cổ điển châu Âu 1 : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dành cho ngành đào tạo Nghệ thuật biểu diễn kịch múa / Đoàn Thanh Thủy chủ biên	2022	
115	Bố cục 01 : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dành cho ngành đào tạo Trung cấp Năng khiếu Hội họa / Lê Minh Đức	2022	

116	Tiếng Việt Sơ cấp bậc 1: 1B /: Tài liệu lưu hành nội bộ: Dành cho đối tượng học viên nước ngoài học tiếng Việt trình độ Sơ cấp bậc 1 (theo Khung năng lực tiếng Việt 6 bậc dành cho người nước ngoài. / Bùi Thị Lan Hương ch.b., Bế Thị Thu Huyền, Hà Ngọc Yến, Nguyễn Thị Minh Thái, Nguyễn Thị Ngọc Lương	2022	
117	Múa dân gian các dân tộc Việt Nam 2 : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dành cho hệ đào tạo trung cấp, ngành Nghệ thuật biểu diễn kịch múa / Nguyễn Ngọc Thủy chủ biên	2022	
118	Đàn Organ: Tập 4 : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dành cho hệ đào tạo trung cấp, ngành Biểu diễn nhạc cụ phương Tây / Đào Thị Thanh Ngân chủ biên	2022	
119	Thanh nhạc tập 4 : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dành cho ngành đào tạo trung cấp Thanh nhạc / Đinh Thị Khánh Thơ chủ biên	2022	
120	Lý luận và lịch sử múa: Tài liệu lưu hành nội bộ: Dành cho ngành đào tạo Nghệ thuật biểu diễn kịch múa / Hoàng May Quý ch.b.	2022	
121	Lập trình Java : Tài liệu lưu hành nội bộ. Dành cho ngành đào tạo: Khoa học máy tính / Vũ Thị Anh Trâm	2022	
122	Trang trí cơ bản 2 : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dành cho ngành đào tạo Trung cấp Năng khiếu Hội họa / Trần Văn Chung	2022	
123	Sáo trúc tập 2 : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dành cho ngành đào tạo Trung cấp năng khiếu Biểu diễn Nhạc cụ truyền thống / Trần Anh Tuấn chủ biên	2022	
124	Thanh nhạc tập 2 : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dành cho ngành đào tạo trung cấp Thanh nhạc / Trịnh Thị Kim Oanh chủ biên	2022	
125	Tin học ứng dụng trong âm nhạc : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dành cho ngành đào tạo Thanh nhạc: hệ cao đẳng / Nguyễn Việt Phi chủ biên	2022	
126	Nghệp vụ nhà hàng : Tài liệu lưu hành nội bộ / Trần Thị Phương Thảo, Lê Minh Thủy	2022	

127	Pháp luật đại cương : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dành cho ngành đào tạo: Đại học, Cao đẳng Sư phạm / Bùi Văn Lợi, Nguyễn Thị Ngọc Oanh, Dương Thị Hồng Nhung	2022	
128	Múa hiện đại: Dành cho ngành đào tạo: Nghệ thuật biểu diễn kịch múa, / Nguyễn Thùy Dương ch.b.	2022	
129	Đàn Tam thập lục: Tập 1: Tài liệu lưu hành nội bộ: Dành cho ngành đào tạo Biểu diễn Nhạc cụ truyền thống, / Nguyễn Thị Huyền ch.b.	2022	
130	Thanh nhạc: Tập 1 : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dành cho ngành đào tạo trung cấp Thanh nhạc: / Nguyễn Thị Loan chủ biên	2022	
131	Quản trị tác nghiệp chế biến món ăn : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dành cho ngành đào tạo Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống / Phùng Thị Vân Trang, Mạc Thị Mận	2022	
132	Sinh lí dinh dưỡng : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dành cho ngành đào tạo Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống, / Lại Văn Đoàn, Phạm Xuân Tùng	2022	
133	Lịch sử mỹ thuật thế giới : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dành cho hệ đào tạo trung cấp, ngành Hội họa / Phạm Quang Huy	2022	
134	Đàn nguyệt tập 2 : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dành cho ngành đào tạo Trung cấp năng khiếu Nhạc cụ truyền thống / Trần Đức Mạnh chủ biên	2022	
135	Thanh nhạc tập 3 : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dành cho ngành đào tạo trung cấp Thanh nhạc / Lê Thị Thu chủ biên	2022	
136	Tiếng Việt Sơ cấp bậc 1: 1D /: Tài liệu lưu hành nội bộ: Dành cho đối tượng học viên nước ngoài học tiếng Việt trình độ Sơ cấp bậc 1 (theo Khung năng lực tiếng Việt 6 bậc dành cho người nước ngoài. / Bùi Thị Lan Hương ch.b., Bé Thị Thu Huyền, Hà Ngọc Yến, Nguyễn Thị Minh Thái, Nguyễn Thị Ngọc Lương	2022	
137	Đàn Organ: Tập 3 : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dành cho hệ đào tạo trung cấp, ngành Biểu diễn nhạc cụ phương Tây / Nguyễn Thị Lệ Quyên chủ biên	2022	

138	Hình họa 2 : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dừng cho ngành đào tạo Trung cấp năng khiếu Hội họa / Nguyễn Thị Thiên chủ biên	2022	
139	Đàn tranh tập 2 : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dừng cho ngành đào tạo Biểu diễn nhạc cụ truyền thống / Vũ Tô Sa Anh chủ biên	2022	
140	Tiếng Việt Sơ cấp bậc 1: 1A /: Tài liệu lưu hành nội bộ: Dừng cho đối tượng học viên nước ngoài học tiếng Việt trình độ Sơ cấp bậc 1 (theo Khung năng lực tiếng Việt 6 bậc dừng cho người nước ngoài. / Bùi Thị Lan Hương ch.b., Bé Thị Thu Huyền, Hà Ngọc Yến, Nguyễn Thị Minh Thái, Nguyễn Thị Ngọc Lương	2022	
141	Ký họa màu : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dừng cho ngành đào tạo Trung cấp Năng khiếu Hội họa / Đặng Kiều Hưng	2022	
142	Múa dân gian các dân tộc Việt Nam 1 : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dừng cho hệ đào tạo trung cấp, ngành Nghệ thuật biểu diễn kịch múa / Nguyễn Thị Thanh Huyền chủ biên	2022	
143	Tiếng Việt Sơ cấp bậc 1: 1C /: Tài liệu lưu hành nội bộ: Dừng cho đối tượng học viên nước ngoài học tiếng Việt trình độ Sơ cấp bậc 1 (theo Khung năng lực tiếng Việt 6 bậc dừng cho người nước ngoài. / Bùi Thị Lan Hương ch.b., Bé Thị Thu Huyền, Hà Ngọc Yến, Nguyễn Thị Minh Thái, Nguyễn Thị Ngọc Lương	2022	
144	Thanh toán quốc tế trong du lịch : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dừng cho ngành đào tạo: Quản trị khách sạn, Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành / Hoàng Thị Thương chủ biên, Đinh Thị Phương Loan	2022	
145	Tác giả nho học - tân học và tiểu thuyết quốc ngữ đầu thế kỷ XX/TS.Bùi Thị Lan Hương	2022	
146	Nghệ thuật trần thuật truyện ngắn Việt Nam đầu thế kỷ XX (1900 - 1932)/Hoàng Thị Thu Giang	2022	
147	Truyện ngắn Việt Nam 1945 - 1975 nhìn từ lý thuyết diễn ngôn)/ Hoàng Thị Thu Giang	2022	

148	Marketing du lịch/Vũ Văn Viện chủ biên, Đinh Thị Phương Loan, Nguyễn Thúy Lan	2022	
149	Quản lý tài nguyên và môi trường biển/Lê Duy Khương chủ biên, Đỗ Công Thung, Lê Xuân Sinh, Chu Lương Trí	2022	
150	Văn học Quảng Ninh/Hoàng Thị Thu Giang	2022	
151	Du lịch trách nhiệm : Tài liệu lưu hành nội bộ / Lê Minh Thủy	2022	
152	Kỹ thuật chế biến món ăn tráng miệng : Tài liệu lưu hành nội bộ / Phùng Thị Vân Trang, Phạm Xuân Tùng	2022	
153	Quản trị khu nghỉ dưỡng : Tài liệu lưu hành nội bộ / Trần Thị Phương Thảo chủ biên	2022	
154	Nghiệp vụ buồng khách sạn : Tài liệu lưu hành nội bộ / Phạm Thị Lan Phượng	2022	
155	Quản trị thực đơn và suất ăn công nghiệp : Tài liệu lưu hành nội bộ / Phạm Thị Lan Phượng, Nguyễn Thị Kim Thanh	2022	
156	Du lịch sinh thái : Tài liệu lưu hành nội bộ / Nguyễn Thị Hồng Hải, Nguyễn Thị Mai Linh	2022	
157	Quản trị du lịch MICE : Tài liệu lưu hành nội bộ / Nguyễn Thị Kim Thanh, Tô Thị Thái Hà	2022	
158	Cắt tỉa và trang trí món ăn : Tài liệu lưu hành nội bộ / Lại Văn Đoàn, Phạm Xuân Tùng	2022	
159	Luật kinh tế : Tài liệu lưu hành nội bộ / Bùi Văn Lợi, Nguyễn Thị Ngọc Oanh, Dương Thị Hồng Nhung	2022	

160	Sinh thái môi trường : Tài liệu lưu hành nội bộ / Nguyễn Thị Khiên, Nguyễn Thị Thắm	2022	
161	Khoa học môi trường đại cương : Tài liệu lưu hành nội bộ / Diệp Thị Thu Thủy, Hoàng Thị Bích Hồng	2022	
162	Hòa thanh : Tài liệu lưu hành nội bộ / Trần Vũ Lâm	2022	
163	Múa cổ điển Châu Âu 2 : Tài liệu lưu hành nội bộ / Lê Nhật Trường	2022	
164	Đàn Violin - Tập 2 : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dùng cho ngành đào tạo: Biểu diễn nhạc cụ phương Tây / Bùi Thế Khương chủ biên	2022	
165	Tiếng Việt Sơ cấp bậc 2 - 2 A : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dùng cho người nước ngoài học tiếng Việt trình độ Sơ cấp bậc 2 (theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài) / Bé Thị Thu Huyền chb., Bùi Thị Lan Hương, Hà Ngọc Yến, Nguyễn Thị Minh Thái, Nguyễn Thị Ngọc Lương	2022	
166	Tiếng Việt Sơ cấp bậc 2 - 2 B : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dùng cho người nước ngoài học tiếng Việt trình độ Sơ cấp bậc 2 (theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài) / Bé Thị Thu Huyền chb., Bùi Thị Lan Hương, Hà Ngọc Yến, Nguyễn Thị Minh Thái, Nguyễn Thị Ngọc Lương	2022	
167	Tiếng Việt Sơ cấp bậc 2 - 2 C : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dùng cho người nước ngoài học tiếng Việt trình độ Sơ cấp bậc 2 (theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài) / Bé Thị Thu Huyền chb., Bùi Thị Lan Hương, Hà Ngọc Yến, Nguyễn Thị Minh Thái, Nguyễn Thị Ngọc Lương	2022	
168	Tiếng Việt Sơ cấp bậc 2 - 2D : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dùng cho người nước ngoài học tiếng Việt trình độ Sơ cấp bậc 2 (theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài) / Bé Thị Thu Huyền chb., Bùi Thị Lan Hương, Hà Ngọc Yến, Nguyễn Thị Minh Thái, Nguyễn Thị Ngọc Lương	2022	

169	Tiếng Việt Sơ cấp bậc 3-3A : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dùng cho người nước ngoài học tiếng Việt trình độ Sơ cấp bậc 2 (theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài) / Hà Ngọc Yến chb., Bùi Thị Lan Hương, Bế Thị Thu Huyền , Nguyễn Thị Minh Thái, Nguyễn Thị Ngọc Lương	2022	
170	Tiếng Việt Sơ cấp bậc 3-3B : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dùng cho người nước ngoài học tiếng Việt trình độ Sơ cấp bậc 2 (theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài) / Hà Ngọc Yến chb., Bùi Thị Lan Hương, Bế Thị Thu Huyền , Nguyễn Thị Minh Thái, Nguyễn Thị Ngọc Lương	2022	
171	Tiếng Việt Sơ cấp bậc 3-3C : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dùng cho người nước ngoài học tiếng Việt trình độ Sơ cấp bậc 2 (theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài) / Hà Ngọc Yến chb., Bùi Thị Lan Hương, Bế Thị Thu Huyền , Nguyễn Thị Minh Thái, Nguyễn Thị Ngọc Lương	2022	
172	Tiếng Việt Sơ cấp bậc 3-3D : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dùng cho người nước ngoài học tiếng Việt trình độ Sơ cấp bậc 2 (theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài) / Hà Ngọc Yến chb., Bùi Thị Lan Hương, Bế Thị Thu Huyền , Nguyễn Thị Minh Thái, Nguyễn Thị Ngọc Lương	2022	
173	Kỹ thuật sản xuất giống và nuôi cá biển : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dùng cho ngành đào tạo Đại học Nuôi trồng thủy sản / Nguyễn Hữu Tích chủ biên	2022	
174	Miền dịch học động vật thủy sản : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dùng cho ngành đào tạo Đại học Nuôi trồng thủy sản / Vũ Thị Thanh Hương chủ biên	2022	
175	Vì sinh vật trong nuôi trồng thủy sản : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dùng cho ngành đào tạo Đại học Nuôi trồng thủy sản / Đặng Toàn Vinh chủ biên	2022	
176	Dinh dưỡng và thức ăn trong nuôi trồng thủy sản : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dùng cho ngành đào tạo Đại học Nuôi trồng thủy sản / Hoàng Văn Hùng chủ biên	2022	

177	Hình thái, phân loại giáp xác và nhuyễn thể : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dành cho ngành đào tạo Đại học Nuôi trồng thủy sản / Lê Thị Như Phương chủ biên	2022	
178	Hóa sinh : Tài liệu lưu hành nội bộ: Dành cho ngành đào tạo Đại học Nuôi trồng thủy sản / Ngô Thị Hoàn chủ biên	2022	
179	Thực vật thủy sinh: Tài liệu lưu hành nội bộ: Chủ biên: ThS. Ngô Thị Hoàn	2023	
180	Nội tiết học sinh sản và ứng dụng trong NTTS: Tài liệu lưu hành nội bộ: Chủ biên: TS. Lê Thị Như Phương	2023	
181	Quản lý chất lượng nước trong nuôi trồng thủy sản: Tài liệu lưu hành nội bộ: Chủ biên: ThS. Hoàng Văn Hùng	2023	
182	Mô phối động vật thủy sản: Tài liệu lưu hành nội bộ: Chủ biên: ThS. Hoàng Văn Hùng	2023	
183	Nghiệp vụ lễ tân khách sạn: Tài liệu lưu hành nội bộ: Chủ biên: ThS. Trần Thu Thủy ThS. Hà Thị Phương Lan	2023	
184	Quản trị thương hiệu: Tài liệu lưu hành nội bộ: Chủ biên: TS. Nguyễn Văn Thịnh	2023	
185	Bố cục 3: Tài liệu lưu hành nội bộ: Chủ biên: ThS. Lê Minh Đức	2023	
186	Múa dân gian Việt Nam 3: Tài liệu lưu hành nội bộ: Chủ biên: CN. Nguyễn Thị Thanh Huyền	2023	
187	Múa dân gian Việt Nam 4: Tài liệu lưu hành nội bộ: Chủ biên: CN. Nguyễn Ngọc Thủy	2023	
188	Sáo trúc tập 3 : Tài liệu lưu hành nội bộ: Chủ biên: ThS. Trần Anh Tuấn	2023	

189	Đàn tam thập lục tập 3: Tài liệu lưu hành nội bộ: Chủ biên: ThS. Nguyễn Thị Huyền	2023	
190	Đàn Organ tập 5: Tài liệu lưu hành nội bộ: Chủ biên: ThS. Nguyễn Thị Lệ Quyên	2023	
191	Giải phẫu tạo hình: Tài liệu lưu hành nội bộ: Chủ biên: CN. Đặng Kiều Hưng	2023	
192	Trang trí ứng dụng 1: Tài liệu lưu hành nội bộ: Chủ biên: ThS. Phạm Quang Huy	2023	
193	Hình họa 3 : Tài liệu lưu hành nội bộ: Chủ biên: ThS. Nguyễn Thị Thiên	2023	
194	Hình thức và thể loại âm nhạc 1 : Tài liệu lưu hành nội bộ: Chủ biên: ThS. Trần Vũ Lâm	2023	
195	Đặc trưng văn hóa các tộc người ở Việt Nam: Tài liệu lưu hành nội bộ: Chủ biên: ThS. Hạp Thu Hà Thành viên: ThS. Cao Thị Thường	2023	
196	Quản lý lễ hội và sự kiện : Tài liệu lưu hành nội bộ: Chủ biên: TS. Ngô Hải Ninh Thành viên: ThS. Lưu Thị Thanh Hòa	2023	
197	Văn hóa gia đình: Tài liệu lưu hành nội bộ: Chủ biên: TS. Ngô Hải Ninh Thành viên: TS. Hoàng Tuyết Mai	2023	
198	Quan hệ công chúng : Tài liệu lưu hành nội bộ: Chủ biên: ThS. Cao Thị Thường Thành viên: ThS. Hạp Thu Hà	2023	
199	Tổ chức sự kiện văn hóa : Tài liệu lưu hành nội bộ: Chủ biên: ThS. Lưu Thị Thanh Hòa	2023	

200	Công tác chủ nhiệm lớp và phụ trách Chi đội ở tiểu học : Tài liệu lưu hành nội bộ: Chủ biên: ThS. Nguyễn Thị Thương Thành viên: ThS. Trần Thị Kim Loan	2023	
201	Giáo dục hòa nhập ở trường tiểu học: Tài liệu lưu hành nội bộ: Chủ biên: ThS. Trần Thị Hòa Thành viên: ThS. Vũ Thanh Hòa	2023	
202	Tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ mầm non : Tài liệu lưu hành nội bộ: Chủ biên: ThS. Nguyễn Thị Điệp	2023	
203	Phương pháp luận nghiên cứu khoa học: Tài liệu lưu hành nội bộ: Chủ biên: ThS. Nguyễn Thị Thương Thành viên: ThS. Trần Thị Hoà	2023	
204	Cơ sở toán học của môn Toán ở Tiểu học 3: Tài liệu lưu hành nội bộ: Chủ biên: ThS. Nguyễn Thị Quý Kim	2023	
205	Cơ sở toán học của môn Toán ở Tiểu học 2 : Tài liệu lưu hành nội bộ: Chủ biên: ThS. Bùi Văn Chương	2023	
206	Cơ sở toán học của môn Toán ở Tiểu học 1 : Tài liệu lưu hành nội bộ: Chủ biên: ThS. Nguyễn Hoàng Vân	2023	
207	Đàn Guitar- Tập 1: Tài liệu lưu hành nội bộ: Chủ biên: ThS. Hoàng Văn Thành	2023	
208	Quản lý chất thải rắn và chất thải nguy hại : Tài liệu lưu hành nội bộ: Chủ biên: ThS. Điệp Thị Thu Thủy	2023	
209	Soạn thảo văn bản: Tài liệu lưu hành nội bộ: Chủ biên: ThS. Nguyễn Thị Gấm Thành viên: ThS. Nguyễn Hữu Tới	2023	
210	Tiếng Việt Trung cấp bậc 4-4A : Tài liệu lưu hành nội bộ: Chủ biên: ThS. Nguyễn Thị Minh Thái ThS. Nguyễn Thị Ngọc Lương	2023	

	Thành viên: TS. Bùi Thị Lan Hương TS. Bé Thị Thu Huyền ThS. Hà Ngọc Yến		
211	Tiếng Việt Trung cấp bậc 4-4B : Tài liệu lưu hành nội bộ: Chủ biên: ThS. Nguyễn Thị Minh Thái ThS. Nguyễn Thị Ngọc Lương Thành viên: TS. Bùi Thị Lan Hương TS. Bé Thị Thu Huyền ThS. Hà Ngọc Yến	2023	
212	Tiếng Việt Trung cấp bậc 4-4C: Tài liệu lưu hành nội bộ: Chủ biên: ThS. Nguyễn Thị Minh Thái ThS. Nguyễn Thị Ngọc Lương Thành viên: TS. Bùi Thị Lan Hương TS. Bé Thị Thu Huyền ThS. Hà Ngọc Yến	2023	
213	Tiếng Việt Trung cấp bậc 4-4D: Tài liệu lưu hành nội bộ: Chủ biên: ThS. Nguyễn Thị Minh Thái ThS. Nguyễn Thị Ngọc Lương Thành viên: TS. Bùi Thị Lan Hương TS. Bé Thị Thu Huyền ThS. Hà Ngọc Yến	2023	

E. Công khai thông tin về đồ án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
1	Đại học	Phát triển đội ngũ hướng dẫn viên du lịch của công ty du lịch và tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam - Vietravel	Nguyễn Thị Hoàng Anh	T.S. Vũ Văn Viện	Cơ sở lý luận về phát triển đội ngũ hướng dẫn viên du lịch; thực trạng và giải pháp phát triển đội ngũ hướng dẫn viên du lịch tại Vietravel chi nhánh Quảng Ninh.
2	Đại học	Thực trạng và giải pháp phát triển du lịch thiên tại Quảng Ninh	Phạm Hoàng Anh	T.S. Vũ Văn Viện	Lý luận chung về du lịch và du lịch thiên; Thực trạng khai thác và giải pháp phát triển sản phẩm du lịch Thiên ở Quảng Ninh.
3	Đại học	Giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ tại bộ phận lễ tân khách sạn Mường Thanh Grand Hạ Long	Nguyễn Ngọc Châu	Th.S. Hà Phương Lan	Lý luận về nâng cao chất lượng phục vụ của bộ phận lễ tân; Thực trạng về chất lượng và giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ tại bộ phận lễ tân khách sạn Mường Thanh Grand Hạ Long

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
4	Đại học	Một số giải pháp nâng cao chất lượng chương trình Du lịch outbound tại Công ty Cổ phần Du lịch quốc tế Asian chi nhánh Hà Nội	Nguyễn Thị Liên	Th.S. Phùng Thị Vân Trang	Cơ sở lý luận về doanh nghiệp lữ hành, chương trình du lịch; Thực trạng khai thác và giải pháp nâng cao chất lượng chương trình Du lịch outbound tại Công ty Cổ phần Du lịch quốc tế Asian chi nhánh Hà Nội
5	Đại học	Giải pháp hoàn thiện chiến lược marketing mix tại khách sạn Mường Thanh Grand Hạ Long	Vì Thị Vị Hương	Th.S. Hoàng Thị Thương	Cơ sở lý luận, thực trạng và giải pháp hoàn thiện chiến lược marketing mix tại khách sạn Mường Thanh Grand Hạ Long
6	Đại học	Hoàn thiện tổ chức bộ máy của khách sạn FLC Grand Hạ Long	Đỗ Thị Thùy Linh	Th.S. Nguyễn Minh Đức	Cơ sở lý luận về cơ cấu tổ chức bộ máy trong khách sạn; Thực trạng và giải pháp hoàn thiện tổ chức bộ máy của khách sạn FLC Grand Hạ Long

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
7	Đại học	Nâng cao chất lượng phục vụ tại bộ phận lễ tân du thuyền Bhaya Classic	Nguyễn Văn Tài	Th.S. Trần Thu Thủy	Cơ sở lý luận về chất lượng dịch vụ và bộ phận lễ tân; thực trạng và giải pháp Nâng cao chất lượng phục vụ tại bộ phận lễ tân du thuyền Bhaya Classic
8	Đại học	Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của Công ty Cổ phần Du lịch quốc tế Blue - chi nhánh Quảng Ninh	Chu Thị Vinh	Th.S. Nguyễn Kim Thanh	Cơ sở lý luận về chất lượng nhân lực doanh nghiệp du lịch; Thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của Công ty Cổ phần Du lịch quốc tế Blue - chi nhánh Quảng Ninh
9	Đại học	Hoàn thiện quy trình kinh doanh chương trình du lịch trọn gói dành cho khách du lịch nội địa tại trung tâm lữ hành Vosa Quảng Ninh công ty cổ phần đại lý hàng hải Việt Nam	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	Th.S. Nguyễn Thị Quỳnh Trang	Cơ sở lý luận về quy trình kinh doanh chương trình du lịch trọn gói; Thực trạng và giải pháp hoàn thiện hoạt động kinh doanh chương trình du lịch trọn gói tại trung tâm lữ hành Vosa Quảng Ninh

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
10	Đại học	Giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh tại Công ty Cổ phần dịch vụ Du lịch và thương mại DATMOGROUP (2019-2022)	Lê Nguyễn An Bình	Th.S. Phạm Bình Quảng	Cơ sở lý luận về cạnh tranh, năng lực cạnh tranh; thực trạng và Giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh tại Công ty Cổ phần dịch vụ Du lịch và thương mại DATMOGROUP (2019-2022)
11	Đại học	Nghiên cứu phát triển chương trình du lịch văn hóa tâm linh của Quảng Ninh	Hà Thị Hương	Th.S. Bùi Thu Thủy	Cơ sở lý luận về văn hóa tâm linh và du lịch văn hóa tâm linh; Thực trạng và giải pháp phát triển chương trình du lịch văn hóa tâm linh của Quảng Ninh cho Công ty Cổ phần Du lịch Việt Nam – Hà Nội (chi nhánh Quảng Ninh)
12	Đại học	Một số giải pháp nhằm phát triển nhân lực cho doanh nghiệp lữ hành tại thành phố Hạ Long – Quảng Ninh	Phạm Văn Công	Th.S. Đinh Thị Phương Loan	Cơ sở lý luận phát triển nhân lực tại các doanh nghiệp lữ hành; Thực trạng và giải pháp nhằm phát triển nhân lực cho doanh nghiệp lữ hành tại thành phố Hạ Long – Quảng Ninh

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
13	Đại học	Giải pháp nâng cao hiệu quả kinh doanh lữ hành nội địa cho công ty Thương mại Cổ phần du lịch khám phá Hạ Long	Nguyễn Thu Trang	Th.S. Nguyễn Thị Thu Hằng	Cơ sở lý luận về kinh doanh lữ hành và hiệu quả kinh doanh lữ hành; Thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả kinh doanh lữ hành nội địa cho công ty Thương mại Cổ phần du lịch khám phá Hạ Long
14	Đại học	Giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ Hướng dẫn viên tại Công ty cổ phần Du lịch Hạ Long	Biện Hồng Thanh	Th.S. Hà Thị Hương	Lý luận chung về chất lượng hướng dẫn viên du lịch; Thực trạng và giải pháp chất lượng chương trình du lịch tại Công ty Thương mại Cổ phần du lịch khám phá Hạ Long
15	Đại học	Một số giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ ăn uống tại bộ phận Nhà hàng – Khách sạn Mường Thanh Grand Hạ Long	Nguyễn Hồng Tuyền	Th.S. Mạc Thị Mận	Cơ sở lý luận về chất lượng dịch vụ ăn uống; Thực trạng và giải pháp chất lượng chương trình du lịch tại Công ty Thương mại Cổ phần du lịch khám phá Hạ Long

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
16	Đại học	Giải pháp nhằm nâng cao chất lượng chương trình du lịch tại Công ty Cổ phần Du lịch Quốc tế Hành Tinh Xanh	Lê Thị Thương	Th.S. Trần Phương Thảo	Lý luận chung về chương trình du lịch và chất lượng chương trình du lịch; Thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng chương trình du lịch tại Công ty Cổ phần Du lịch Quốc tế Hành Tinh Xanh
17	Đại học	Nghiên cứu công tác đào tạo và phát triển nhân lực tại công ty TNHH du lịch và dịch vụ Amazing Hạ Long	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	Th.S. Nguyễn Thị Thu Huyền	Cơ sở lý luận về đào tạo và phát triển nhân lực trong doanh nghiệp lữ hành; Thực trạng và giải pháp công tác đào tạo và phát triển nhân lực tại công ty TNHH du lịch và dịch vụ Amazing Hạ Long
18	Đại học	Phát triển nguồn nhân lực tại công ty Cổ phần Du thuyền Đông Dương	Lưu Thị Thanh Huyền	Th.S. Nguyễn Thị Mai Linh	Cơ sở lý luận về phát triển nguồn nhân lực ; Thực trạng và giải pháp phát triển nguồn nhân lực tại Công ty Cổ phần Du thuyền Đông Dương

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
19	Đại học	Tìm hiểu hoạt động marketing tại Công ty Cổ phần thương mại và Du lịch Khám Phá	Nguyễn Thị Thục Mỹ	Th.S. Nguyễn Thị Ngọc Lan	Cơ sở lý luận về Marketing và Marketing trong kinh doanh du lịch lữ hành; Hoạt động và giải pháp hoàn thiện hoạt động marketing tại Công ty Cổ phần thương mại và Du lịch Khám Phá
20	Đại học	Một số giải pháp hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên đảo Quan Lạn cho Công ty Du lịch Hạ Long – Halotours	Trần Thị Thu Thủy	Th.S. Nguyễn Mai Linh	Lý luận về du lịch cộng đồng; Thực trạng phát triển du lịch cộng đồng trên đảo Quan Lạn cho Công ty Du lịch Hạ Long – Halotours
21	Đại học	Giải pháp nâng cao chất lượng chương trình du lịch dành cho thị trường khách du lịch Bắc Mỹ của Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị giao thông vận tải Việt Nam -Vietravel Hà Nội	Đào Thị Thu	Th.S. Nguyễn Thị Thu Hằng	Lý luận về chất lượng CTDL và thị trường khách du lịch trong kinh doanh lữ hành; Thực trạng chất lượng và giải pháp nâng cao chất lượng chương trình du lịch Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị giao thông vận tải Việt Nam - Vietravel Hà Nội

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
22	Đại học	Giải pháp Marketing nhằm mở rộng thị trường khách du lịch quốc tế của công ty cổ phần du lịch quốc tế ASIAN chi nhánh Quảng Ninh	Lê Thị Thủy	Th.S. Đặng Việt Hà	Lý luận về giải pháp Marketing nhằm mở rộng thị trường du lịch quốc tế của doanh nghiệp lữ hành; thực trạng và giải pháp Marketing nhằm mở rộng thị trường khách du lịch quốc tế của công ty cổ phần du lịch quốc tế ASIAN chi nhánh Quảng Ninh
23	Đại học	Một số giải pháp nâng cao chất lượng chương trình du lịch tại Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Mê Kông	Lê Thị Hương Giang	Th.S. Lê Minh Thủy	Lý luận về kinh doanh lữ hành và chất lượng chương trình du lịch; Thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng chương trình du lịch tại Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Mê Kông
24	Đại học	Giải pháp phát triển loại hình du lịch Homestay trên địa bàn thành phố Hạ Long	Nguyễn Thị Huệ	Th.S. Nguyễn Thu Huyền	Lý luận và thực tiễn về loại hình du lịch homestay; Thực trạng và giải pháp phát triển loại hình du lịch Homestay trên địa bàn thành phố Hạ Long
25	Đại học	Liên kết du lịch tỉnh Quảng Ninh với dịch vụ hành không tại cảng hàng không quốc tế Vân Đồn	Hoàng Thị Thùy Dung	T.S. Nguyễn Thị Hồng Hải	Lý luận và thực tiễn về liên kết du lịch và hàng không; Tiềm năng, thực trạng và giải pháp liên kết du lịch tỉnh Quảng Ninh với dịch vụ hành không tại cảng hàng không quốc tế Vân Đồn

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
26	Đại học	Phát triển loại hình du lịch trải nghiệm tại thị xã Đông Triều	Vũ Thị Nga	Th.S. Phạm Minh Thắng	Lý luận về du lịch trải nghiệm; Thực trạng và giải pháp phát triển loại hình du lịch trải nghiệm tại thị xã Đông Triều
27	Đại học	Đề xuất một số giải pháp phát triển du lịch MICE tại Hạ Long thành phẩm mũi nhọn của du lịch Quảng Ninh	Vũ Minh Huyền	Th.S. Nguyễn Thúy Lan	Lý luận và thực tiễn về phát triển du lịch MICE; Thực trạng và một số giải pháp phát triển du lịch MICE tại Hạ Long thành phẩm mũi nhọn của du lịch Quảng Ninh
28	Đại học	Xây dựng website thi trắc nghiệm tại khoa Công nghệ thông tin trường Đại học Hạ Long sử dụng công nghệ ASP.NET MVC	Nguyễn Tuấn Anh	T.S. Vũ Văn Hiệu	Tổng quan về ASP.NET MVC. Phân tích thiết kế hệ thống. Xây dựng website thi trắc nghiệm với các chức năng và thiết kế giao diện.
29	Đại học	Nghiên cứu mô hình MVC trong lập trình .NET và xây dựng cửa hàng bán sách trực tuyến	Huỳnh Xuân Anh	T.S. Vũ Văn Hiệu	Tổng quan về mô hình MVC. Phân tích thiết kế hệ thống. Thực nghiệm chương trình gồm mô tả và hình ảnh các chức năng chính của trang website
30	Đại học	Xây dựng phần mềm quản lý giao việc tại phòng Đào tạo, trường Đại học Hạ Long	Mekdala Nounou	T.S. Lê Anh Tú	Gồm cơ sở lý thuyết, khảo sát, phân tích thiết kế hệ thống và cài đặt chương trình với các form

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
31	Đại học	Xây dựng phần mềm quản lý hồ sơ tuyển sinh theo hình thức xét học bạ tại trường Đại học Hạ Long	Sipaseuth Mana	T.S. Lê Anh Tú	Gồm cơ sở lý thuyết, khảo sát hệ thống, xây dựng chương trình với giao diện chính, đăng nhập, quản lý
32	Đại học	Tìm hiểu thuật toán K-Nearest Neighbors (KNN), áp dụng cho bài toán phân lớp dữ liệu hỗ trợ nhận dạng các blog của website	Đoàn Thị Lan Anh	Th.S. Nguyễn Quỳnh Nga	Tổng quan về phân lớp dữ liệu và thuật toán; tìm hiểu khai phá dữ liệu website; phân lớp tự động các block của trang web sử dụng kỹ thuật K-nearest neighbors
33	Đại học	Nghiên cứu ứng dụng mã nguồn mở Joomla xây dựng website cho Công ty TNHH TM&DV Nam Việt	Đỗ Thành Nam	T.S. Lương Khắc Định	Tổng quan về mã nguồn mở Joomla. Khảo sát và phát triển Virtuemart. Ứng dụng mã nguồn mở Joomla xây dựng website cho Công ty TNHH TM&DV Nam Việt.
34	Đại học	Phân tích, thiết kế hệ thống Quản lý cửa hàng văn phòng phẩm Hạ Long	Lưu Khánh Linh	Th.S. Cao Thị Bích Liên	Gồm khảo sát hệ thống; phân tích thiết kế hệ thống; thiết kế hệ thống; đánh giá và hướng phát triển của hệ thống.

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
35	Đại học	Phân tích, thiết kế hệ thống lịch công tác cho khoa Công nghệ thông tin, trường Đại học Hạ Long	Đào Thị Phượng	Th.S. Phạm Thanh Huyền	Gồm cơ sở lý thuyết; khảo sát và phân tích, thiết kế hệ thống; xây dựng chương trình thử nghiệm; kết luận và hướng phát triển của hệ thống.
36	Đại học	Phân tích, thiết kế hệ thống hỗ trợ thi trắc nghiệm cho trường Thực hành Sư phạm	Nguyễn Thị Vi	Th.S. Vũ Thị Anh Trâm	Phân tích, thiết kế hệ thống hỗ trợ thi trắc nghiệm và chương trình thử nghiệm với giao diện và các chức năng cơ bản.
37	Đại học	Xây dựng hệ thống đào tạo trực tuyến dựa trên Moodle tại trường Đại học Hạ Long	Bùi Như Ý	Th.S. Lê Mạnh Hà	Tổng quan về elearning. Hệ thống thông tin quản lý học trực tuyến Moodle. Ứng dụng triển khai học liệu.
38	Đại học	Bảo tồn và phát huy các giá trị lễ hội truyền thống Vân Đồn phục vụ phát triển du lịch	Vũ Mai Anh	T.S. Phan Thị Huệ	Lý luận lễ hội truyền thống và sự phát triển; Thực trạng và giải pháp bảo tồn và phát huy các giá trị lễ hội truyền thống Vân Đồn phục vụ phát triển du lịch
39	Đại học	Bảo tồn và phát triển nghề thủ công truyền thống điêu khắc than đá Quảng	Nguyễn Thị Nhung	PGS.TS. Dương Văn Huy	Cơ sở lý luận, thực tiễn về nghề thủ công truyền thống điêu khắc than đá; Thực trạng

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Ninh			và giải pháp bảo tồn và phát triển nghề thủ công truyền thống điêu khắc than đá Quảng Ninh
40	Đại học	Bảo tồn và phát huy giá trị lịch sử-văn hoá của đình Lộ Phong, phường Hà Phong, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.	Vũ Thị Ngọc Anh	T.S. Ngô Hải Ninh	Lý luận về công tác quản lý, bảo tồn, phát huy giá trị di tích lịch sử văn hóa; Thực trạng và giải pháp Bảo tồn và phát huy giá trị lịch sử-văn hoá của đình Lộ Phong, phường Hà Phong, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.
41	Đại học	Nghiên cứu giá trị lịch sử văn hoá của khu di tích lịch sử nhà Trần – thị xã Đông Triều tỉnh Quảng Ninh phục vụ phát triển du lịch	Nguyễn Thị Thu Hằng		Lý luận và khái quát di tích lịch sử nhà Trần, thị xã Đông Triều; Thực trạng khai thác và giải pháp phát triển giá trị lịch sử văn hoá của khu di tích lịch sử nhà Trần – thị xã Đông Triều tỉnh Quảng Ninh phục vụ phát triển du lịch
42	Đại học	Quản lý hoạt động dịch vụ karaoke trên địa bàn thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.(Nghiên cứu trường hợp tại phường Yên Thanh, phường Quang Trung và phường Thanh Sơn)	Vũ Thị Phụng		Cơ sở lý luận về quản lý hoạt động kinh doanh dịch vụ karaoke; Thực trạng và giải pháp quản lý hoạt động dịch vụ karaoke trên địa bàn thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.(Nghiên cứu trường hợp tại phường Yên Thanh, phường Quang Trung và phường Thanh Sơn)

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
43	Đại học	Xây dựng đời sống văn hoá sinh viên trường Đại học Hạ Long	Nguyễn Thị Hải Yến	Th.S. Nguyễn Duy Cường	Lý luận về xây dựng đời sống văn hóa; Thực trạng và giải pháp xây dựng đời sống văn hoá sinh viên trường Đại học Hạ Long
44	Đại học	Bảo tồn và phát huy nghệ thuật diễn xướng dân gian hát nhà tơ, múa cửa đình ở thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh	Phạm Thị Huệ	Th.S. Nguyễn Thị Thùy Dương	Cơ sở lý luận, tổng quan về nghệ thuật hát nhà tơ, hát múa cửa đình; Đặc điểm, thực trạng và giải pháp Bảo tồn và phát huy nghệ thuật diễn xướng dân gian hát nhà tơ, múa cửa đình ở thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh
45	Đại học	Bảo tồn và phát huy giá trị khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh	Voòng Thị Hương		Cơ sở lý luận về di tích, khái quát về thành phố Cẩm Phả; Giá trị, Bảo tồn và phát huy giá trị khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh
46	Đại học	Bảo tồn và phát huy nghệ truyền thống gồm sù Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh	Phạm Thúy Hằng		Lý luận về làng nghề truyền thống, khái quát làng nghề gồm sù Đông Triều; Thực trạng và giải pháp Bảo tồn và phát huy nghệ truyền thống gồm sù Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
47	Đại học	Xây dựng mô hình quản lý nhà nước tại khu di tích đền Cửa Ông, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh	Nguyễn Thị Huyền	Th.S. Hạp Thu Hà	Lý luận về quản lý nhà nước, khái quát đền Cửa Ông; Thực trạng quản lý nhà nước tại khu di tích đền Cửa Ông, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh
48	Đại học	Nghiên cứu đặc trưng văn hoá của người Cao Lan tại tỉnh Quảng Ninh (tập trung tại xã Thanh Lâm, huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh)	Phạm Ngọc Anh		Cơ sở lý luận văn hóa và đặc trưng, thực trạng văn hoá của người Cao Lan tại tỉnh Quảng Ninh (tập trung tại xã Thanh Lâm, huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh)
49	Đại học	Nghiên cứu công tác quản lý tại huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh	Triệu Thị Huệ		Cơ sở về quản lý lễ hội; Thực trạng và giải pháp nâng cao công tác quản lý tại huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh
50	Đại học	Hôn nhân hỗn hợp của người Tày ở phường Bình Minh, thành phố Lào Cai	Đặng Phương Thảo	Th.S. Cao Thị Thương	Cơ sở lý luận về hôn nhân hỗn hợp của người Tày và tình hình hôn nhân hỗn hợp của người Tày ở phường Bình Minh từ năm 2007 đến 2018
51	Đại học	Tri thức dân gian trong việc chăm sóc sức khỏe phụ nữ sau sinh của người Dao Thanh phán ở xã Đồng Lâm, huyện Hoành Bồ, tỉnh Quảng Ninh	Lý Thị Thủy		Cơ sở lý luận xã Đồng Lâm; Tri thức dân gian chăm sóc sức khỏe phụ nữ sau sinh của người Dao Thanh phán ở xã Đồng Lâm, huyện Hoành Bồ, tỉnh Quảng Ninh

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
52	Đại học	Xây dựng đời sống văn hóa cơ sở tại phường Quang Hanh, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh	Nguyễn Thị Hồng Thái	Th.S.Lê Thanh Hoa	Cơ sở lý luận và khái quát phường Quang Hanh; Thực trạng và giải pháp nâng cao xây dựng đời sống văn hóa cơ sở tại phường Quang Hanh, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh
53	Đại học	Xây dựng đời sống văn hóa cơ sở tại thị trấn Cái Rồng huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh	Nguyễn Thị Quỳnh Mai		Cơ sở lý luận, thực trạng công tác và giải pháp nâng cao xây dựng đời sống văn hóa cơ sở tại thị trấn Cái Rồng huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh
54	Đại học	Tìm hiểu các giá trị di tích đình Lục Nà, xã Lục Hồn, huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh	Bùi Thị Kiều Anh	Th.S. Lưu Thị Thanh Hoà	Lý luận, các giá trị và thực trạng giải pháp bảo tồn di tích đình Lục Nà, xã Lục Hồn, huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh
55	Đại học	Tìm hiểu về ẩm thực của người Lào tại tỉnh Hủa Phăn	Xaisommone Nouy	Th.s. Lê Thanh Hoa	Khóa luận trình bày cơ sở lý luận, khái quát về đất nước Lào và ẩm thực của người Lào tại tỉnh Hủa Phăn: khái quát về tỉnh Hủa Phăn, cơ cấu bữa ăn truyền thống và ẩm thực của người Lào tỉnh Hủa Phăn.
56	Đại học	Nghiên cứu các phong tục trong ngày tết Bunpimay ở Lào :	Phanthongphim Seng Athid	Th.s. Hạp Thu Hà	Khóa luận trình bày cơ sở lý luận về phong tục và khái quát về đất nước Lào: khái niệm về phong tục, Tết, về đất nước Lào và tìm hiểu các phong tục trong tết Bunpimay ở Lào.

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
57	Đại học	So sánh lễ hội của người Lào (Lào) với lễ hội của người Việt (Việt Nam) :	Phengvichith Toy	T.S.Ngô Hải Ninh	Khóa luận trình bày cơ sở lý luận về lễ hội: phân loại, chức năng, vai trò, đặc trưng, cấu trúc, giá trị của lễ hội và tìm hiểu những tương đồng và khác biệt giữa lễ hội của người Lào với lễ hội của người Việt.
58	Đại học	Xây dựng website quản lý bán hàng cho cửa hàng Time Mart	Đinh Văn Hậu	Th.S. Trịnh Thị Vân	Cơ sở lý thuyết. Phân tích, thiết kế hệ thống. Triển khai website
59	Đại học	Xây dựng website hỗ trợ học tập cho sinh viên khoa Công nghệ thông tin, trường Đại Học Hạ Long	Phạm Quốc Phong	Th.S. Vũ Thị Anh Trâm	Tổng quan về công nghệ xây dựng website. Khảo sát, phân tích và thiết kế website. Xây dựng website.
60	Đại học	Xây dựng website quản lý hoạt động cho trung tâm Ngoại ngữ Asia Hạ Long	Hoàng Kế Vương	Th.S. Nguyễn Quỳnh Nga	Tổng quan. Khảo sát và phân tích thiết kế hệ thống. Xây dựng website
61	Đại học	Xây dựng hệ thống giám sát môi trường nước thông minh phục vụ cho nuôi trồng thủy sản	Hoàng Trọng Quang	T.S. Lương Khắc Định	Tổng quan lý thuyết. Tính toán và thiết kế. Lập trình hệ thống
62	Đại học	Xây dựng phần mềm ứng dụng cho công tác Tổng	Mekdala Nounou	Th.S. Phạm Thanh Huyền	Giới thiệu về quy định về giờ dạy của giảng viên và đề xuất

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		hợp giờ giảng của cán bộ, giảng viên trường Đại học Hạ Long			xây dựng phần mềm tổng hợp giờ dạy. Phân tích và thiết kế hệ thống tổng hợp giờ dạy của giảng viên trường Đại học Hạ Long. Kiểm chứng các chức năng nghiệp vụ của phần mềm.
63	Đại học	Ứng dụng công nghệ IOT dự báo nhiệt độ môi trường	Sipaseuth Mana	Th.S. Phạm Thanh Huyền	IOT và các cảm biến. Nghiên cứu các thiết bị đo và dự báo về nhiệt độ, độ ẩm. Đề xuất mô hình đo, dự báo và điều khiển thiết bị cảm ứng nhiệt độ, độ ẩm
64	Đại học	Nghiên cứu tiềm năng và thực trạng phát triển du lịch sinh thái tại khu bảo tồn thiên nhiên Pù Luông	Lê Thị Thuý Linh	T.S. Nguyễn Thị Hồng Hải	Cơ sở lý luận và thực tiễn về du lịch sinh thái. Thực trạng hoạt động du lịch sinh thái tại khu bảo tồn thiên nhiên Pù Luông, tỉnh Thanh Hóa. Giải pháp phát triển hoạt động du lịch sinh thái tại khu bảo tồn thiên nhiên Pù Luông, tỉnh Thanh Hóa
65	Đại học	Giải pháp nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch cộng đồng huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh	Phạm Thị Hải Yến	Th.S. Nguyễn Thị Thu Hằng	Cơ sở lý luận về du lịch cộng đồng và chất lượng sản phẩm du lịch. Thực trạng chất lượng sản phẩm du lịch cộng đồng huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh. 1 số giải pháp nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch cộng đồng huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
66	Đại học	Giải pháp xây dựng mô hình nông nghiệp nông thôn trên địa bàn Hoàn Bồ thành phố Hạ Long	Bùi Hồng Ngọc	T.S. Vũ Văn Viện	1 số vấn đề lý luận và thực tiễn về phát triển du lịch nông nghiệp. Thực trạng phát triển du lịch nông nghiệp của huyện Hoàn Bồ (nay là các phường, xã thuộc thành phố Hạ Long). 1 số giải pháp và kiến nghị nhằm phát triển du lịch nông nghiệp của huyện Hoàn Bồ (nay là các phường, xã thuộc thành phố Hạ Long)
67	Đại học	Nâng cao chất lượng dịch vụ tour du lịch inbound Hà Nội – Ninh Bình tại Công ty TNHH Du lịch Lam Kinh	Dương Khánh Linh	Th.S. Phạm Bình Quảng	Cơ sở lý luận về chương trình du lịch và chất lượng chương trình du lịch. Thực trạng chất lượng chương trình du lịch inbound Hà Nội – Ninh Bình tại Công ty TNHH Du lịch Lam Kinh. Đề xuất giải pháp và kiến nghị nhằm nâng cao chất lượng chương trình du lịch inbound Hà Nội – Ninh Bình tại Công ty TNHH Du lịch Lam Kinh
68	Đại học	Thực trạng và giải pháp phát triển du lịch tại khu di tích và danh thắng Yên Tử	Nguyễn Hoài Thu	Th.S. Phạm Minh Thắng	Cơ sở lý luận về phát triển du lịch. Thực trạng hoạt động du lịch tại khu di tích và danh thắng Yên Tử, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. 1 số giải pháp nhằm phát triển du lịch tại khu di tích và danh thắng

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					Yên Tử, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh
69	Đại học	Giải pháp thu hút khách du lịch MICE đến thành phố Hạ Long, Quảng Ninh	Nguyễn Thị Thu Trang	Th.S. Nguyễn Thuý Lan	Cơ sở lý luận và thực tiễn về du lịch MICE. Thực trạng hoạt động thu hút khách du lịch MICE đến thành phố Hạ Long, Quảng Ninh. 1 số giải pháp nhằm thu hút khách du lịch MICE đến thành phố Hạ Long, Quảng Ninh
70	Đại học	Nghiên cứu tiềm năng du lịch sinh thái tại xã Đồng Rui, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh	Nguyễn Ngọc Quyên	Th.S. Nguyễn Thị Mai Linh	Cơ sở lý luận về du lịch sinh thái. Thực trạng về điều kiện phát triển du lịch sinh thái tại huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh. Giải pháp phát triển du lịch sinh thái tại huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh
71	Đại học	Giải pháp nâng cao chất lượng nhân lực du lịch làm việc tại công ty TNHH du thuyền BHaya	Lương Thu Hương	Th.S. Bùi Thu Thủy	Cơ sở lý luận về nhân lực và nhân lực trong doanh nghiệp du lịch. Thực trạng nhân lực du lịch tại công ty TNHH du thuyền BHaya. Giải pháp nâng cao chất lượng nhân lực du lịch tại công ty TNHH du thuyền BHaya

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
72	Đại học	Một số giải pháp phát triển du lịch cộng đồng tại huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh	Vũ Thị Ngọc Lý	Th.S. Nguyễn Thị Thu Huyền	Cơ sở lý luận về du lịch và du lịch cộng đồng. Thực trạng phát triển du lịch cộng đồng tại xã Nam Sơn, huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh. 1 số giải pháp phát triển du lịch cộng đồng tại xã Nam Sơn, huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh
73	Đại học	Một số giải pháp giảm thiểu tính thời vụ của hoạt động du lịch Hạ Long	Nguyễn Thị Kim Ngân	Th.S. Nguyễn Thị Kim Thanh	Cơ sở lý luận về tính thời vụ du lịch. Thực trạng tính thời vụ của hoạt động du lịch tại thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. 1 số giải pháp nhằm giảm thiểu tính thời vụ của hoạt động du lịch tại thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
74	Đại học	Một số giải pháp nhằm phát triển loại hình du lịch cộng đồng ở huyện Bình Liêu, Quảng Ninh	Đào Thị Mơ	Th.S. Mạc Thị Mận	Cơ sở lý luận về văn hóa ẩm thực và văn hóa ẩm thực trong phát triển du lịch. Thực trạng khai thác các giá trị văn hóa ẩm thực trong phát triển du lịch ở huyện Bình Liêu, Quảng Ninh. 1 số giải pháp khai thác các giá trị văn hóa ẩm thực trong phát triển du lịch ở huyện Bình Liêu

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
75	Đại học	Hoàn thiện quy trình bán sản phẩm du lịch nội địa tại công ty TNHH du lịch & dịch vụ Amazing Hạ Long	Vũ Thị Hằng	T.S. Nguyễn Văn Hà	Cơ sở lý thuyết về kinh doanh lẻ hành và quy trình bán sản phẩm du lịch nội địa tại doanh nghiệp. Thực trạng quy trình bán sản phẩm du lịch nội địa tại công ty TNHH du lịch & dịch vụ Amazing Hạ Long. 1 số giải pháp và khuyến nghị nhằm hoàn thiện quy trình bán sản phẩm du lịch nội địa tại công ty TNHH du lịch & dịch vụ Amazing Hạ Long
76	Đại học	Giải pháp nhằm hoàn thiện công tác quản trị nguồn nhân lực tại Công ty Cổ phần Du lịch Quốc tế Asian – Trụ sở Quảng Ninh	Bùi Thị Hồng Phượng	Th.S. Đặng Việt Hà	Cơ sở lý luận về nhân lực du lịch và quản trị nhân lực du lịch. Thực trạng công tác quản trị nhân lực tại Công ty Cổ phần Du lịch Quốc tế Asian – Trụ sở Quảng Ninh. 1 số giải pháp hoàn thiện công tác quản trị nhân lực tại Công ty Cổ phần Du lịch Quốc tế Asian – Trụ sở Quảng Ninh
77	Đại học	Nghiên cứu phát triển du lịch sinh thái tại điểm du lịch Hồ Yên Trung, Tp. Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	Đào Thị Mai	Th.S. Hà Thị Hương	Cơ sở lý luận và thực tiễn về du lịch sinh thái. Thực trạng hoạt động du lịch sinh thái tại khu du lịch Hồ Yên Trung, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. 1 số giải pháp phát triển du lịch sinh thái tại khu du lịch Hồ Yên Trung, thành phố

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh
78	Đại học	Giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ Bộ phận Lễ tân tại một số khách sạn 4 Sao trên địa bàn Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	Lê Thu Huyền	Th.S. Trần Thu Thủy	Cơ sở lý luận về chất lượng dịch vụ bộ phận lễ tân trong kinh doanh khách sạn. Thực trạng chất lượng dịch vụ bộ phận lễ tân một số khách sạn 4 sao tại thành phố Hạ Long. Giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ bộ phận lễ tân một số khách sạn 4 sao tại thành phố Hạ Long
79	Đại học	Nghiên cứu phát triển bền vững du lịch tự nhiên khu di sản Vịnh Hạ Long	Nguyễn Phương Thủy	Th.S. Lê Minh Thủy	Cơ sở lý luận và thực tiễn về phát triển du lịch bền vững. Thực trạng phát triển du lịch bền vững tại khu di sản thiên nhiên thế giới vịnh Hạ Long. Giải pháp phát triển du lịch bền vững tại khu di sản thiên nhiên thế giới vịnh Hạ Long
80	Đại học	Giải pháp hoàn thiện hoạt động marketing-mix tại khách sạn Vinpearl Hạ Long	Ngô Thị Hà	Th.S. Đinh Thị Phương Loan	Cơ sở lý luận về kinh doanh khách sạn và hoạt động marketing trong kinh doanh khách sạn. Thực trạng hoạt động marketing-mix tại Vinpearl Resort & Spa Hạ Long. Giải pháp hoàn thiện

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					hoạt động marketing-mix tại Vinpearl Resort & Spa Hạ Long
81	Đại học	Nghiên cứu nuôi cua biển <i>Scylla paramamosain</i> Estampador, 1949 trong nhà bằng hệ thống lọc sinh học tuần hoàn	Lý Phúc Hậu	Th.S. Hoàng Văn Hùng	Tổng quan tài liệu. Nội dung phương pháp nghiên cứu. Kết quả nghiên cứu và thảo luận.
82	Đại học	Nghiên cứu quy trình kỹ thuật nuôi tôm thẻ chân trắng (<i>Penaeus vannamei</i>) vụ đông công nghệ cao ở Quảng Ninh	Lê Đăng Lương	Th.S. Vũ Công Tâm	Tổng quan tài liệu. Nội dung phương pháp nghiên cứu. Kết quả nghiên cứu và thảo luận.
83	Đại học	Nghiên cứu thử nghiệm một số điều kiện môi trường, thức ăn đến tỷ lệ sống của cá mú cộp <i>Epinephelus fuscoguttatus</i> (Forsskal, 1775) giai đoạn cá bột lên cá hương	Lê Đăng Tài	Th.S. Nguyễn Hữu Tích	Tổng quan tài liệu. Nội dung phương pháp nghiên cứu. Kết quả nghiên cứu và thảo luận. Kết luận và kiến nghị
84	Đại học	Ứng dụng Phương pháp Nerted PCR phát hiện bệnh do vi khuẩn <i>Streptococcus agalactiae</i> gây bệnh xuất huyết trên cá rô phi vằn	Vũ Thị Hồng Ngọc	Th.S. Ngô Thị Hoàn	Tổng quan tài liệu. Vật liệu và phương pháp nghiên cứu. Kết quả và thảo luận

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
85	Đại học	Nghiên cứu sự biến tướng của nghi lễ hầu đồng trong tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ hiện nay	Đỗ Văn Đạt	Th.S. Nguyễn Thị Thùy Dương	Trình bày cơ sở lý luận về sự biến tướng của nghi lễ hầu đồng, khái quát về tín ngưỡng thờ mẫu của người Việt; thực trạng và những giải pháp hạn chế sự biến tướng của nghi lễ hầu đồng trong tín ngưỡng thờ mẫu Tam phủ
86	Đại học	Quản lý dịch vụ karaoke trên địa bàn Tp. Hạ Long	Ngô Vũ Việt Hà	Th.S. Lê Thanh Hoa	Trình bày khái quát chung về quản lý hoạt động dịch vụ karaoke, tổng quan địa bàn thành phố Hạ Long và thực trạng quản lý dịch vụ karaoke tại thành phố Hạ Long.
87	Đại học	Bảo tồn và phát huy giá trị di tích đình Phong Cốc, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh	Vũ Thị Thu Hương	Th.S. Cao Thị Thường	Trình bày cơ sở lý luận về bảo tồn và phát huy giá trị của di tích đình làng; Thực trạng và giải pháp nâng cao công tác bảo tồn và phát huy giá trị di tích đình Phong Cốc, thị xã Quảng Yên tỉnh Quảng Ninh.
88	Đại học	Nguyên cứu hoạt động truyền thông trong việc bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa vùng đất và con người Quảng Ninh trong chương trình “Đất và người Quảng Ninh” tại Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh	Ngô Thị Thủy Ngân	Th.S. Hạp Thu Hà	Trình bày cơ sở lý luận về truyền thống đại chúng trong việc bảo tồn và phát huy văn hóa, khái quát về tỉnh Quảng Ninh đồng thời trình bày thực trạng hoạt động truyền thông đại chúng trong việc bảo tồn và phát huy văn hóa vùng đất, con người Quảng Ninh trong

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					chương trình "đất và người Quảng Ninh"
89	Đại học	Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước và hoạt động của “nghệ nhân ưu tú”, “nghệ nhân nhân dân” trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.	Đoàn Thị Huyền Trang	T.S. Ngô Hải Ninh	Trình bày cơ sở lý luận trong lĩnh vực quản lý nhà nước về văn hóa đối với nghệ nhân; Thực trạng và đề xuất giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với nghệ nhân trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.
90	Đại học	Nghiên cứu công tác quản lý hoạt động biểu diễn nghệ thuật tại trung tâm thực hành dịch vụ du lịch và nghệ thuật trường Đại học Hạ Long	Hoàng Hải Yến	Th.S. Lưu Thị Thanh Hòa	Trình bày cơ sở lý luận về hoạt động biểu diễn nghệ thuật, khái quát về trường Đại học Hạ Long; Thực trạng và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động biểu diễn nghệ thuật tại trung tâm thực hành dịch vụ du lịch và nghệ thuật trường Đại học Hạ Long
91	Đại học	Công tác Quản lý hoạt động văn hóa của Trung tâm Truyền thông và Văn hóa thành phố Móng Cái tỉnh Quảng Ninh	Phạm Thị Hải Yến	T.S. Ngô Hải Ninh	Trình bày cơ sở lý luận về quản lý thiết chế văn hóa, khái quát trung tâm Truyền thông và Văn hóa thành phố Móng Cái; Thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động văn hóa của trung tâm Truyền thông và Văn hóa thành phố Móng Cái

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
92	Đại học	Nghiên cứu xử lý bã dong riềng (<i>Canna edulis Ker.</i>) quy mô phòng thí nghiệm bằng phương pháp vi sinh.	Nguyễn Thị Hải Bình	T.S. Lê Duy Khương	Tổng quan đề tài nghiên cứu. Vật liệu và phương pháp nghiên cứu. Kết quả và thảo luận.
93	Đại học	Nghiên cứu xử lý vỏ cua (<i>Scylla Paramamosain</i>) bằng phương pháp vi sinh vật	Chu Thị Thúy Hằng	T.S. Lê Duy Khương	Tổng quan đề tài nghiên cứu. Vật liệu và phương pháp nghiên cứu. Kết quả và thảo luận.
94	Đại học	Nghiên cứu chế độ phân hủy chất thải vỏ quả na (<i>Annona Squamosa</i>) bằng phương pháp Nhiệt - Hóa - Sinh	Lê Thị Lý	T.S. Lê Duy Khương	Tổng quan đề tài nghiên cứu. Vật liệu và phương pháp nghiên cứu. Kết quả và thảo luận.
95	Đại học	Ứng dụng GIS xây dựng cơ sở dữ liệu (CSDL) hiện trạng môi trường tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2016-2020	Nguyễn Thái Sơn	T.S. Phạm Quý Giang	Tổng quan đề tài nghiên cứu. Nội dung và phương pháp nghiên cứu. Kết quả và thảo luận.
96	Đại học	Common errors in Vietnamese - English translation made by English - majored students at Ha Long University	Trần Thị Thu Hồng	T.S. Nguyễn Thị Hằng	Introduction. Literature review. Methodology. Findings and discussion. Conclusion

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
97	Đại học	Code-switching in communication between Vietnamese staff members	Nguyễn Mạnh Hùng	T.S. Nguyễn Thành Long	Chapter 1. Chapter 2. Chapter 3. Chapter 4. Chapter 5.
98	Đại học	A study of animals' idioms	Nguyễn Thị Thu Hường	T.S. Nguyễn Thành Long	Introduction. Literature review. Methods. Findings and discussion. Conclusion
99	Đại học	Code-switching employment by EFL teachers and students at English centers	Nguyễn Thị Vân Khánh	T.S. Nguyễn Thị Hằng	Introduction. Literature review. Methodology. Findings and discussion. Conclusion
100	Đại học	Vietnamese vocabulary interference in English major freshmen's writing tests at Ha Long university	Phùng Nhất Sang	T.S. Nguyễn Thành Long	Introduction. Literature review. Research methods. Finding and discussion. Conclusion
101	Đại học	An investigation into greetings between Vietnamese and English	Nguyễn Thị Hiền Trâm	T.S. Nguyễn Thị Hằng	Introduction. Literature review. Methodology. Finding and discussion. Conclusion

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
102	Đại học	Xây dựng website bán vé tàu cao tốc đi Quan Lạn	Vũ Nguyễn Đức Khôi	T.S.Lương Khắc Định	Cơ sở kiến thức. Khảo sát và phân tích thiết kế hệ thống. Xây dựng website
103	Đại học	Nghiên cứu đánh giá hiện trạng dịch bệnh trên tu hài (<i>Lutaria rhynchaena</i>) nuôi thương phẩm và đề xuất các biện pháp phòng trị bệnh hiệu quả	Lê Hữu Kiên	Th.S.Ngô Thị Hoàn	Tổng quan tài liệu. Nội dung và phương pháp nghiên cứu. Kết quả nghiên cứu và thảo luận. Kết luận và kiến nghị.
104	Đại học	Giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ lưu trú tại khách sạn Mường Thanh Luxury Hạ Long Centre	Nguyễn Thị Thùy	Th.S.Đinh Thị Phương Loan	Cơ sở lý luận về chất lượng dịch vụ lưu trú trong kinh doanh khách sạn. Thực trạng chất lượng dịch vụ lưu trú tại khách sạn Mường Thanh Luxury Hạ Long Centre. Giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ lưu trú tại khách sạn Mường Thanh Luxury Hạ Long Centre.
105	Đại học	Giải pháp phát triển du lịch biển tại thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh	Hà Thị Thảo	T.S.Nguyễn Thị Hồng Hải	Cơ sở lý luận và thực tiễn về phát triển du lịch biển. Thực trạng phát triển du lịch biển tại thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. 1 số giải pháp phát triển du lịch biển tại thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
106	Đại học	Một số giải pháp hoàn thiện chính sách marketing cho Công ty Cổ phần Thương mại và Du lịch quốc tế Hạ Long	Nguyễn Anh Quyết	Th.S.Hà Thị Hương	Cơ sở lý luận về marketing du lịch. Thực trạng chính sách marketing của Công ty Cổ phần Thương mại và Du lịch quốc tế Hạ Long. 1 số giải pháp hoàn thiện chính sách marketing cho Công ty Cổ phần Thương mại và Du lịch quốc tế Hạ Long
107	Đại học	Giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ lưu trú tại khách sạn Grand Hạ Long	Nguyễn Thị Phương Thảo	Th.S.Phạm Thị Lan Phương	Cơ sở lý luận về chất lượng dịch vụ lưu trú trong kinh doanh khách sạn. Thực trạng chất lượng dịch vụ lưu trú tại khách sạn Grand Hạ Long. Giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ lưu trú tại khách sạn Grand Hạ Long.
108	Đại học	Giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ phận lễ tân khách sạn Hạ Long Plaza.	Nguyễn Mạnh Phú	Th.S.Trần Thu Thủy	Cơ sở lý luận về hiệu quả hoạt động của bộ phận lễ tân khách sạn. Thực trạng hoạt động của bộ phận lễ tân khách sạn Hạ Long Plaza.. Giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ phận lễ tân khách sạn Hạ Long Plaza.
109	Đại học	Giải pháp phát triển du lịch tâm linh tại tỉnh Quảng Ninh	Đinh Thị Ngọc Lan	Th.S.Nguyễn Thị Mai Linh	Tổng quan về du lịch tâm linh. Thực trạng phát triển du lịch tâm linh tại tỉnh Quảng Ninh. 1 số giải pháp phát triển du lịch tâm linh tại tỉnh Quảng Ninh

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
110	Đại học	Giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ ăn uống tại Premier Village Ha Long Bay Resort	Vũ Thị Nguyệt Anh	Th.S.Mạc Thị Mận	Cơ sở lý luận về nâng cao chất lượng dịch vụ ăn uống tại khu nghỉ dưỡng. Thực trạng chất lượng dịch vụ ăn uống tại Premier Village Ha Long Bay Resort. 1 số giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ ăn uống tại Premier Village Ha Long Bay Resort
111	Đại học	Khảo sát điều kiện biến tính bèo tây (Eichhornia crassipes) để tạo vật liệu hấp phụ Crom (VI) trong môi trường nước	Nguyễn Thị Trà	T.S.Lê Duy Khương	Tổng quan tài liệu. Nội dung và phương pháp nghiên cứu. Kết quả và thảo luận.
112	Đại học	Tìm hiểu giá trị văn hóa lịch sử của lễ hội Đình Đàm Hà, huyện Đàm Hà, tỉnh Quảng Ninh	Đinh Thị Tuyết Mai	T.S.Ngô Hải Ninh	Cơ sở lý luận về lễ hội và giới thiệu khái quát về huyện Đàm Hà, tỉnh Quảng Ninh. Diễn trình lễ hội Đình Đàm Hà, huyện Đàm Hà, tỉnh Quảng Ninh. Giá trị văn hóa lịch sử của lễ hội Đình Đàm Hà và 1 số giải pháp bảo tồn và phát huy lễ hội Đình Đàm Hà, huyện Đàm Hà, tỉnh Quảng Ninh.
113	Đại học	Chiến lược phát triển dịch vụ Golf tại FLC Hạ Long Bay Golf Club & Luxury Resort	Bùi Thị Minh Hằng	Th.S.Nguyễn Minh Đức	Cơ sở lý luận về chiến lược kinh doanh. Thực trạng chiến lược phát triển dịch vụ Golf tại FLC Hạ Long Bay Golf Club & Luxury Resort Giải pháp

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					phát triển dịch vụ Golf tại FLC Hạ Long Bay Golf Club & Luxury Resort.
114	Đại học	Nâng cao chất lượng dịch vụ tại bộ phận lễ tân khách sạn Vinpearl resort & spa Hạ Long	Ngọc Thị Ly	Th.S.Nguyễn Thị Ngọc Lan	Cơ sở lý luận về chất lượng dịch vụ và bộ phận lễ tân khách sạn. Thực trạng chất lượng dịch vụ tại bộ phận lễ tân khách sạn Vinpearl resort & spa Hạ Long. Giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ tại bộ phận lễ tân khách sạn Vinpearl resort & spa Hạ LongResort.
115	Đại học	Ứng dụng công nghệ Viễn thám và GIS đánh giá biến động sử dụng đất tại thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	Lê Ngọc Đại	PGS.TS.Phạm Quý Giang, Th.S.Diệp Thị Thu Thủy	Tổng quan tài liệu. Nội dung và phương pháp nghiên cứu. Kết quả nghiên cứu.
116	Đại học	Đánh giá biến động sử dụng đất tại thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh bằng công nghệ Viễn thám và GIS	Phạm Thu Trang	PGS.TS.Phạm Quý Giang	Tổng quan tài liệu. Nội dung và phương pháp nghiên cứu. Kết quả nghiên cứu.

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
117	Đại học	Xây dựng website tạp chí khoa học Đại học Hạ Long	Nguyễn Trường Minh	T.S.Lê Anh Tú	Cơ sở lý thuyết của đề tài. Khảo sát và phân tích thiết kế hệ thống. Xây dựng website tạp chí khoa học Đại học Hạ Long
118	Đại học	Adopting Baker's Strategies to Idiomatic expression translation in a novel	Nguyễn Thùy Trang	T.S.Nguyễn Thị Hằng	Introduction. Literature review. Methodology. Results and discussion. Conclusion
119	Đại học	Giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ ăn uống tại nhà hàng Granduer cafe khách sạn FLC Grand Hạ Long	Hoàng Thị Ngọc Thúy	Th.S.Trần Thị Phương Thảo	Cơ sở lý luận về chất lượng dịch vụ ăn uống tại nhà hàng, khách sạn. Thực trạng chất lượng dịch vụ ăn uống tại nhà hàng Granduer cafe khách sạn FLC Grand Hạ Long. Giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ ăn uống tại nhà hàng Granduer cafe khách sạn FLC Grand Hạ Long
120	Đại học	Giải pháp nâng cao chất lượng chương trình du lịch nội địa tại Công ty Cổ phần Du lịch Khám Phá	Lê Thị Ngân An	Th.S.Đặng Việt Hà	Cơ sở lý luận về chương trình du lịch và chất lượng chương trình du lịch. Thực trạng chất lượng chương trình du lịch của Công ty Cổ phần Du lịch Khám Phá. 1 số giải pháp nâng cao chất lượng chương trình du lịch tại Công ty Cổ phần Du lịch Khám Phá

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
121	Đại học	Giải pháp nâng cao chất lượng hướng dẫn viên du lịch của Công ty Cổ phần Du lịch Quốc tế Vịnh Than	Nguyễn Văn Tiến Mạnh	Th.S.Phạm Minh Thắng	Cơ sở lý luận về hướng dẫn viên du lịch và chất lượng hướng dẫn viên du lịch. Thực trạng chất lượng hướng dẫn viên du lịch của Công ty Cổ phần Du lịch Quốc tế Vịnh Than. 1 số giải pháp nâng cao chất lượng hướng dẫn viên du lịch của Công ty Cổ phần Du lịch Quốc tế Vịnh Than
122	Đại học	Tìm hiểu công tác bảo tồn và phát huy giá trị khu di tích lịch sử chiến thắng Bạch Đằng năm 1288 thị xã Quảng Yên tỉnh Quảng Ninh	Phạm Thị Thùy Dung	Th.S.Nguyễn Thị Thùy Dương	Cơ sở lý luận và thực tiễn về khu di tích lịch sử chiến thắng Bạch Đằng năm 1288. Thực trạng công tác bảo tồn và phát huy giá trị khu di tích lịch sử chiến thắng Bạch Đằng năm 1288. 1 số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác bảo tồn và phát huy giá trị khu di tích lịch sử chiến thắng Bạch Đằng năm 1288.
123	Đại học	Xây dựng website công ty đầu giá Hợp Danh Quảng Ninh	Lê Mạnh Đức	Th.S.Nguyễn Quỳnh Nga	Tổng quan về công nghệ xây dựng website. Khảo sát, phân tích, thiết kế hệ thống. Xây dựng website

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
124	Đại học	Xây dựng website quản lý khóa luận cho khoa Công nghệ thông tin trường ĐH Hạ Long	Bùi Mạnh Hùng	Th.S.Vũ Thị Anh Trâm	Tổng quan về công nghệ xây dựng website. Khảo sát, phân tích, thiết kế hệ thống quản lý khóa luận khoa Công nghệ thông tin. Xây dựng website
125	Đại học	Giải pháp phát triển du lịch nghỉ dưỡng tại thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh	Phan Minh Trúc	T.S.Vũ Văn Viện	Cơ sở lý luận và thực tiễn về phát triển du lịch nghỉ dưỡng. Thực trạng du lịch nghỉ dưỡng tại thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. 1 số giải pháp phát triển du lịch nghỉ dưỡng tại thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh
126	Đại học	Giải pháp nhằm nâng cao chất lượng chương trình du lịch nội địa cho Công ty TNHH Du lịch và Thương mại KTV	Vũ Thị Thanh Thu	Th.S.Nguyễn Thúy Lan	Cơ sở lý luận về chương trình du lịch và chất lượng chương trình du lịch. Thực trạng chất lượng chương trình du lịch nội địa của Công ty TNHH Du lịch và Thương mại KTV. 1 số giải pháp nâng cao chất lượng chương trình du lịch nội địa cho Công ty TNHH Du lịch và Thương mại KTV
127	Đại học	Đánh giá hiện trạng và đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng nước sông Cẩm, Đông Triều - Quảng Ninh	Bùi Đăng Vinh	Th.S.Hoàng Thị Bích Hồng	Tổng quan tài liệu. Nội dung và phương pháp nghiên cứu. Kết quả nghiên cứu.

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
128	Đại học	Xây dựng phần mềm tính điểm ngoại khoá bằng nhận diện khuôn mặt	Nguyễn Anh Thái	Th.S.Phạm Thanh Huyền	Tổ chức đánh giá hoạt động ngoại khoá cho sinh viên hệ chính quy trường Đại học Hạ Long. Phân tích và thiết kế phần mềm tính điểm ngoại khoá bằng nhận diện khuôn mặt. Phần mềm tính điểm ngoại khoá sử dụng công nghệ nhận dạng khuôn mặt
129	Đại học	An investigation into compliment response strategies in American English and Vietnamese	Bùi Như Nguyệt	Th.S.Vũ Thanh Hòa	Introduction. Literature review. Methodology. Findings and discussion.
130	Đại học	Giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng tại bộ phận lễ tân khách sạn Hạ Long Plaza	Nguyễn Mạnh Quý	Th.S.Hà Thị Phương Lan	Cơ sở lý luận về chất lượng phục vụ bộ phận lễ tân khách sạn. Thực trạng chất lượng phục vụ tại bộ phận lễ tân khách sạn Hạ Long Plaza. Giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ của bộ phận lễ tân khách sạn Hạ Long Plaza
131	Đại học	Giải pháp phát triển du lịch nông thôn tại làng quê Yên Đức, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh	Ngô Thị Phương Thảo	Th.S.Nguyễn Thị Thu Huyền	Cơ sở lý luận và thực tiễn về du lịch nông thôn và phát triển du lịch nông thôn. Tiềm năng và thực trạng phát triển du lịch nông thôn tại làng quê Yên Đức. 1 số giải pháp phát triển du lịch nông thôn tại làng quê Yên Đức, thị xã Đông Triều,

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					tỉnh Quảng Ninh.
132	Đại học	Giải pháp phát triển đội ngũ hướng dẫn viên du lịch tại điểm cho Công ty Cổ phần Phát triển Tùng Lâm	Bùi Đức Độ	T.S.Vũ Văn Viện	Cơ sở lý luận và thực tiễn về hướng dẫn viên du lịch tại điểm và phát triển đội ngũ hướng dẫn viên du lịch tại điểm. Thực trạng phát triển đội ngũ hướng dẫn viên du lịch tại điểm của Công ty Cổ phần Phát triển Tùng Lâm. 1 số giải pháp phát triển đội ngũ hướng dẫn viên du lịch tại điểm cho Công ty Cổ phần Phát triển Tùng Lâm.
133	Đại học	Nghiên cứu xác định cỡ giống, mật độ thả giống và chất đáy nuôi tu hài (<i>Lutraria rhynchaena</i>)	Vũ Thị Duyên	T.S.Vũ Thị Thanh Hương, T.S.Cao Trường Giang	Tổng quan tài liệu. Nội dung và phương pháp nghiên cứu. Kết quả nghiên cứu và thảo luận. Kết luận và kiến nghị.
134	Đại học	Giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ lưu trú tại khu nghỉ dưỡng Legacy Yên Tử - Mgallery	Đào Mai Linh	Th.S.Lê Minh Thủy	Cơ sở lý luận chung về chất lượng dịch vụ lưu trú trong kinh doanh khách sạn, khu nghỉ dưỡng. Thực trạng chất lượng dịch vụ lưu trú tại khu nghỉ dưỡng Legacy Yên Tử - Mgallery. Giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ tại khu nghỉ

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					duồng Legacy Yên Tử - Mgallery.
135	Đại học	Nghiên cứu phát triển sản phẩm du lịch ẩm thực đường phố tại Hạ Long, Quảng Ninh	Nguyễn Thị Kim Thoa	Th.S.Nguyễn Thị Kim Thanh	Cơ sở lý luận và thực tiễn về phát triển sản phẩm du lịch ẩm thực đường phố. Thực trạng khai thác sản phẩm du lịch ẩm thực đường phố tại Hạ Long, Quảng Ninh. 1 số giải pháp phát triển sản phẩm du lịch ẩm thực đường phố tại Hạ Long.
136	Đại học	Giải pháp nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch của công ty Cổ phần du lịch Trí Đức	Nguyễn Thùy Trang	Th.S.Nguyễn Thị Thu Hằng	Cơ sở lý luận về nâng cao chất lượng sản phẩm. Thực trạng chất lượng sản phẩm du lịch của công ty Cổ phần du lịch Trí Đức. 1 số giải pháp nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch của công ty Cổ phần du lịch Trí Đức
137	Đại học	Xây dựng hệ thống quản lý nhà trọ thông minh cho Khách sạn sinh viên Thành Duy	Lê Thế Hùng	T.S.Lương Khắc Định	Tổng quan về công cụ. Khảo sát, phân tích hệ thống. Xây dựng hệ thống

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
138	Đại học	Xây dựng một số công cụ học tập mô tả cấu trúc dữ liệu dựa vào Macromedia flash	Vũ Thị Phương Khánh	T.S.Phạm Thanh Huyền	Tổng quan cơ sở kiến thức sử dụng phần mềm xây dựng công cụ học tập học phần CTDL>. Nghiên cứu phần mềm Macromedia flash và ứng dụng trong tạo công cụ học tập. Xây dựng một số công cụ học tập mô tả cấu trúc dữ liệu
139	Đại học	A study of slang usage on American TV talk shows	Nguyễn Thu Yên	T.S.Nguyễn Thị Hằng	Introduction. Literature review. Research methodology. Findings and discussion.
140	Đại học	English term Translation in the field of Hospitality	Nguyễn Đăng Thu Hằng	Th.S.Vũ Thanh Hòa	Introduction. Literature review. Methodology. Findings and discussion. Conclusion
141	Đại học	Employment of Slangs in English and Vietnamese movies	Phạm Khắc Hậu	T.S.Nguyễn Thị Hằng	Introduction. Literature review. Methodology. Findings and discussion. Conclusion
142	Đại học	Một số giải pháp phát triển sản phẩm du lịch đêm tại thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2022-2025	Phạm Đức Hải	Th.S.Hà Thị Hương	Cơ sở lý luận và thực tiễn về sản phẩm du lịch đêm. Thực trạng phát triển sản phẩm du lịch đêm tại thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. 1 số giải pháp phát triển sản phẩm du lịch đêm tại thành phố Hạ

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					Long, tỉnh Quảng Ninh
143	Đại học	Nghiên cứu phát triển loại hình glamping tại thành phố Hạ Long	Nguyễn Hoàng Anh	Th.S.Phạm Bình Quảng	Cơ sở lý luận và thực tiễn vấn đề nghiên cứu loại hình glamping. Thực trạng phát triển loại hình glamping tại thành phố Hạ Long. 1 số giải pháp phát triển loại hình glamping tại thành phố Hạ Long
144	Đại học	Nghiên cứu điều kiện phát triển du lịch Homestay tại thị trấn Văng Viêng, Huyện Văng Viêng, Tỉnh Văng Viêng, Lào	Theuangthevar Thammavongsa	T.S.Nguyễn Thị Hồng Hải	Cơ sở lý luận và thực tiễn, điều kiện phát triển về du lịch Homestay tại thị trấn Văng Viêng, Huyện Văng Viêng, Tỉnh Văng Viêng, Lào
145	Đại học	Tiềm năng phát triển du lịch nông thôn tại xã Thụy Trình, Huyện Thái Thụy, Tỉnh thái Bình	Bùi Thị Thanh Bình	Th.S. Nguyễn Thị Thu Huyền	Cơ sở lý luận và thực tiễn, tiềm năng phát triển du lịch nông thôn tại xã Thụy Trình, Huyện Thái Thụy, Tỉnh thái Bình
146	Đại học	Giải pháp nâng cao chất lượng chương trình du lịch tại công ty TNHH du lịch và thương mại Hạ Long Tourist	Lại Thành Chung	T.S.Vũ Văn Viện	Cơ sở lý luận và thực tiễn, tiềm năng phát triển du lịch nông thôn tại xã Thụy Trình, Huyện Thái Thụy, Tỉnh thái Bình

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
147	Đại học	Một số giải pháp hoàn thiện chính sách Marketing - Mix tại công ty TNHH du lịch và thương mại Hạ Long Tourist	Bùi Thị Thùy Dương	Th.S. Phạm Minh Thắng	Cơ sở lý luận về doanh nghiệp lữ hành và Marketing - Mix trong kinh doanh lữ hành tại công ty TNHH du lịch và thương mại Hạ Long Tourist
148	Đại học	Phát triển du lịch bốn mùa tại tỉnh Quảng Ninh	Lam Thị Ngọc Lệ	Th.S. Nguyễn Thị Kim Thanh	Cơ sở lý luận, thực trạng, giải pháp, kiến nghị về phát triển du lịch bốn mùa tại Hạ Long, Quảng Ninh
149	Đại học	Giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ bộ phận lễ tân tại du thuyền Ambassador II	Bùi Phương Thảo	Th.S. Lê Minh Thủy	Cơ sở lý luận, thực trạng, chất lượng dịch vụ, giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ bộ phận lễ tân tại du thuyền Ambassador II
150	Đại học	Thực trạng và giải pháp nâng cao trình độ tiếng Anh của đội ngũ nhân viên bộ phận nhà hàng trên du thuyền La Regina Ledend	Nguyễn Vương Hải	TS.Nguyễn Văn Thịnh	Cơ sở lý luận, thực trạng, giải pháp nâng cao trình độ tiếng Anh của bộ phận nhà hàng trên du thuyền Regina Ledend
151	Đại học	Giải pháp nâng cao chất lượng nhân lực tại khách sạn Hạ Long Dream	Nguyễn Thị Giang	Th.S. Đinh Thị Phương Loan	Cơ sở lý luận, thực trạng, chất lượng, giải pháp nâng cao chất lượng nhân lực tại khách sạn Hạ Long Dream

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
152	Đại học	Giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ bộ phận lễ tân tại khu nghỉ dưỡng Premier Village Hạ Long Bay	Lê Thúy Anh	Th.S. Trần Thu Thủy	Cơ sở lý luận về chất lượng, thực trạng dịch vụ, giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ bộ phận lễ tân tại khu nghỉ dưỡng Premier Village Hạ Long Bay
153	Đại học	Giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ của nhà hàng tại Vinpearl Resort và spa Hạ Long	Phạm Nam Sơn	Th.S. Lại Văn Đoàn	Cơ sở lý luận về chất lượng, thực trạng, giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ của nhà hàng tại Vinpearl Resort và spa Hạ Long
154	Đại học	Giải pháp phát triển nhân lực cho công ty TNHH MTV thương mại và xúc tiến đầu tư du lịch Hạ Long	Vũ Tuấn Tài	Th.S. Nguyễn Thị Mai Linh	Những vấn đề chung về nhân lực du lịch, giải pháp phát triển nhân lực cho công ty TNHH MTV thương mại và xúc tiến đầu tư du lịch Hạ Long
155	Đại học	Thực trạng và giải pháp chủ yếu nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh dịch vụ ăn uống của nhà hàng Hồng Kông	Vi Thị Mai Anh	Th.S. Hoàng Thị Thương	Cơ sở lý luận, thực trạng, hiệu quả và đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh dịch vụ ăn uống của nhà hàng Hồng Kông
156	Đại học	Giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ ăn uống tại nhà hàng trên du thuyền Golden Cruise	Nguyễn Văn Hiếu	Th.S. Trần Thị Phương Thảo	Cơ sở lý luận, thực trạng, một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh dịch vụ ăn uống tại nhà hàng trên du thuyền Golden Cruise

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
157	Đại học	Nghiên cứu giải pháp nhằm nâng cao chất lượng phục vụ tiệc Buffet tại nhà hàng Bayview trong Vinpearl resort và Spa Hạ Long	Nguyễn Lan Anh	Th.S. Nguyễn Minh Đức	Cơ sở lý luận, thực trạng chất lượng, một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng phục vụ tiệc Buffet tại nhà hàng Bayview trong Vinpearl resort và Spa Hạ Long
158	Đại học	Giải pháp hoàn thiện chính sách Marketing cho công ty cổ phần du lịch và dịch vụ Hòn Gai - chi nhánh Quảng Ninh	Phạm Thu Uyên	Th.S. Nguyễn Thúy Lan	Cơ sở lý luận, thực trạng, một số giải pháp nhằm hoàn thiện chính sách Marketing cho công ty cổ phần du lịch và dịch vụ Hòn Gai - chi nhánh Quảng Ninh
159	Đại học	Nghiên cứu phát triển du lịch văn hóa tại thị xã Quảng Yên tỉnh Quảng Ninh	Đào Thị Kim Chi	Th.S. Nguyễn Thị Thu Hằng	Cơ sở lý luận, thực trạng, một số giải pháp nhằm hoàn thiện chính sách Marketing cho công ty cổ phần du lịch và dịch vụ Hòn Gai - chi nhánh Quảng Ninh
160	Đại học	Đánh giá sự hài lòng của khách du lịch nội địa về chất lượng dịch vụ ăn uống tại Vinpearl resort và Spa Hạ Long	Vũ Thị Phụng	Th.S. Phùng Thị Vân Trang	Cơ sở lý luận, đánh giá sự hài lòng, một số giải pháp nhằm nâng cao sự hài lòng của khách du lịch nội địa về chất lượng dịch vụ ăn uống tại Vinpearl resort và Spa Hạ Long
161	Đại học	Giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ ăn uống tại nhà hàng của du thuyền du thuyền Athena Luxury	Phạm Hải Ninh	Th.S. Phạm Thị Lan Phụng	Cơ sở lý luận, thực trạng, một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ ăn uống tại nhà hàng trên du thuyền du thuyền Athena Luxury

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
162	Đại học	Một số giải pháp tăng cường hoạt động Marketing cho công ty TNHH du lịch và thương mại Hạ Long Tourist	Lê Thị Thủy	Th.S. Hà Thị Hương	Cơ sở lý luận, thực trạng, một số giải pháp tăng cường hoạt động Marketing của công ty TNHH du lịch và thương mại Hạ Long Tourist
163	Đại học	Đánh giá sự hài lòng của khách hàng khi sử dụng dịch vụ tại FLC Grand Hotel Hạ long	Nguyễn Thị Phương Hoài	T.S. Vũ Văn Viện	Cơ sở lý luận, thực trạng, về sự hài lòng của khách khi sử dụng dịch vụ tại FLC Grand Hotel Hạ long
164	Đại học	Giải pháp nâng cao chất lượng chương trình du lịch nội địa tại công ty cổ phần du lịch và dịch vụ Hòn Gai - chi nhánh Quảng Ninh	Hoàng Thị Vân Anh	Th.S. Đặng Việt Hà	Cơ sở lý luận, thực trạng, một số giải pháp nâng cao chất lượng chương trình du lịch nội địa tại công ty cổ phần du lịch và dịch vụ Hòn Gai - chi nhánh Quảng Ninh
165	Đại học	Thực trạng và giải pháp phát triển du lịch văn hóa tâm linh tại đình Trà Cổ Thành phố Móng Cái	Hoàng Minh Đức	Th.S. Phạm Bình Quảng	Cơ sở lý luận, thực trạng, một số giải pháp phát triển du lịch văn hóa tâm linh tại đình Trà Cổ Thành phố Móng Cái
166	Đại học	Giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ bộ phận lễ tân khách sạn Hạ Long Dream	Hoàng Gia Bảo	Th.S. Trần Thu Thủy	Cơ sở lý luận về chất lượng, thực trạng dịch vụ, giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ bộ phận lễ tân tại khách sạn Hạ Long Dream

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
167	Đại học	Ương giống cá song lai giai đoạn 1 - 35 ngày tuổi	Nguyễn Xuân Bách	Th.S. Nguyễn Hữu Tích	Tổng quan tài liệu. Nội dung và phương pháp nghiên cứu ương giống cá song lai giai đoạn 1 - 35 ngày tuổi. Kết quả nghiên cứu, thảo luận. Kết luận và kiến nghị.
168	Đại học	Nuôi tôm thẻ chân trắng (<i>Penaeus vannamei</i> Boone 1931) Giai đoạn 1, trong hệ thống tuần hoàn, xi phong tự động	Nguyễn Tiến Đạt	Th.S. Vũ Công Tâm	Tổng quan tài liệu. Nội dung và phương pháp nghiên cứu Nuôi tôm thẻ chân trắng giai đoạn 1, trong hệ thống tuần hoàn, xi phong tự động Kết quả nghiên cứu, thảo luận. Kết luận và kiến nghị.
169	Đại học	Nghiên cứu ương nuôi cá tầm Siberi (<i>Acipenser baeril</i> Brandt, 1869) trong bể xi măng giai đoạn cá bột lên cá giống	Hoàng Xuân Tú	Th.S. Ngô Thị Hoàn	Tổng quan tài liệu. Nội dung và phương pháp nghiên cứu ương nuôi cá tầm Siberi (<i>Acipenser baeril</i> Brandt, 1869) trong bể xi măng giai đoạn cá bột lên cá giống. Kết quả nghiên cứu, thảo luận. Kết luận và kiến nghị.
170	Đại học	Tìm hiểu một số đặc điểm sinh học sinh sản của cá ngát (<i>Plotosus canius</i>) tại Hải Phòng	Bùi Quang Hưng	Th.S. Nguyễn Hữu Tích	Tổng quan tài liệu. Vật liệu và phương pháp nghiên cứu kết quả và thảo luận kết luận và kiến nghị về đặc điểm sinh học sinh sản của cá ngát (<i>Plotosus canius</i>) tại Hải Phòng

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
171	Đại học	Ảnh hưởng của thức ăn đến sự phát triển ấu trùng cua cà ra (<i>Eriocheir sinensis</i> , H. Milne - Edwards, 1853) từ giai đoạn Zoea 1 đến Megalop	Phạm Thanh Dương	Th.S. Nguyễn Trung Thành, Th.S. Hoàng Văn Hùng	Tổng quan tài liệu. Vật liệu và phương pháp nghiên cứu kết quả và thảo luận kết luận và kiến nghị về Ảnh hưởng của thức ăn đến sự phát triển ấu trùng cua cà ra (<i>Eriocheir sinensis</i> , H. Milne -Edwards, 1853) từ giai đoạn Zoea 1 đến Megalop
172	Đại học	Đánh giá sinh trưởng và tỷ lệ sống của một số dòng chép lai <i>Cyprinus carpio</i> (Linnaeus, 1758) giai đoạn cá bột lên cá giống	Phan Quang Duẩn	TS. Lê Thị Như Phương, Th.S. Lưu Thị Hà Giang	Tổng quan tài liệu. Đối tượng, địa điểm, thời gian, nội dung và phương pháp nghiên cứu. Kết quả và thảo luận, kết luận và kiến nghị về sinh trưởng và tỷ lệ sống của một số dòng chép lai <i>Cyprinus carpio</i> (Linnaeus, 1758) giai đoạn cá bột lên cá giống
173	Đại học	Nhận dạng chữ số in sử dụng mạng noron nhân tạo	Chu Hoài Nam	Th.S. Nguyễn Quỳnh Nga	Tổng quan về mạng noron. Nhận dạng chữ số in sử dụng mạng noron. Thực nghiệm và khuyến nghị.
174	Đại học	Kiến trúc vi dịch vụ dựa công nghệ blockchain và vận dụng vào hệ thống quản lý bán hàng trực tuyến	Phạm Nguyên Hồng	T.S. Phạm Thanh Huyền	Tổng quan kiến thức về blockchain và mô hình vi dịch vụ. Khảo sát và phân tích bài toán, thực nghiệm.

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
175	Đại học	Xây dựng phần mềm trông giữ xe sử dụng kỹ thuật nhận diện biển số	Nịnh Văn Viện	T.S. Phạm Thanh Huyền	Cơ sở lý thuyết. Phân tích bài toán trông giữ xe sử dụng kỹ thuật nhận diện biển số. Thiết kế và xây dựng hệ thống trông giữ xe sử dụng kỹ thuật nhận diện biển số.
176	Đại học	Phân lập, tuyển chọn và định danh chủng vi khuẩn có trong nước thải nuôi tôm Trường Đại học Hạ Long có khả năng ô xy hóa Ammonium, nitrite trong môi trường nước	Phạm Thị Hương	Th.S. Nguyễn Thị Thắm	Tổng quan tài liệu. Nội dung và phương pháp nghiên cứu, kết quả nghiên cứu, thảo luận. Kết luận và kiến nghị Phân lập, tuyển chọn và định danh chủng vi khuẩn có trong nước thải nuôi tôm Trường Đại học Hạ Long có khả năng ô xy hóa Ammonium, nitrite trong môi trường nước
177	Đại học	Đánh giá hiệu quả chương trình thử nghiệm phân loại rác tại ký túc xá S1 Trường Đại học Hạ Long	Nguyễn Thị Hường	Th.S. Hoàng Thị Bích Hồng	Tổng quan tài liệu. Nội dung và phương pháp nghiên cứu. Kết quả thảo luận. Kết luận và kiến nghị về đánh giá hiệu quả chương trình thử nghiệm phân loại rác tại ký túc xá S1 Trường Đại học Hạ Long
178	Đại học	Difficulties and solutions to improve listening skills for english - major students at HaLong University	Nguyen Phan Khanh Ha	Th.S. Bui Bich Phuong	

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
179	Đại học	Factors influencing VietNameese learners' English language acquisition and methods for improvement	Nguyen Thi Lan Anh	Th.S.Vu Thanh Hoa	
180	Đại học	Bước đầu so sánh âm nhạc dân gian của Việt Nam và Hàn Quốc	Hoàng Văn Tiến	T.S. Seo Kang Bo	
181	Đại học	Đối chiếu từ vay mượn trong tiếng Hàn và tiếng Việt - Trọng tâm là từ vay mượn gốc tiếng Anh	Hoàng Văn Hiệp	T.S. Lê Tuấn Sơn	
182	Đại học	Nghiên cứu về phát minh của vua Sejong qua bộ phim Hàn Quốc (Forbidden Dream)	Ngô Thị Thùy Trang	Kang Young Kil	
183	Đại học	Nghiên cứu đối chiếu tục ngữ tiếng Hàn và tục ngữ tiếng Việt về quan hệ gia đình và phương pháp giảng dạy dành cho đối tượng người học tiếng Hàn	Phạm Thị Lụa	Th.S. Lê Nguyệt Minh	

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
184	Đại học	Tìm hiểu về Hangul - Thành tựu văn hóa nhân loại	Trần Phương Thảo	T.S.Hoàng Thị Hải Anh	
185	Đại học	Nghiên cứu so sánh ẩm thực ngày tết của Hàn Quốc và Việt Nam	Đinh Thị Phương Thanh	Th.S. Lê Nguyệt Minh	
186	Đại học	Tìm hiểu về văn hóa thờ cúng trong gia đình Hàn Quốc	Ngô Thu Hà	Th.S.Đinh Thị Chính	
187	Đại học	Công tác quản lý khu di tích lịch sử nhà Trần ở Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh	Lê Phương Nga	Th.S.Hạp Thu Hà	Cơ sở lý luận thực trạng, một số giải pháp của công tác quản lý khu di tích lịch sử nhà Trần ở Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh
188	Đại học	Nghiên cứu những giá trị của lễ hội Tiên Công tại thị xã Quảng Yên tỉnh Quảng Ninh	Hoàng Hải Nhi	T.S. Ngô Hải Ninh	Cơ sở lý luận, giá trị của lễ hội Tiên Công tại thị xã Quảng Yên tỉnh Quảng Ninh

G. Công khai thông tin đào tạo theo đơn đặt hàng của nhà nước, địa phương và doanh nghiệp: Không có

H. Công khai hội nghị, hội thảo khoa học do cơ sở giáo dục tổ chức

STT	Tên Hội thảo	Thời gian tổ chức	Địa điểm tổ chức	Số lượng đại biểu tham dự	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp tổ chức
1	Ứng dụng chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hoá	1/12/2022	Trường ĐHHL	90	Khoa Văn hoá- Trường ĐHHL	
2	Xây dựng mô hình du lịch nông nghiệp nông thôn tại Quảng Ninh	30/11/2022	Trường ĐHHL	70	Trường ĐHHL	
3	Giải pháp đổi mới trong công tác đào tạo các ngành nghệ thuật đáp ứng yêu cầu xã hội	7/4/2023	Cơ sở 2A, trường ĐHHL	50	Khoa Nghệ thuật- Trường ĐHHL	
4	Thúc đẩy các giải pháp sáng kiến nhằm giảm thiểu rác thải nhựa; Vai trò, thách thức và cơ hội của sinh viên, thanh niên, phụ nữ	14/6/2023	Phòng Hội thảo, Cơ sở 1, ĐHHL	50	Hội Nông dân tỉnh QN	- UNDP - Trường ĐHHL
5	Tăng cường giáo dục lý tưởng chính trị, đạo đức và lối sống văn hoá cho sinh viên Trường ĐHHL trong giai đoạn hiện nay	21/6/2023	Phòng Hội thảo tầng 7, Nhà Hiệu bộ	40	Khoa KHCB- Trường ĐHHL	

I. Công khai thông tin về các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, sản xuất thử và tư vấn

TT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện (triệu đồng)	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
1	Thành viên dự án	- Ban Chỉ đạo: 1.TS. Trần Trung Vỹ,	Tổ chức ALMALAUREA	Từ tháng	2000	Nghiên cứu xu hướng nghề nghiệp của sinh viên sau khi

TT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện (triệu đồng)	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
	MOonitoring Trends In Vietnamese graduates Employment – MOTIVE	2.TS. Phan Thị Huệ, 3.ThS. Nguyễn Quốc Tuấn. - Thành viên: 4.TS.Lê Anh Tú, 5.TS. Vũ Văn Hiệu, 6.ThS.Tô Thị Thái Hà, 7.ThS. Trần Thị Thu Trang, 8.ThS. Vũ Thị Thu Hương.	(I-ta-lia)	8/2019 - 2023		ra trường Đang triển khai giai đoạn đầu, cho sinh viên gia nhập diễn đàn VOYAGE để tạo CV chuẩn Châu Âu và tiếp cận cơ hội tìm kiếm việc làm.
2	Đề tài cấp tỉnh: Giáo dục phẩm chất năng lực chung cốt lõi cho học sinh trung học cơ sở tỉnh Quảng Ninh thông qua hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp Đã nghiệm thu ngày 18/8/2022, xếp loại xuất sắc	- Chủ nhiệm: TS. Trần Trung Vũ - Thành viên: ThS. Vũ Thanh Hòa PGS.TS Phí Thị Hiếu TS. Vũ Vương Trường CN. Trần Ngọc Thúy CN. Hoàng Thúy Phương ThS. Trần Thị Hòa Ths. Vũ Thanh Hòa ThS. Ty Văn Quỳnh ThS. Nguyễn Thị Thương ThS. Nguyễn Thị Gấm CN. Lê Thị Bình Thuận CN. Đinh Thị Mai Hiên CN. Đặng Thị Nhài ThS. Đinh Ngọc Sơn	Trường Đại học Hạ Long	2020 - 2022	1.514	- Sản phẩm 1: Báo cáo, phân tích xử lý số liệu điều tra về thực trạng giáo dục phẩm chất và phát triển năng lực chung cốt lõi cho học sinh Trung học cơ sở trên địa bàn Tỉnh. Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ninh sử dụng kết quả nghiên cứu trong quản lý hoạt động giáo dục phẩm chất và phát triển năng lực chung cốt lõi cho học sinh trung học cơ sở; các trường Trung học cơ sở sử dụng làm tài liệu tham khảo trong tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp để

TT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện (triệu đồng)	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
						giáo dục phẩm chất và phát triển năng lực chung cốt lõi cho học sinh. Sản phẩm 2: Các chuyên đề nghiên cứu. Sở Giáo dục và Đào tạo của Tỉnh, các trường Trung học cơ sở ứng dụng các kết quả nghiên cứu vào thực tiễn huy động nguồn lực và tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp để giáo dục phẩm chất và phát triển năng lực chung cốt lõi cho học sinh. Giảng viên, người học, các nhà khoa học ở các viện, học viện, khối ngành Sư phạm ở các Trường có thể tham khảo trong hoạt động giảng dạy, nghiên cứu về giáo dục phẩm chất và phát triển năng lực chung cốt lõi cho người học thông qua hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp. - Sản phẩm 3: Tài liệu

TT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện (triệu đồng)	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
						hướng dẫn giáo viên Trung học cơ sở trong việc tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp để giáo dục phẩm chất và phát triển năng lực chung cốt lõi cho học sinh. Giảng viên, người học, các nhà khoa học ở các viện, học viện, khối ngành Sư phạm ở các Trường có thể tham khảo để phục vụ hoạt động giảng dạy, nghiên cứu. Các cơ quan quản lý, các trường Trung học cơ sở vận dụng trong việc tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp để giáo dục phẩm chất và phát triển năng lực chung cốt lõi cho người học.
3	Đề tài cấp tỉnh: Nghiên cứu xây dựng mô hình du lịch nông nghiệp nông thôn trên địa bàn tỉnh Quảng	- Chủ nhiệm: TS. Vũ Văn Viện - Thành viên: Nguyễn Thúy Lan Dương Văn Huy Bùi Thu Thủy		từ 12/2021 đến 12/2023	2180	- Hệ thống các sản phẩm nông nghiệp nông thôn đặc trưng của các địa phương gắn với phát triển du lịch; - Mô hình du lịch nông nghiệp nông thôn, kết nối

TT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện (triệu đồng)	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
	Ninh Đã nghiệm thu cấp cơ sở 25/10/2023	Nguyễn Thị Thùy Dương Đinh Thị Phương Loan Đặng Việt Hà Mạc Thị Mận Nguyễn Đức Tú Lê Minh Quyết				các tuyến điểm du lịch tại các địa phương: Thị xã Quảng Yên, thị xã Đông Triều, huyện Cẩm Hà, thành phố Hạ Long;

K. Công khai thông tin kiểm định cơ sở giáo dục và chương trình giáo dục:

TT	Tên cơ sở đào tạo hoặc các chương trình đào tạo	Thời điểm đánh giá ngoài	Kết quả đánh giá/Công nhận	Nghị quyết của Hội đồng KĐCLGD	Công nhận đạt/không đạt chất lượng giáo dục	Giấy chứng nhận/Công nhận	
						Ngày cấp	Giá trị đến
1	Trường Đại học Hạ Long	3/2021	Đạt tiêu chuẩn chất lượng	Số 46/NQ-HĐKĐCLV	Công nhận đạt	18/5/2021	18/5/2026
2	Ngôn ngữ Anh	3/2022	Đạt tiêu chuẩn chất lượng	Số 130/NQ-HĐKĐCLV	Công nhận đạt	03/8/2022	03/8/2027
3	Khoa học máy tính	3/2022	Đạt tiêu chuẩn chất lượng	Số 131/NQ-HĐKĐCLV	Công nhận đạt	03/8/2022	03/8/2027
4	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	3/2022	Đạt tiêu chuẩn chất lượng	Số 132/NQ-HĐKĐCLV	Công nhận đạt	03/8/2022	03/8/2027
5	Ngôn ngữ Trung Quốc	3/2023	Đạt tiêu chuẩn chất lượng	Số 201/NQ-HĐKĐCLV	Công nhận đạt	21/8/2023	21/8/2028

TT	Tên cơ sở đào tạo hoặc các chương trình đào tạo	Thời điểm đánh giá ngoài	Kết quả đánh giá/Công nhận	Nghị quyết của Hội đồng KĐCLGD	Công nhận đạt/không đạt chất lượng giáo dục	Giấy chứng nhận/Công nhận	
						Ngày cấp	Giá trị đến
6	Ngôn ngữ Nhật	3/2023	Đạt tiêu chuẩn chất lượng	Số 200 /NQ-HĐKĐCLV	Công nhận đạt	21/8/2023	21/8/2028
7	Quản trị dịch khách sạn	3/2023	Đạt tiêu chuẩn chất lượng	Số 204 /NQ-HĐKĐCLV	Công nhận đạt	21/8/2023	21/8/2028
8	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	3/2023	Đạt tiêu chuẩn chất lượng	Số 203 /NQ-HĐKĐCLV	Công nhận đạt	21/8/2023	21/8/2028
9	Quản lý Văn hóa	3/2023	Đạt tiêu chuẩn chất lượng	Số 206 /NQ-HĐKĐCLV	Công nhận đạt	21/8/2023	21/8/2028
10	Quản lý tài nguyên và môi trường	3/2023	Đạt tiêu chuẩn chất lượng	Số 202 /NQ-HĐKĐCLV	Công nhận đạt	21/8/2023	21/8/2028
11	Nuôi trồng thủy sản	3/2023	Đạt tiêu chuẩn chất lượng	Số 205 /NQ-HĐKĐCLV	Công nhận đạt	21/8/2023	21/8/2028

Quảng Ninh, ngày 15 tháng 9 năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Hoàng Thị Thu Giang